



**BỘ XÂY DỰNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG**



**BÁO CÁO GIỮA CHU KỲ  
ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC**  
Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo  
(Giai đoạn 2,5 năm: 2021-2024)

Phú Yên, tháng 7 năm 2024

**BỘ XÂY DỰNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG**



**BÁO CÁO GIỮA CHU KỲ**  
**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC**  
**Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học**  
**của Bộ Giáo dục và Đào tạo**  
**(Giai đoạn 2,5 năm: 2021-2024)**

**Phú Yên, tháng 7 năm 2024**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

(Theo Quyết định số 411/QĐ-ĐHXDMT, ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>		<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>
1	TS. Phan Văn	Huệ	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Ths. Nguyễn Văn	Trạm	TP. Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	UVTK
3	PGS. TS. Đào Văn	Dương	Trưởng phòng Quản lý Đào tạo	Ủy viên
4	TS. Nguyễn Kim	Cường	Trưởng khoa Cầu đường	Ủy viên
5	TS. Trịnh Tiến	Dũng	TP. Công tác Học sinh sinh viên	Ủy viên
6	TS. Nguyễn Văn	Hải	Phó TK, phụ trách khoa Xây dựng	Ủy viên
7	TS. Huỳnh Ngọc	Hào	PGĐ, phụ trách Phân hiệu Đà Nẵng	Ủy viên
8	TS. Trần Văn	Hiên	Trưởng khoa Kiến trúc	Ủy viên
9	TS. Lê Đức	Thường	Trưởng khoa Kỹ thuật hạ tầng đô thị	Ủy viên
10	TS. Nguyễn Thị Kim	Trọng	TK. Kinh tế và Quản lý xây dựng	Ủy viên
11	TS. Lê Đàm Ngọc	Tú	TP. Khoa học và Hợp tác quốc tế	Ủy viên
12	Ths. Nguyễn Đình	Đại	Trưởng phòng Tài chính Kế toán	Ủy viên
13	Ths. Dương Văn	Danh	GD. Trung tâm Thông tin - Thư viện	Ủy viên
14	Ths. Nguyễn Thành	Đạo	Phó TK, PT. khoa Lý luận chính trị	Ủy viên
15	Ths. Lê Trọng	Hoài	Bí thư ĐTN Cộng sản Hồ Chí Minh	Ủy viên
16	Ths. Nguyễn Nguyên	Khang	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính	Ủy viên
17	Ths. Lê Đức	Tâm	PGĐ, PT. TT. Ngoại ngữ Tin học	Ủy viên
18	Ths. Nguyễn Văn	Thành	GD. TT. Đào tạo nghề và Ứng dụng	Ủy viên
19	Ths. Lê Sơn	Tùng	Chủ tịch Công đoàn trường	Ủy viên
20	Ths. Mãng Trần Thu	Thủy	Phụ trách khoa Khoa học cơ bản	Ủy viên
21	SV. Huỳnh Minh	Dương	Chủ tịch Hội sinh viên	Ủy viên

(Danh sách này có 21 người)

## MỤC LỤC

BÁO CÁO GIỮA CHU KỲ .....	1
Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học .....	1
PHẦN I. HỒ SƠ VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC .....	5
I. Khái quát về cơ sở giáo dục.....	5
II. Tổng hợp kết quả đánh giá ngoài .....	9
III. Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục .....	10
PHẦN II. BÁO CÁO KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG THEO CÁC KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.....	15
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa.....	15
Tiêu chuẩn 2. Quản trị .....	16
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý.....	17
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược .....	19
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng...	21
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực.....	22
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất.....	25
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại .....	27
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống ĐBCL bên trong.....	30
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài.....	34
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong .....	38
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng .....	41
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học .....	44
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học .....	47
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập .....	48
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học.....	51
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học.....	53
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học .....	57
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ.....	58
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học.....	60
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng.....	62
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo .....	65

Tiêu chuẩn 23.	Kết quả nghiên cứu khoa học .....	68
Tiêu chuẩn 24.	Kết quả phục vụ cộng đồng .....	70
Tiêu chuẩn 25.	Kết quả tài chính và thị trường .....	73

PHẦN III. DANH MỤC MINH CHỨNG

## PHẦN I. HỒ SƠ VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

### I. Khái quát về cơ sở giáo dục

1. Khái quát về lịch sử phát triển, tóm tắt thành tích nổi bật của trường: nêu tóm tắt các giai đoạn phát triển, tổng số khoa, ngành, quan hệ hợp tác, thành tích nổi bật (không quá 1 trang).

Trường Đại học Xây dựng Miền Trung là cơ sở giáo dục đại học công lập trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập theo Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Xây dựng số 3 (tiền thân là Trường Trung học Xây dựng số 6 được thành lập theo Quyết định số 76/QĐ-BXD-TCCB ngày 14 tháng 2 năm 1976 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

*Về nhân lực:* tổng số cán bộ, giảng viên và nhân viên của Trường 245 người; trong đó giảng viên cơ hữu 169 người, giảng viên cơ hữu kiêm cán bộ quản lý 34 người và nhân viên 76 người. Phân loại giảng viên cơ hữu theo trình độ, Nhà trường hiện có 03 Phó Giáo sư, 36 Tiến sĩ, 124 Thạc sĩ và 6 đại học.

*Về đào tạo:* Nhà trường hiện có 16 CTĐT trình độ đại học, 01 CTĐT trình độ thạc sĩ.

*Về cơ sở vật chất:* Tổng diện tích đất sử dụng của cơ sở giáo dục 180.060 m<sup>2</sup>, diện tích nơi làm việc 10.515 m<sup>2</sup>, diện tích nơi học 20.230 m<sup>2</sup>, diện tích nơi vui chơi giải trí 36.878 m<sup>2</sup>, diện tích phòng học 9.611 m<sup>2</sup>, tỷ số diện tích phòng học trên người học chính quy 3,83 m<sup>2</sup>/SV, tổng số đầu sách thuộc ngành đào tạo được sử dụng tại Thư viện 865 đầu sách với 25.522 bản.

*Về nghiên cứu khoa học:* Cùng với hoạt động dạy và học, hoạt động NCKH đã góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu Trường. Từ năm 2018 đến nay, Trường đã thực hiện 03 đề tài cấp Nhà nước, 12 đề tài cấp Bộ và tương đương, 130 đề tài cấp trường (bao gồm đề tài trọng điểm, nhiệm vụ biên soạn bài giảng, tài liệu học tập, sáng kiến cải tiến, ngân hàng đề thi), 53 bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế (có 17 bài trong hệ thống ISI/Scopus) và hơn 71 bài được đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước được tính điểm GS/PGS. Nhà trường đã tổ chức nhiều hội thảo cấp quốc gia/quốc tế, như: Hội thảo Khoa học “Những tiến bộ trong Xây dựng và Kiến trúc” ACEA 2-2018, Hội nghị khoa học toàn quốc “Địa chất công trình - Địa kỹ thuật và xây dựng phục vụ phát triển bền vững khu vực miền Trung và Tây Nguyên”, ACEA-VIETGEO 2021, Hội thảo “Di sản & Kiến trúc trong phát triển bền vững đô thị du lịch biển” ngày 21/4/2022 trong chuỗi chương trình Liên hoan Sinh viên Kiến trúc toàn quốc lần thứ XIII từ 20-24/4/2022; Hội nghị khoa học Cơ học Thủy khí toàn quốc lần thứ 26. Thông báo KHCN của Nhà trường đã được đăng ký chỉ số ISSN 2615-9546, dự kiến năm 2024 sẽ xúc tiến nâng cấp thành Tạp chí khoa học của Trường. Số lượng đề tài khoa học do sinh viên thực hiện là 91 đề tài. Nhiều sinh viên đạt giải thưởng quốc tế, quốc gia và trong khu vực, như: giải thiết kế nhà do UNDP tổ chức, giải kiến trúc của Đại học Kitakyushu Nhật Bản, giải Loa Thành, giải Kiến trúc xanh, giải Eureka, giải triển lãm khu vực.

*Về hợp tác trong nước và quốc tế:* Nhà trường đã thiết lập, xây dựng 37 mối quan

hệ hợp tác với nhiều đối tác như Trường Đại học Khoa học ứng dụng Leipzig, Trường Đại học Savannakhet, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ quốc gia Hàn Quốc - Seoul Tech, Viện Công nghệ quốc gia (thuộc Gifu College), Tổ chức tình nguyện quốc tế Solidarités Jeunesses tại Việt Nam (SJ Việt Nam), Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải (THACO), Công Ty TNHH phần mềm FPT Miền Trung...Đã ký kết 37 biên bản thỏa thuận hợp tác với các đối tác, các trường, doanh nghiệp, tổ chức tại Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, Việt Nam...về hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên sinh viên, phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, chuyên đề, trao đổi thông tin, tài liệu. Hiện nay, Nhà trường duy trì mối quan hệ với 28 đối tác trong và ngoài nước.

*Về đào tạo quốc tế:* Trong giai đoạn 2018-2023, Nhà trường tiếp nhận và đào tạo 18 Lưu học sinh Lào. Trong đó, 12 sinh viên nhập học chính thức hệ đại học, cao đẳng vào đợt tháng 9/2016 (có 2 sinh viên hệ đại học, dạng học bổng Hiệp định) với các chuyên ngành Kinh tế Xây dựng, Quản lý Xây dựng, Kế toán, Kỹ thuật Xây dựng, Kiến trúc. Tháng 9-10/2020, Nhà trường tiếp tục tiếp nhận 6 học sinh Lào đến học tập khóa dự bị tiếng Việt. Đến tháng 9/2021, 6 LHS này nhập học chuyên môn. Tính đến tháng 12/2023, Nhà trường đang đào tạo 5 Sinh viên Lào khóa 2021-2026 với các chuyên ngành Xây dựng, kế toán, kiến trúc.

*Về Trao đổi sinh viên/giảng viên:* Trong 5 năm qua, Nhà trường và Viện Công nghệ Quốc gia (thuộc Gifu College) đã tổ chức thành công 2 chương trình trao đổi thực tập ngắn hạn dành cho sinh viên của 2 trường. Ngày 8/7/2019 đến 29/7/2019, 02 Sinh viên MUCE có chuyến trao đổi thực tập ngắn hạn tại Viện Công nghệ Quốc gia. Trong thời gian thực tập, các em đã được tham gia nghiên cứu tại Phòng thí nghiệm, học hỏi nhiều kiến thức chuyên môn bổ ích, trải nghiệm và tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi văn hóa, khám phá ẩm thực...Ngày 17/8/2023 đến 7/9/2023, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung tiếp nhận 02 em sinh viên năm 2, chuyên ngành kỹ thuật xây dựng từ Viện Công nghệ Quốc gia, Nhật Bản đến thực tập tại trường.

## 2. Tầm nhìn, sứ mạng và các giá trị của CSGD.

Tầm nhìn đến năm 2030, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung là trường đại học kỹ thuật đa ngành theo định hướng ứng dụng, có uy tín trong trong lĩnh vực xây dựng, từng bước hội nhập với các trường đại học tiên tiến trong khu vực ASEAN.

Sứ mạng của Nhà trường là đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực kiến trúc, xây dựng và một số lĩnh vực khác, phục vụ cho sự phát triển kinh tế-xã hội khu vực Miền Trung, Tây Nguyên và cả nước.

Các giá trị cốt lõi: Kế thừa - Phát triển; Năng động – Sáng tạo; Tận tụy - Trách nhiệm; Chia sẻ - Hợp tác.

- Kế thừa – Phát triển: Trường Đại học Xây dựng Miền Trung luôn tôn trọng và kế thừa các giá trị truyền thống trong quá trình phát triển Nhà trường, đồng thời luôn ưu tiên đầu tư để phát triển mở rộng ngành nghề đào tạo, loại hình đào tạo và trình độ đào

tạo. Kế thừa các giá trị truyền thống là nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

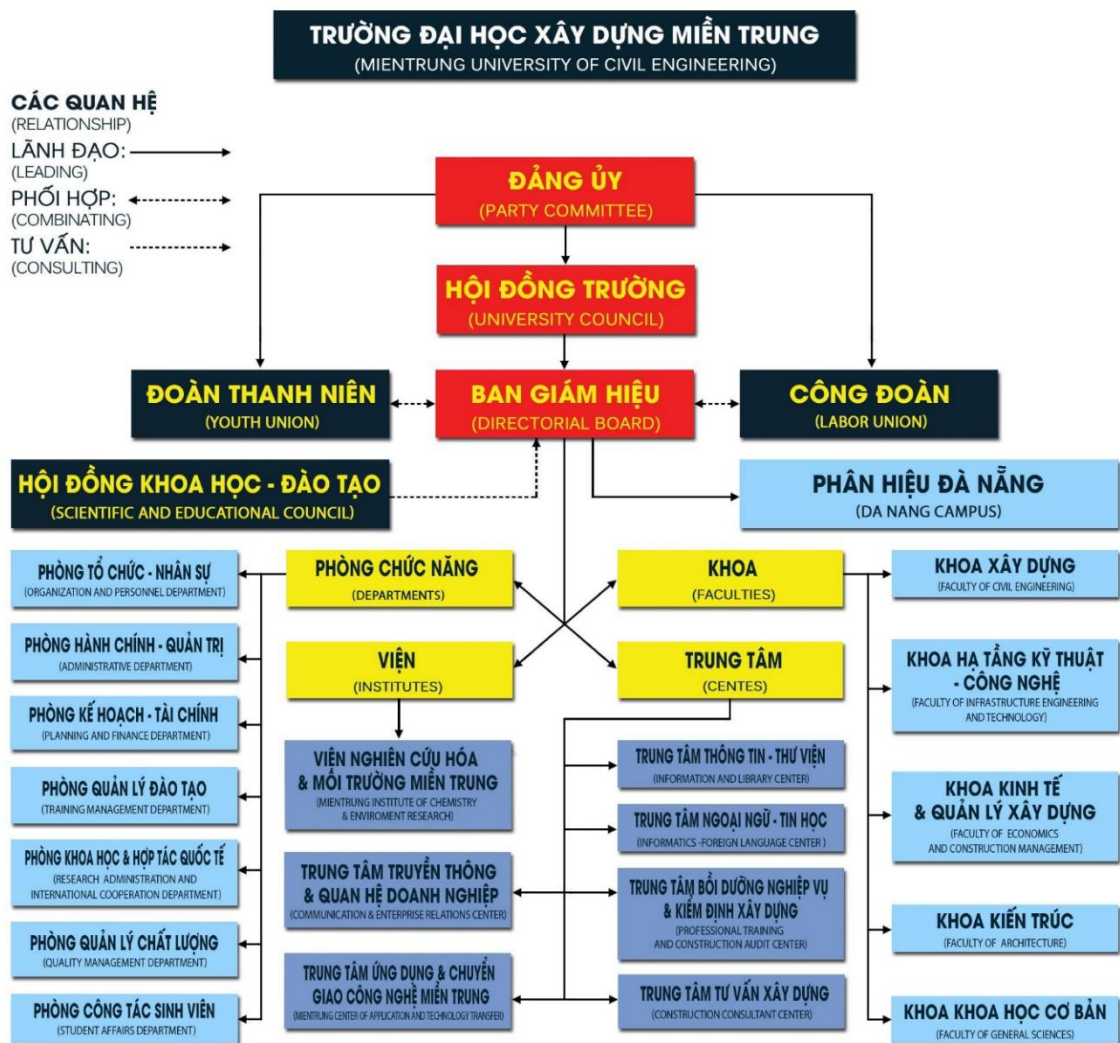
- Năng động – Sáng tạo: Trường Đại học Xây dựng Miền Trung luôn khuyến khích sự năng động, sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt, đa dạng trong quản trị, giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

- Tận tụy – Trách nhiệm: Sự tận tụy và trách nhiệm là chìa khóa cho mọi thành công, là tiêu chuẩn mà Trường Đại học Xây dựng Miền Trung luôn đặt ra và yêu cầu mỗi thành viên của Trường phải hướng đến, đây là yếu tố quyết định để Nhà trường đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Chia sẻ - Hợp tác: Trường Đại học Xây dựng Miền Trung luôn chia sẻ tri thức, kinh nghiệm cho người học, đồng thời luôn coi trọng sự hợp tác với tất cả các đối tác trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, kết nối cộng đồng.

### 3. Cơ cấu tổ chức của CSGD và những chi nhánh/cơ sở (sơ đồ tổ chức mới nhất).

Hiện nay, Nhà trường có 07 phòng, 05 khoa, 01 viện, 06 trung tâm trực thuộc và 01 phân hiệu tại thành phố Đà Nẵng.



Hình 2. Sơ đồ tổ chức Trường Đại học Xây dựng Miền Trung



Hội đồng Trường đã có Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 06/4 /2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

Ngày 18/12/2023 Nhà trường đã có Quyết định số 1082/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành cơ cấu tổ chức bộ máy mới trong đó Cơ cấu tổ chức bộ máy gồm: Ban Giám hiệu (gồm 01 Hiệu trưởng và 01 Phó hiệu trưởng), có 20 đơn vị thuộc, trực thuộc gồm: 07 phòng, 05 khoa, 06 trung tâm, 01 viện và 01 phân hiệu.

## II. Tổng hợp kết quả đánh giá ngoài

Theo Phụ lục 1: Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Xây dựng Miền Trung kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30/01/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Đà Nẵng.

1. Đoàn đánh giá ngoài Trường Đại học Xây dựng Miền Trung đã thực hiện đánh giá chất lượng theo đúng các quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá chất lượng phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Xây dựng Miền Trung cho thấy không có tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm. Điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong từng lĩnh vực cụ thể như sau:

- Đảm bảo chất lượng về chiến lược : 3,98
- Đảm bảo chất lượng về hệ thống : 3,86
- Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng : 3,86
- Kết quả hoạt động : 3,88

Cụ thể:

STT	Lĩnh vực/ Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Đánh giá ngoài
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực 1. ĐBCL về chiến lược</b>	<b>3,98</b>
1	Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa	4,20
2	Tiêu chuẩn 2. Quản trị	4,00
3	Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	4,00
4	Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4,00
5	Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ	4,00
6	Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	3,86
7	Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	3,80
8	Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực 2. ĐBCL về hệ thống</b>	<b>3,86</b>
9	Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	3,83
10	Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,00
11	Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong	4,00
12	Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	3,60
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực 3. ĐBCL về thực hiện các chức năng</b>	<b>3,86</b>
13	Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	4,00
14	Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	3,60
15	Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	3,60
16	Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,50
17	Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4,00

STT	Lĩnh vực/ Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Đánh giá ngoài
18	Tiêu chuẩn 18. Quản lý NCKH	4,00
19	Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	3,75
20	Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác NCKH	4,00
21	Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,25
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động</b>	<b>3,88</b>
22	Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,00
23	Tiêu chuẩn 23. Kết quả NCKH	3,50
24	Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,00
25	Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	4,00

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những tồn tại cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục.

3. Căn cứ Điều 46, Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Xây dựng Miền Trung theo quy định hiện hành.

### **III. Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục**

*Theo Phụ lục 2: Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Xây dựng Miền Trung kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30/01/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Đà Nẵng.*

1. Nhà trường cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt đến các bên liên quan nội dung sứ mạng (SM), tầm nhìn (TN), giá trị cốt lõi (GTCL) của Trường, đồng thời lấy ý kiến phản hồi để biết được hiệu quả của các hình thức phổ biến cũng như kết quả tiếp nhận của các bên liên quan; cần xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, rõ ràng, xác định các nhiệm vụ theo hướng ưu tiên để giữ gìn bản sắc, văn hóa, học hiệu của Trường với sự tham gia góp ý từ các bên liên quan bên trong và bên ngoài trường. Nhà trường cần quan tâm đến quy mô, số lượng của các đối tượng tham gia khảo sát để đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng trong kết quả khảo sát.

2. Nhà trường cần sớm hoàn thành việc thành lập Hội đồng trường. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận và hệ thống văn bản điều hành, quản lý; cần có kế hoạch và triển khai rà soát hệ thống văn bản về chính sách, quy định đối với GV để cập nhật, điều chỉnh nội dung văn bản phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT.

3. Nhà trường cần kịp thời cập nhật trên website các văn bản mới liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Trường; cần xây dựng báo cáo tổng kết, phân tích, đánh

giá sau mỗi lần rà soát về cơ cấu quản lý cũng như văn bản quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý; cần rà soát toàn bộ các chức danh quản lý các cấp theo quy định của Luật Giáo dục Đại học. Nhà trường cần sớm bổ nhiệm thay thế các vị trí quản lý chưa đủ điều kiện theo quy định.

4. Nhà trường nên có bộ phận chuyên trách theo dõi hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược (KHCL) của Trường; cần sớm triển khai xây dựng các KHCL theo từng lĩnh vực và các kế hoạch trung hạn. Nhà trường cần thường xuyên giám sát, rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phân đầu chính so với các mục tiêu chiến lược của Trường. Định kỳ hàng năm, Nhà trường cần rà soát, đánh giá quá trình triển khai KHCL để làm cơ sở cho việc điều chỉnh, cải tiến các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phân đầu chính phù hợp với thực tiễn của Trường.

5. Nhà trường cần bố trí bộ phận chuyên trách theo dõi và giám sát các chính sách về đào tạo (ĐT), nghiên cứu khoa học (NCKH) và phục vụ cộng đồng (PVCĐ); cần đa dạng các hình thức lấy ý kiến các bên liên quan góp ý cho việc xây dựng các chính sách ĐT, NCKH và PVCĐ. Nhà trường cần ban hành riêng văn bản quy định việc rà soát các chính sách ĐT, NCKH và PVCĐ; cần có báo cáo đánh giá, rà soát hằng năm về việc thực hiện các chính sách ĐT, NCKH và PVCĐ. Nhà trường cần thực hiện việc cải tiến, điều chỉnh cập nhật chính sách ĐT, NCKH, PVCĐ dựa trên kết quả rà soát, đánh giá và lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

6. Nhà trường cần xây dựng KHCL phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở KHCL phát triển tổng thể của Trường để làm cơ sở cho các kế hoạch ngắn hạn và quy hoạch ĐT, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ (CB), giảng viên (GV), nhân viên (NV); cần cập nhật, bổ sung các quy chế, quy định của Trường theo đúng các văn bản, quy định mới liên quan đến công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quản lý. Nhà trường cần ban hành quy định chung về các tiêu chuẩn năng lực của đội ngũ CB, GV, NV, trong đó cần nêu rõ tiêu chuẩn năng lực của trường, phó phòng, khoa, trung tâm, bộ môn; cần xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát định kỳ về chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực. Nhà trường cần thường xuyên rà soát, đánh giá, giám sát nguồn nhân lực; cần có cơ chế để CB, GV, NV có trách nhiệm trong việc tham gia ĐT, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; cần rà soát, cập nhật thể thức, nội dung một số văn bản quy định của Trường cho đúng với quy định hiện hành.

7. Nhà trường cần chi đủ kinh phí cho hoạt động NCKH theo đúng quy định; cần có kế hoạch rà soát cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị và đầu tư kinh phí để bổ sung, trang bị mới CSVC và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động ĐT, NCKH và PVCĐ. Nhà trường cần xây dựng KHCL và kế hoạch trung hạn về CSVC; cần tăng cường kinh phí đầu tư hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên Trường; cần có kế hoạch xây dựng thư viện mới, hiện đại, tập trung nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược, TN, SM của Trường và phục vụ hiệu quả cho hoạt động ĐT, NCKH của CB, GV và SV.

8. Nhà trường cần xây dựng và ban hành văn bản quy định về hoạt động lựa chọn

đối tác để xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác phù hợp; cần rà soát, đánh giá hiệu quả các văn bản hợp tác đã được ký kết. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường để có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với thực tiễn của hoạt động đối ngoại nhằm hỗ trợ tích cực cho hoạt động ĐT, NCKH và PVCĐ; cần xây dựng kế hoạch cải thiện quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước.

9. Nhà trường cần tăng cường vai trò giám sát của Ban ĐBCLGD, Tổ ĐBCLGD trong quá trình triển khai công tác bảo đảm chất lượng (BĐCL); cần ban hành các chính sách ưu tiên để thúc đẩy các hoạt động BĐCL nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược các mặt hoạt động của Trường; cần đẩy mạnh việc thực hiện số hóa văn bản. Định kỳ hằng năm, Nhà trường cần đánh giá, tổng kết kết quả thực hiện công tác BĐCL; cần thực hiện đối sánh kết quả BĐCL đạt được giữa các năm.

10. Nhà trường cần tiếp tục cử CB, GV tham gia khóa ĐT kiểm định viên KĐCL GDDH&TCCN và dự thi kiểm định viên do Bộ GD&ĐT tổ chức nhằm bổ sung đội ngũ CB làm công tác ĐBCL theo quy định. Nhà trường cần xây dựng quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài phù hợp với điều kiện cụ thể của Trường.

11. Nhà trường cần thành lập đơn vị chuyên trách quản trị thiết bị, xây dựng và quản lý hệ thống thông tin chung cho toàn trường; cần xây dựng chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn, lâu dài, phương thức sao lưu được thực hiện một cách tự động hóa; cần xây dựng, rà soát, điều chỉnh công cụ giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng của các bên liên quan sau khi tiếp nhận thông tin phản hồi để nâng cao chất lượng.

12. Trong kế hoạch BĐCL hằng năm, Nhà trường cần xác định rõ nội dung rà soát, cải tiến các chính sách, hệ thống, quy trình và nguồn lực để nâng cao chất lượng. Nhà trường cần xác định rõ tiêu chí lựa chọn đối tác so chuẩn, đối sánh với các trường đại học, các chương trình đào tạo (CTĐT) đã kiểm định. Báo cáo kết quả đối sánh của Nhà trường cần phân tích, nhận định, đánh giá các kết quả đối sánh để từ đó xác định các giải pháp cải tiến sau khi so chuẩn, đối sánh. Nhà trường cần rà soát quy trình lựa chọn thông tin so chuẩn và đối sánh trong Quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh của Trường đã ban hành.

13. Nhà trường cần xây dựng các tiêu chí riêng, rõ ràng và đầy đủ cho các CTĐT để tuyển chọn được người học phù hợp với từng CTĐT; cần ban hành văn bản cụ thể về Quy trình giám sát công tác tuyển sinh, nhập học. Nhà trường nên thành lập đơn vị chuyên trách đảm nhận nhiệm vụ thanh tra giám sát công tác tuyển sinh và nhập học. Nhà trường cần tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh nhằm cải thiện số lượng tuyển sinh hằng năm của Trường.

14. Nhà trường cần triển khai bổ sung CDR trong đề cương chi tiết học phần theo đúng quy định; cần bổ sung ma trận kỹ năng vào CTĐT. Nhà trường nên ban hành riêng CTDH. Nhà trường cần mở rộng đối tượng khảo sát các bên liên quan về CTĐT, nhất là các nhà tuyển dụng.

15. Nhà trường cần ban hành các văn bản hướng dẫn về việc xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục (TLGD); cần rà soát các chính sách thu hút, tuyển dụng, bổ nhiệm, phát triển đội ngũ GV. Nhà trường cần bổ sung CĐR trong đề cương chi tiết học phần để có cơ sở cho việc điều chỉnh các hoạt động dạy và học nhằm đạt CĐR; cần xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình liên kết ĐT với các trường đại học nước ngoài. Nhà trường cần tổ chức tổng kết việc triển khai các phương pháp dạy học hiện đại; cần tổ chức khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan về mức độ hài lòng đối với TLGD để có cơ sở tiến hành điều chỉnh, cải tiến TLGD của Trường.

16. Nhà trường cần tiếp tục triển khai xây dựng ngân hàng đề thi cho tất cả các học phần; cần ban hành quy trình xây dựng và đánh giá độ tin cậy và độ chính xác của phương pháp kiểm tra, đánh giá. Nhà trường cần triển khai rà soát, điều chỉnh phương pháp đánh giá trong đề cương chi tiết học phần.

17. Nhà trường cần triển khai để các đơn vị kịp thời cập nhật các văn bản quy định về hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học trên website của Trường và của các đơn vị. Nhà trường cần hoàn thiện bộ chỉ số cải thiện chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học; cần tăng cường khảo sát người học, cựu người học về mức độ hài lòng đối với các hoạt động phục vụ và hỗ trợ, hệ thống giám sát người học.

18. Nhà trường cần ban hành các chính sách động viên, khuyến khích CB, GV, SV tích cực tham gia NCKH; cần thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh. Nhà trường cần thường xuyên rà soát các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NCKH.

19. Nhà trường cần bổ sung nội dung chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu trong Quy định về hoạt động KH&CN; cần tăng cường chính sách hỗ trợ, động viên, khuyến khích CB, GV đăng ký sở hữu trí tuệ (SHTT). Nhà trường cần tổng kết, đánh giá công tác quản lý tài sản trí tuệ (TSTT) để làm cơ sở cho các hoạt động cải tiến công tác quản lý, giám sát TSTT của Trường; cần xây dựng phần mềm quản lý, giám sát các TSTT. Nhà trường cần tăng cường quán triệt, phổ biến quy định SHTT cho tất cả CB, GV, SV.

20. Nhà trường cần tăng cường chính sách động viên, khuyến khích các đơn vị, cá nhân trong hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế; cần triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu và phần mềm giám sát các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính trong hợp tác NCKH; cần mở rộng đối tượng khảo sát và số lượng của mỗi đối tượng khảo sát về hoạt động NCKH và hợp tác trong NCKH.

21. Nhà trường cần có kế hoạch riêng cho hoạt động PVCD và thực hiện báo cáo tổng kết hoạt động PVCD hằng năm; cần tăng cường giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCD. Nhà trường cần hoàn thiện bộ chỉ số, chỉ báo độc lập về hệ thống đo lường kết quả kết nối và PVCD. Nhà trường cần đa dạng hóa phương thức khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD của Trường.

22. Hằng năm, Nhà trường cần giám sát tỷ lệ SV tốt nghiệp, SV thôi học; cần bổ sung khảo sát việc làm trong vòng 3 năm sau khi SV tốt nghiệp. Nhà trường cần xác định rõ ràng thời gian tốt nghiệp trung bình của các CTĐT, từ đó đề ra các giải pháp thích hợp để nâng cao tỷ lệ SV tốt nghiệp trước và đúng hạn; cần tăng cường khảo sát, thu thập thông tin của các bên liên quan về chất lượng người học tốt nghiệp. Nhà trường cần đối sánh các chỉ số ĐT của các CTĐT với các CTĐT tương ứng của các trường đại học trong nước và quốc tế.

23. Nhà trường cần có chính sách động viên, khuyến khích thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, nghiên cứu mũi nhọn; cần triển khai giảng dạy học phần NCKH cho SV năm thứ nhất. Nhà trường cần bổ sung CB, NV phụ trách công tác quản lý SHTT; cần triển khai hoạt động của câu lạc bộ khởi nghiệp.

24. Nhà trường nên phân công 1 đơn vị làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kết nối và PVCD. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động kết nối và PVCD; cần tăng cường giám sát, đối sánh, cải tiến chất lượng PVCD; cần tăng cường các hình thức khen thưởng đối với CB, GV, SV có thành tích trong hoạt động kết nối và PVCD, đóng góp cho xã hội.

25. Nhà trường cần ban hành văn bản quy định về việc thiết lập hệ thống giám sát (quy trình, phương pháp, công cụ, ...) tổng thể về kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động ĐT, NCKH, PVCD. Nhà trường cần triển khai xây dựng báo cáo rà soát, điều chỉnh về kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động ĐT, NCKH, PVCD cùng những giải pháp thực hiện cải tiến chất lượng đáp ứng SM, TN, GTCL của Trường.

## **PHẦN II. BÁO CÁO KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG THEO CÁC KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

### **Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa**

#### **1. Mô tả**

1.1. Nhà trường cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt đến các bên liên quan nội dung sứ mạng (SM), tầm nhìn (TN), giá trị cốt lõi (GTCL) của Trường, đồng thời lấy ý kiến phản hồi để biết được hiệu quả của các hình thức phổ biến cũng như kết quả tiếp nhận của các bên liên quan.

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục [H1.01.01.01], Nhà trường đã đa dạng hóa các hình thức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt đến các bên liên quan nội dung sứ mạng (SM), tầm nhìn (TN), giá trị cốt lõi (GTCL) của Trường, không những thông qua hình thức niêm yết tại các bảng tin, phòng làm việc, gửi văn bản điện tử đến các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, mà còn thông qua hình thức tuyên truyền, phổ biến trên công thông tin đại chúng là Website của Trường, trong các buổi chào cờ hằng tháng, trong việc ký kết các MOU với các đối tác [H1.01.01.02], [H1.01.01.03]. Hiện nay SM, TN và GTCL của trường vẫn còn nguyên giá trị như trước, trong thời gian đến Nhà trường tiếp tục sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển dự trên chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030 [H1.01.01.04].

1.2. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, rõ ràng, xác định các nhiệm vụ theo hướng ưu tiên để giữ gìn bản sắc, văn hóa, học hiệu của Trường với sự tham gia góp ý từ các bên liên quan bên trong và bên ngoài trường. Nhà trường cần quan tâm đến quy mô, số lượng của các đối tượng tham gia khảo sát để đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng trong kết quả khảo sát.

Nhà trường đã tổ chức các hội nghị chuyên đề để đề ra các giải pháp, hành động cụ thể, rõ ràng, xác định các nhiệm vụ theo hướng ưu tiên để gìn giữ bản sắc, văn hóa, học hiệu của Trường với sự tham gia góp ý từ các bên liên quan bên trong và bên ngoài trường thông qua việc truyền thông nội bộ trong các chương trình chào cờ hằng tháng [H1.01.02.01], qua các buổi sinh hoạt dưới cờ Hiệu trưởng luôn nhấn mạnh các giá trị cốt lõi của Nhà trường cần được nhận thức và có hành động cụ thể. Nhà trường đã thực hiện một số hoạt động cấp thiết để gìn giữ bản sắc, văn hóa, học hiệu đó là ban hành các văn bản quy định về việc chấn chỉnh việc chấp hành thời gian làm việc hành chính của viên chức, người lao động [H1.01.02.02]; thành lập Tổ kiểm tra, giám sát việc chấp hành thời gian làm việc hành chính [H1.01.02.03]; ban hành văn bản quy định chế độ làm việc của giảng viên [H1.01.02.04]; phổ biến Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ Xây dựng [H1.01.02.05]; phổ biến Quy chế văn hóa cơ quan của Trường [H1.01.02.06].

1.3. Nhà trường cần quan tâm đến quy mô, số lượng của các đối tượng tham gia khảo sát để đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng trong kết quả khảo sát.

Để đảm bảo được tính chính xác, khách quan, công bằng trong kết quả khảo sát,



trong giai đoạn vừa qua Nhà trường đã khuyến khích viên chức, người lao động đề xuất các sáng kiến thực hiện khảo sát số liệu có liên quan để thu thập thông tin ý kiến phản hồi từ người học, từ viên chức, người lao động và các bên có liên quan bằng các công cụ hỗ trợ khảo sát trực tuyến, qua đó sẽ đảm bảo khảo sát được đủ quy mô, số lượng của các đối tượng khảo sát [H1.01.03.01] [H1.01.03.02].

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã đa dạng hóa các hình thức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt đến các bên liên quan nội dung sứ mạng (SM), tầm nhìn (TN), giá trị cốt lõi (GTCL) của Trường kết hợp hình thức truyền thông và trên công thông tin đại chúng là trang website của Trường.

- Thực hiện được một số công việc cụ thể và cần thiết để giữ gìn bản sắc, văn hóa, học hiệu của Trường.

## 3. Tồn tại

Nhà trường chưa thực hiện việc lấy ý kiến phản hồi để biết được hiệu quả của các hình thức phổ biến cũng như kết quả tiếp nhận của các bên liên quan.

## 4. Kế hoạch hành động

- Nhà trường sẽ xây dựng chiến lược phát triển cho giai đoạn mới, cùng với đó sẽ xây dựng lại SM, TN, GTCL và tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên có liên quan; xây dựng kế hoạch tuyên truyền và đánh giá các hình thức phổ biến, tuyên truyền để biết được hình thức phổ biến nào là hiệu quả trong việc tuyên truyền.

- Nhà trường sẽ ban hành kế hoạch hành động cụ thể, rõ ràng, xác định các nhiệm vụ theo hướng ưu tiên để gìn giữ bản sắc, văn hóa, học hiệu của Trường với sự tham gia góp ý từ các bên liên quan là viên chức, người lao động, sinh viên (bên trong Trường); các giảng viên thỉnh giảng, các doanh nghiệp, công ty, tổ chức có sự hợp tác với Trường, các nhà trí thức, lãnh đạo các sở ban ngành của Phú Yên, lãnh đạo Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **Tiêu chuẩn 2. Quản trị**

### 1. Mô tả

#### 1.1. Nhà trường cần sớm hoàn thành việc thành lập Hội đồng trường

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục [H1.02.01.01], Nhà trường đã tiến hành thực hiện các thủ tục để thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 theo đúng quy định của Luật Giáo dục đại học và hướng dẫn của Bộ Xây dựng; Bộ Xây dựng đã có quyết định thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 [H1.02.01.02] và quyết định công nhận chủ tịch Hội đồng trường [H1.02.01.03] Chủ tịch Hội đồng trường đã quyết định bổ nhiệm thư ký Hội đồng trường và các ban chuyên môn để giúp việc cho Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của Luật Giáo dục đại học [H1.02.01.04] [H1.02.01.05]

1.2. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ

phận và hệ thống văn bản điều hành, quản lý.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận [H1.02.02.01] [H1.02.02.02].

Nhà trường chỉ mới có văn bản chung về chức năng nhiệm vụ cơ bản và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá hệ thống văn bản điều hành, quản lý thông qua các quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường [H1.02.02.03].

1.3. Nhà trường cần có kế hoạch và triển khai rà soát hệ thống văn bản về chính sách, quy định đối với GV để cập nhật, điều chỉnh nội dung văn bản phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT.

Nhà trường định kỳ rà soát hệ thống văn bản về chính sách, quy định đối với giảng viên để cập nhật, điều chỉnh nội dung văn bản phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT thông qua các Hội nghị VC, NLD hằng năm [H1.02.03.01]. Thông qua Hội nghị này các kiến nghị của giảng viên về các chính sách luôn được giải đáp rõ ràng [H1.02.03.02]; đồng thời cập nhật sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ làm việc của giảng viên [H1.02.03.03] [H1.02.03.04] [H1.02.03.05], quy định hoạt động khoa học công nghệ [H1.02.03.06] để phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT

## 2. Điểm mạnh

- Đã thành lập Hội đồng trường khóa II theo Luật GDDH năm 2018.
- Đã có quy định hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận và hệ thống văn bản điều hành, quản lý.

- Đã có kế hoạch và triển khai rà soát hệ thống văn bản về chính sách, quy định đối với GV để cập nhật, điều chỉnh nội dung văn bản phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT.

## 3. Tồn tại

Nhà trường mới chỉ có hướng dẫn chung các đơn vị triển khai thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận và hệ thống văn bản điều hành, quản lý, tuy nhiên chưa có xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện.

## 4. Kế hoạch hành động

- Nhà trường tiếp tục thực hiện và hoàn thiện việc triển khai hoạt động rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận và hệ thống văn bản điều hành, quản lý.

- Tiếp tục triển khai rà soát hệ thống văn bản về chính sách, quy định đối với GV để cập nhật, điều chỉnh nội dung văn bản phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT.

## **Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý**

### 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần kịp thời cập nhật trên website các văn bản mới liên quan đến

công tác quản lý, điều hành của Trường.

Nhà trường đã kịp thời ban hành quy định về việc quản lý trang thông tin của nhà trường; yêu cầu các đơn vị có liên quan cập nhật trên website các văn bản mới liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Trường và của đơn vị [H1.03.01.01], [H1.03.01.02].

1.2. Nhà trường cần xây dựng báo cáo tổng kết, phân tích, đánh giá sau mỗi lần rà soát về cơ cấu quản lý cũng như văn bản quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý.

Hiện nay Nhà trường đang trong quá trình hoàn thiện về cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ, mối liên hệ giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc theo quyết định của Bộ Xây dựng [H1.03.02.01] và các đầu mối bên trong của các đơn vị [H1.03.02.02], sau đó sẽ có phân tích, đánh giá sau mỗi lần rà soát về cơ cấu quản lý cũng như văn bản quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý.

1.3. Nhà trường cần rà soát toàn bộ các chức danh quản lý các cấp theo quy định của Luật Giáo dục Đại học.

Sau khi Luật Giáo dục Đại học năm 2018 có hiệu lực, Nhà trường đã rà soát toàn bộ các chức danh quản lý các cấp theo quy định của Luật giáo dục Đại học; qua đó các chức danh quản lý đã được chuẩn hóa; đặc biệt là các vị trí chức vụ yêu cầu phải đáp ứng trình độ tiến sĩ. Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường [H1.03.03.01] và Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, đối với viên chức quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.03.03.02] đã cụ thể hóa các điều kiện tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm các vị trí việc làm quản lý.

1.4. Nhà trường cần sớm bổ nhiệm thay thế các vị trí quản lý chưa đủ điều kiện theo quy định.

Sau khi Hội đồng trường khóa II được thành lập [H1.03.04.01], nhà trường đã ban hành quy chế tổ chức và hoạt động, ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, phân công giữ chức vụ đối với viên chức quản lý. Hiện nay nhà trường đã cơ bản bổ nhiệm các vị trí quản lý có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn được quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường. [H1.03.04.02]

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường kịp thời cập nhật trên website các văn bản mới liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Trường.

- Nhà trường đã ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, đối với viên chức quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

- Nhà trường đã có đủ nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm thay thế các vị trí việc làm quản lý.

### 3. Tồn tại

Nhà trường chưa phân tích, đánh giá sau mỗi lần rà soát về cơ cấu quản lý cũng như văn bản quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý. Chỉ mới thực hiện báo cáo đánh giá cơ cấu quản lý cũ và Bộ Xây dựng mới có quyết định đồng ý về cơ cấu bộ máy của nhà trường, trong khi đó nhà trường chỉ mới kịp hoàn thiện lại chức năng nhiệm vụ theo cơ cấu tổ chức mới.

### 4. Kế hoạch thực hiện

Nhà trường sẽ xây dựng báo cáo tổng kết, phân tích, đánh giá rà soát về cơ cấu quản lý cũng như văn bản quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý khi có Nghị quyết ban hành văn bản quy định về vai trò, chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường cũng như tổng kết, phân tích, đánh giá, phân tích mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý.

## **Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược**

### 1. Mô tả

Nhà trường nên có bộ phận chuyên trách theo dõi hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược (KHCL) của Trường.

Hiện nay Nhà trường chưa có thành lập Tổ rà soát chiến lược phát triển của Trường giai đoạn 2017-2021 tầm nhìn đến năm 2030. Sau khi tổ chức lại bộ máy theo quyết định 1437/QĐ-BXD [H1.04.01.01] nhà trường sẽ ban hành chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc [H1.04.01.02], sau đó sẽ phân công 01 bộ phận chuyên trách theo dõi hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược (KHCL) của Trường.

Nhà trường cần sớm triển khai xây dựng các KHCL theo từng lĩnh vực và các kế hoạch trung hạn.

Hiện nay để đáp ứng các yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới, Nhà trường đang có kế hoạch đánh giá việc thực hiện các mục tiêu đạt được và hạn chế của Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2017-2021 tầm nhìn đến năm 2030; Nhà trường đã tổ chức Hội thảo về chiến lược phát triển Trường trong điều kiện tự chủ đại học [H1.04.02.01], hiện nay đang hoàn thiện việc xây dựng mới Chiến lược phát triển của Trường đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035. Sau khi ban hành Chiến lược phát triển của Trường đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035 Nhà trường sẽ sớm triển khai xây dựng các KHCL theo từng lĩnh vực và các kế hoạch trung hạn.

Nhà trường cần thường xuyên giám sát, rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phân đầu chính so với các mục tiêu chiến lược của Trường.

Hàng năm đều có báo cáo đánh giá tổng kết về chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phân đầu chính đó là:

- Tổng kết đánh giá các hoạt động về đào tạo [H1.04.03.01].
- Tổng kết đánh giá về hoạt động tuyển sinh [H1.04.03.02].
- Tổng kết đánh giá về các hoạt động NCKH và hợp tác quốc tế [H1.04.03.03].

- Tổng kết đánh giá về các hoạt động tài chính, đầu tư cơ sở vật chất [H1.04.03.04].

- Tổng kết đánh giá về các hoạt động tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân sự [H1.04.03.05].

- Tổng kết đánh giá về các hoạt động PVCD của Công đoàn, Đoàn thanh niên [H1.04.03.06].

Từ năm 2024 Nhà trường sẽ thường xuyên giám sát, rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính so với các mục tiêu chiến lược của Trường sau khi ban hành Chiến lược phát triển của Trường đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035.

1.4. Định kỳ hàng năm, Nhà trường cần rà soát, đánh giá quá trình triển khai KHCL để làm cơ sở cho việc điều chỉnh, cải tiến các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính phù hợp với thực tiễn của Trường.

Sau khi xây dựng và ban hành chiến lược mới, từ năm 2024 Nhà trường sẽ rà soát, đánh giá quá trình triển khai KHCL để làm cơ sở cho việc điều chỉnh, cải tiến các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính phù hợp với thực tiễn của Trường về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính, đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

1. Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Nhà trường đã được Bộ Xây dựng phê duyệt cơ cấu tổ chức mới và đang trong quá trình tổ chức lại bộ máy và quy định chức năng nhiệm vụ, mối quan hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý cho nên rất thuận lợi trong việc đổi mới hệ thống quản trị chiến lược của Nhà trường trong thời gian đến.

2. Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Hiện nay Nhà trường chưa hoàn thiện việc tổng kết chiến lược 2017-2021, tầm nhìn đến 2030 và chỉ mới chuẩn bị xây dựng chiến lược mới thay thế nên chưa thành lập bộ phận chuyên trách theo dõi việc thực hiện các kế hoạch, chiến lược.

3. Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Từ năm 2024 Nhà trường ngay sau khi ban hành Chiến lược phát triển của Trường đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035, Nhà trường sẽ:

- Thành lập bộ phận chuyên trách theo dõi hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược (KHCL) của Trường.

- Nhà trường triển khai xây dựng các KHCL theo từng lĩnh vực và các kế hoạch trung hạn.

- Thường xuyên giám sát, rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính so với các mục tiêu chiến lược của Trường.

## **Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng**

### 1. Mô tả

Nhà trường cần bố trí bộ phận chuyên trách theo dõi và giám sát các chính sách về đào tạo (ĐT), nghiên cứu khoa học (NCKH) và phục vụ cộng đồng (PVCD).

Sau khi Hội đồng trường khóa 2 được thành lập, Hội đồng trường đã thành lập các Ban của Hội đồng trường, trong đó có phân công rõ các nhiệm vụ giám sát các chính sách về đào tạo (ĐT), nghiên cứu khoa học (NCKH) và phục vụ cộng đồng (PVCD) [H1.05.01.01].

Nhà trường cần đa dạng các hình thức lấy ý kiến các bên liên quan góp ý cho việc xây dựng các chính sách ĐT, NCKH và PVCD.

Hiện nay Nhà trường đã có một số sáng kiến để khảo sát, lấy ý kiến người học bằng các công cụ trực tuyến [H1.05.02.01]. Đã thành lập Ban liên lạc cựu sinh viên tại nhiều tỉnh thành [H1.05.02.02]; Đã mở rộng công tác kết nối doanh nghiệp [H1.05.02.03]. Các công cụ để khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan nhà trường tiếp tục hoàn thiện để thuận lợi cho việc góp ý cho việc xây dựng các chính sách ĐT, NCKH và PVCD.

Nhà trường cần ban hành riêng văn bản quy định việc rà soát các chính sách ĐT, NCKH và PVCD.

Hiện nay Nhà trường chưa có văn bản riêng về việc rà soát các chính sách ĐT, NCKH và PVCD mà chỉ mới quy định chung về trách nhiệm trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường [H1.05.03.01]; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường [H1.05.03.02]; quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường [H1.05.03.03].

Nhà trường cần có báo cáo đánh giá, rà soát hằng năm về việc thực hiện các chính sách ĐT, NCKH và PVCD.

Hiện nay nhà trường chưa xây dựng báo cáo rà soát hằng năm về về việc thực hiện các chính sách ĐT, NCKH và PVCD mà mới chỉ đánh giá việc này qua các báo cáo chung hằng năm của nhà trường [H1.05.04.01] và của các tổ chức đoàn thể [H1.05.04.02]

Nhà trường cần thực hiện việc cải tiến, điều chỉnh cập nhật chính sách ĐT, NCKH, PVCD dựa trên kết quả rà soát, đánh giá và lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

Hiện nay việc thực hiện việc cải tiến, điều chỉnh cập nhật chính sách ĐT, NCKH, PVCD dựa trên kết quả rà soát, đánh giá và lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan được nhà trường chỉ mới tổ chức định kỳ thông qua các Hội nghị viên chức và người lao động các cấp hằng năm [H1.05.05.01]; các chương trình đối thoại hằng kỳ giữa lãnh đạo Nhà trường với người học [H1.05.05.02].

1. Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Công tác phục vụ cộng đồng được nhà trường quan tâm hơn, nhà trường đã quy

định bắt buộc đối với giảng viên về nhiệm vụ phục vụ cộng đồng hằng năm; đối với sinh viên đã có quy định ngày công tác xã hội cần phải tích lũy đủ và đó là điều kiện để xét tốt nghiệp cho sinh viên. Các hoạt động của các tổ chức đoàn thể chú trọng vào chiều sâu về ác hoạt động phục vụ cộng đồng.

2. Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Hiện nay Nhà trường chưa có văn bản riêng về việc rà soát các chính sách ĐT, NCKH và PVCĐ

3. Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Trong thời gian đến Nhà trường cần xây dựng văn bản riêng về việc rà soát các chính sách ĐT, NCKH và PVCĐ.

### **Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực**

#### 1. Mô tả

Nhà trường cần xây dựng KHCL phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở KHCL phát triển tổng thể của Trường để làm cơ sở cho các kế hoạch ngắn hạn và quy hoạch ĐT, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ (CB), giảng viên (GV), nhân viên (NV).

Sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường đã thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 [H6.06.01.01], ngay sau khi được thành lập đã tiến hành triển khai các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của HĐT đã ban hành các chính sách ưu tiên nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược các mặt hoạt động của Trường theo thẩm quyền của HĐT như quy chế tổ chức hoạt động [H6.06.01.02], [H6.06.01.03], [H6.06.01.04], đây cũng là cơ sở để tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung tất cả các chính sách khác liên quan đến mọi hoạt động của toàn trường.

HĐT đã có tờ trình đề nghị Bộ XD phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường ĐHXD Miền Trung và đã được Bộ XD phê duyệt ban hành [H6.06.01.05], [H6.06.01.06], trên cơ sở đó, Nhà trường đã xây dựng lại quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường trong đó có quy định đơn vị chuyên trách chịu trách nhiệm xây dựng KHCL phát triển nhân sự cho toàn trường [H6.06.01.07]. Phòng TCHC, đầu mối chịu trách nhiệm về xây dựng KHCL phát triển nhân sự đã có báo cáo tình hình phát triển nhân sự toàn trường từ năm 2017 đến 2022, đặc biệt là nhân sự có trình độ cao [H6.06.01.08]. Qua đó, Phòng TCHC đã xây dựng chiến lược phát triển trường nhân sự giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030, đóng góp vào Hội nghị xây dựng chiến lược phát triển trường vào ngày 23/7/2022, với sự tham gia của nhiều chuyên gia [H6.06.01.08] và các KHCL của các đơn vị liên quan khác trong nhà trường [H6.06.01.08].

Nhà trường cần cập nhật, bổ sung các quy chế, quy định của Trường theo đúng các văn bản, quy định mới liên quan đến công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quản lý.

Nhà trường đã cập nhật các văn bản mới nhất của Bộ Xây dựng về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại từ các văn bản của cấp trên như Quyết định số 80-QĐ/TU ngày 18/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ [H6.06.02.01], và Quyết định số 11-QĐi/BCSD ngày 30/12/2021 của Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ xây dựng [H6.06.02.02]. Từ các văn bản này, Phòng TCHC cũng đã tham mưu ban hành cho Hội đồng trường các văn bản, quy trình, biểu mẫu để Hội đồng trường ban hành Nghị quyết số 16/NQ-HĐT ngày 18/7/2023 về Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường [H6.06.02.03].

Căn cứ vào bộ máy mới của trường được bộ phê duyệt, Nhà trường sẽ thành lập Phòng Tổ chức nhân sự có bộ phận chuyên trách về công tác nhân sự của trường [H6.06.02.04].

Nhà trường cần ban hành quy định chung về các tiêu chuẩn năng lực của đội ngũ CB, GV, NV, trong đó cần nêu rõ tiêu chuẩn năng lực của trường, phó phòng, khoa, trung tâm, bộ môn.

Căn cứ vào quy chế tổ chức hoạt động, quy chế tổ chức bộ máy, Nhà trường hiện đang xây dựng đề án vị trí việc làm theo tổ chức bộ máy gồm 20 đầu mối theo quyết định của Bộ Xây dựng, trong đề án này nêu rõ tiêu chuẩn năng lực của trường, phó phòng, khoa, trung tâm, bộ môn [H6.06.03.01].

Nhà trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát định kỳ về chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực.

Nhà trường đã kịp thời rà soát về lĩnh vực tổ chức nhân sự, thi đua khen thưởng đã điều chỉnh, như bổ sung quy định về chế độ làm việc của giảng viên qua các thông báo [H6.06.04.01], ban hành Quy định thi đua, khen thưởng [H6.06.04.02], Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại [H6.06.04.03] ..., Quy trình thực hiện công tác bình xét thi đua khen thưởng [H6.06.04.04], Quy trình thực hiện công tác nâng bậc lương [H6.06.04.05].

Nhà trường cần thường xuyên rà soát, đánh giá, giám sát nguồn nhân lực.

Hàng năm thông qua các báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức năm học và báo cáo tổng kết công tác Đảng, nhà trường đã thường xuyên rà soát, đánh giá, giám sát nguồn nhân lực qua nội dung báo cáo công tác cán bộ, công tác chế độ chính sách dành cho VC, NLĐ của trường [H6.06.05.01].

Nhà trường cần có cơ chế để CB, GV, NV có trách nhiệm trong việc tham gia ĐT, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Hàng năm Nhà trường đều ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, được tập hợp từ việc đăng ký đào tạo bồi dưỡng của các đơn vị [H6.06.06.01]. Sau đó, phòng TCHC sẽ tham mưu lãnh đạo trường để thành lập Hội đồng họp xét và chọn các chương trình, nội dung đào tạo hàng năm đáp ứng nhu cầu phát triển của trường [H6.06.06.02]. Trong



kế hoạch đào tạo bồi dưỡng luôn nêu rõ yêu cầu, trách nhiệm trong việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của VC, NLD đồng thời cũng nhấn mạnh về nhiệm vụ, yêu cầu của trường đơn vị trong việc kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, phát huy tinh thần tự đào tạo và đào tạo thường xuyên tại đơn vị mình [H6.06.06.03].

Nhà trường cần rà soát, cập nhật thể thức, nội dung một số văn bản quy định của Trường cho đúng với quy định hiện hành.

Nhà trường đã kịp thời cập nhật yêu cầu các đơn vị chuyên môn thực hiện nghiêm việc soạn văn bản đúng thể thức theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư [H6.06.07.01]. Nhà trường cũng xây dựng kế hoạch CCHC và báo cáo hàng năm về CCHC, qua đó đánh giá được việc cập nhật nội dung các văn bản mới thông qua quy định, quy trình mà các đơn vị đã đăng ký và thực hiện được [H6.06.07.02], [H6.06.07.03].

Từ thời điểm đánh giá cho đến nay, Nhà trường đã ban hành các văn bản cụ thể như: về lĩnh vực đào tạo đã tiến hành rà soát, xây dựng và ban hành các quy chế, quy định tuyển sinh, quản lý chất lượng đào tạo [H6.06.07.04], [H6.06.07.05]; về lĩnh vực tổ chức nhân sự, thi đua khen thưởng đã điều chỉnh, bổ sung quy định về chế độ làm việc của viên chức, người lao động, quy định thi đua, khen thưởng, quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ... [H6.06.07.06], [H6.06.07.07], [H6.06.07.08]; về lĩnh vực đảm bảo chất lượng, khảo thí, thanh tra đã ban hành các quy định, quy trình về ĐBCL, tuyển sinh và nhập học, thi kết thúc học phần, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan ... [H6.06.07.09], [H6.06.07.10], [H6.06.07.11]; về lĩnh vực nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế đã ban hành quy định khoa học và công nghệ [H6.06.07.12]; về lĩnh vực phục vụ người học đã ban hành các quy định về công tác sinh viên, ngày công tác xã hội, đánh giá điểm rèn luyện [H6.06.07.13], [H6.06.07.14], [H6.06.07.15], và thành lập các câu lạc bộ học thuật, thể dục thể thao của sinh viên [H6.06.07.16].

Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Nhà trường tổ chức thực hiện các nội dung theo đúng quy trình PDCA;

Đã xây dựng chính sách, kế hoạch và triển khai thực hiện cho hầu hết tất cả các nội dung về công tác nhân sự, quản lý nguồn nhân lực;

Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Tiến độ thực hiện công việc chậm, nhiệm vụ đề ra hoàn thành chưa đạt yêu cầu như kỳ vọng còn nhiều vướng mắc, chưa thông suốt;

Chưa có hình thức chế tài, thưởng, phạt rõ ràng.

Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;

Chú trọng công tác giám sát, triển khai thực hiện nhiệm vụ; khuyến khích, ưu tiên đẩy mạnh hoạt động giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong triển khai thực hiện nhiệm vụ về công tác quản lý nguồn nhân lực của nhà trường.

## **Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất**

### 1. Mô tả

Nhà trường nhận thức rõ vai trò quan trọng của việc quản lý tài chính minh bạch, hiệu quả và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Trong những năm qua, nhà trường đã nỗ lực triển khai nhiều hoạt động cải tiến theo khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính và cơ sở vật chất, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

1.1. Nhà trường cần chi đủ kinh phí cho hoạt động NCKH theo đúng quy định.

- Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục [H7.07.01.01]. Hàng năm, nhà trường đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó có quy định rõ về việc phân bổ kinh phí cho hoạt động NCKH từ các nguồn thu hợp pháp. [H7.07.01.02]. Nhà trường đã tăng cường công tác quản lý tài chính, công khai minh bạch các khoản thu chi, đặc biệt là kinh phí cho hoạt động NCKH. [H7.07.01.03] [H7.07.01.04] [H7.07.01.05]

- Khuyến khích giảng viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp Nhà nước và quốc tế để huy động thêm nguồn lực tài chính cho hoạt động NCKH. [H7.07.01.02]

1.2. Nhà trường cần có kế hoạch rà soát cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị và đầu tư kinh phí để bổ sung, trang bị mới CSVC và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động ĐT, NCKH và PVCĐ.

- CSVC, trang thiết bị được Nhà trường đầu tư nâng cấp đồng bộ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. [H7.07.02.01, H7.07.02.02]

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch đầu tư nâng cấp CSVC và trang thiết bị, trong đó xác định rõ nhu cầu, nguồn lực, tiến độ thực hiện. [H7.07.02.03]. Nhà trường đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công trong đó có phân công giao nhiệm vụ bộ phận Quản trị và Thiết bị (QTTB) phối hợp với Phòng TCKT tham mưu cho Ban Giám hiệu về công tác quản lý, bảo trì và đầu tư CSVC. [H7.07.02.04].

- Nhà trường đã ứng dụng phần mềm quản lý tài sản MISA để quản lý CSVC, trang thiết bị, giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý [H7.07.02.05]. Việc quản lý, sử dụng CSVC, trang thiết bị ngày càng hiệu quả, tiết kiệm. [H7.07.02.06]

1.3. Nhà trường cần xây dựng KHCL và kế hoạch trung hạn về CSVC.

- Trên cơ sở định hướng và chiến lược phát triển của Trường, Nhà trường đã xây dựng các kế hoạch tài chính - NSNN ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của Trường. Nhà

trường đã lập các kế hoạch tài chính - NSNN của Trường theo từng giai đoạn 03 năm: 2020 - 2023 và 2023 - 2025 để trình Bộ Xây dựng phê duyệt, gắn liền với mục tiêu, định hướng phát triển chung của trường. [H7.07.03.01] [H7.07.03.02]

- Công tác xây dựng và triển khai dự toán NSNN theo đúng Luật Ngân sách và nghị định, thông tư hướng dẫn về công tác tài chính của các Bộ, Ngành có liên quan; thực hiện lập dự toán, thu chi ngân sách nhà nước hàng năm đúng với nhiệm vụ chính trị và chuyên môn được giao theo chức năng của Trường trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. [H7.07.03.03] [H7.07.03.04]

1.4. Nhà trường cần tăng cường kinh phí đầu tư hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên Trường.

- Nhà trường đã rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống wifi hiện có, xác định những khu vực có tín hiệu yếu hoặc chưa phủ sóng wifi. [H7.07.04.01] [H7.07.04.02].

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp hệ thống wifi, trong đó xác định rõ nhu cầu, phạm vi phủ sóng, tốc độ đường truyền, kinh phí đầu tư và tiến độ thực hiện. [H7.07.04.03]

- Nhà trường đã lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ internet uy tín, có năng lực kỹ thuật tốt để đảm bảo chất lượng dịch vụ và đã đầu tư nâng cấp hệ thống wifi, mở rộng phạm vi phủ sóng, tăng cường băng thông, đảm bảo kết nối internet ổn định và tốc độ cao cho cán bộ, giảng viên và sinh viên trong toàn trường. [H7.07.04.04] [H7.07.04.05]. Hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên trường, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng internet trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. [H7.07.04.06]

1.5. Nhà trường cần có kế hoạch xây dựng thư viện mới, hiện đại, tập trung nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược, TN, SM của Trường và phục vụ hiệu quả cho hoạt động ĐT, NCKH của CB, GV và SV.

- Nhà trường đã đầu tư xây dựng Trung tâm Thư viện mới, hiện đại, khang trang, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và sinh viên. [H7.07.05.01] [H7.07.05.02]. Trung tâm Thư viện mới đã được đưa vào sử dụng, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ thư viện, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và sinh viên. [H7.07.05.03]

- Nhà trường đã đầu tư bổ sung sách, báo, tài liệu tham khảo, đặc biệt là sách chuyên ngành và tài liệu tiếng Anh. [H7.07.05.04]

- Nhà trường đã ký hợp đồng với các nhà cung cấp dịch vụ thư viện số, giúp cán bộ, giảng viên và sinh viên tiếp cận với nguồn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng [H7.07.05.05]. Nguồn lực học tập ngày càng được bổ sung, đáp ứng tốt hơn nhu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. [H7.07.05.06].

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã xây dựng, ban hành đầy đủ hệ thống văn bản và triển khai công tác lập kế hoạch, quản lý tài chính, tăng cường các nguồn lực tài chính theo đúng quy định của Nhà nước.

- Nguồn thu hợp pháp của trường tăng qua từng năm và được đa dạng hóa từ

nhiều nguồn thu từ các hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ.

- Nhà trường đã ban hành đầy đủ hệ thống văn bản và thực hiện đồng bộ công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, thiết bị CNTT, nguồn lực học tập từ khâu lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá, nâng cấp.

- Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, thiết bị CNTT, nguồn lực học tập, đáp ứng tốt nhu cầu ĐT, NCKH và PVCĐ.

- Nhà trường xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thiết bị CNTT, nguồn lực học tập ở cấp trường và cấp khoa.

### 3. Tồn tại

- Kinh phí dành cho NCKH tuy đã tăng cường nhưng vẫn còn hạn chế so với nhu cầu của giảng viên.

- Số lượng đầu sách chuyên ngành, sách tham khảo tiếng Anh tại Trung tâm Thông tin - Thư viện còn hạn chế so với nhu cầu.

### 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục tăng cường huy động các nguồn lực tài chính, đặc biệt là từ hoạt động NCKH và PVCĐ để tăng kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường đầu tư bổ sung sách, báo, tài liệu tham khảo, đặc biệt là sách chuyên ngành và tài liệu tiếng Anh cho Trung tâm Thông tin - Thư viện.

## **Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại**

### 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần xây dựng và ban hành văn bản quy định về hoạt động lựa chọn đối tác để xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác phù hợp.

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và nhận được các khuyến nghị của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã tiến hành xây dựng và ban hành các một số quy định có liên quan đến hoạt động lựa chọn đối tác để xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác phù hợp, cụ thể: Nhà trường đã ban hành Quy định đào tạo liên thông, vừa làm vừa học và liên kết đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong đó quy định rõ các tiêu chí, điều kiện về lựa chọn đối tác là các đơn vị liên kết đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học của Nhà trường [H8.08.01.01]; đã ban hành Quy chế thực hiện chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác nước ngoài của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong đó quy định rõ các tiêu chí, điều kiện về lựa chọn đối tác là nước ngoài để thực hiện chương trình trao đổi sinh viên [H8.08.01.02].

Tháng 9, năm 2023 Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong đó có quy định rõ điều kiện, tiêu chí để lựa chọn đối tác là doanh nghiệp, địa phương để hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ [H8.08.01.03].

Trong năm 2023 Nhà trường đã tổ chức điều chỉnh, bổ sung quy định Hoạt động so chuẩn, đối sánh của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành kèm theo Quyết định số 769/QĐ-ĐHXDMMT ngày 31/12/2019 của Hiệu Trường Đại học Xây dựng Miền

Trung [H8.08.01.04] và ban hành quy định mới về Hoạt động rà soát, đánh giá, xây dựng, đối sánh, so chuẩn các nội dung bảo đảm chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H8.08.01.05] trong đó có quy định cụ thể về tiêu chí, điều kiện lựa chọn các đối tác trong và ngoài nước để so chuẩn, đối sánh các nội dung hoạt động đảm bảo chất lượng của Nhà trường.

Nhà trường cần rà soát, đánh giá hiệu quả các văn bản hợp tác đã được ký kết.

Sau khi ký kết hợp tác với các đối tác, Nhà trường thường xuyên chủ động rà soát, đánh giá hiệu quả các văn bản hợp tác đã được ký kết, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện hằng tháng qua các cuộc họp giao ban [H8.08.02.01], báo cáo tổng kết kế hoạch chất lượng hằng năm [H8.08.02.02], báo cáo khối lượng thực hiện giai đoạn 2021-2023 [H8.08.02.03]. Qua rà soát, đánh giá cho thấy hiệu quả việc ký kết hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước thời gian từ năm 2021-2023 của Nhà trường như sau:

Về trong công tác kết nối doanh nghiệp: Nhà trường đã được kết nạp là hội viên Hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam [H8.08.02.04]; ký kết biên bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác giữa MUCE và THACO được THACO tài trợ phòng thực hành ô tô [H8.08.02.05]; triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả ký kết hợp tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng kế hoạch đào tạo một số môn học, thực hành ở MUCE và Đèo Cả, tổ chức đánh giá khảo sát sinh viên, tuyển sinh viên xuất sắc để trao học bổng, đào tạo phát triển năng lực chuyên môn,... [H8.08.02.06]; triển khai hợp tác đào tạo giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung và Tập đoàn Đèo Cả về chuyên ngành mới [H8.08.02.07]; Học viện Doanh nhân MVV Academy Việt Nam, ký kết hợp tác hệ thống đào tạo & học tập trực tuyến [H8.08.02.08]; Công ty TNHH phần mềm IMT Miền Trung hợp tác đào tạo kỹ năng, hỗ trợ việc làm cho sinh viên [H8.08.02.09]; Công ty TNHH Phần mềm SS4U Express tài trợ miễn phí phần mềm SS4U [H8.08.02.10]; TVH Pro Edu tài trợ chương trình đào tạo ERP [H8.08.02.11].

Về ký kết các hợp tác với các đối tác nước ngoài, giai đoạn 2021-2023 đã ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả với AISTV & GSIL Co. Ltd. Hàn Quốc, hợp tác nghiên cứu về quy hoạch đô thị thông minh, an toàn lao động, môi trường làm việc [H8.08.02.12]; Tổ chức tình nguyện quốc tế Solidarités Jeunesses tại Việt Nam (SJ Việt Nam) Pháp hỗ trợ tìm kiếm tình nguyện viên quốc tế [H8.08.02.13]; tiếp tục hợp tác xúc tiến với Gifu College, Tổ chức SJ Việt Nam... Tháng 9/2023, thực hiện chương trình trao đổi sinh viên giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung và Trường Gifu (Nhật Bản), tiếp nhận 02 sinh viên Nhật Bản chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng qua Trường Đại học Xây dựng Miền Trung thực hiện chương trình trao đổi ngắn hạn từ 17/8-08/9/2023 [H8.08.02.14].

Về hợp tác liên kết đào tạo có hiệu quả: liên kết với Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt, Lâm Đồng [H8.08.02.15]; Trường Đại học Nha Trang [H8.08.02.16]; Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận [H8.08.02.17]; Trường Trung cấp Quốc tế Khôi Việt, Thành phố Hồ Chí Minh [H8.08.02.18]; Trung tâm giáo dục Thường

xuyên tỉnh Bình Định [H8.08.02.19]; Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Thừa Thiên Huế [H8.08.02.20].

1.2. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường để có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với thực tiễn của hoạt động đối ngoại nhằm hỗ trợ tích cực cho hoạt động ĐT, NCKH và PVCD.

Hàng năm Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường để có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với thực tiễn của hoạt động đối ngoại nhằm hỗ trợ tích cực cho hoạt động ĐT, NCKH và PVCD, cụ thể: Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế xây dựng kế hoạch chất lượng hàng năm của đơn vị có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ quốc tế [H8.08.03.01]; Phòng Quản lý Đào tạo xây dựng kế hoạch chất lượng hàng năm của đơn vị có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong nước [H8.08.03.02].

Hoạt động rà soát, đánh giá luôn được thực hiện thường xuyên hằng tháng thông qua báo cáo giao ban của các đơn vị [H8.08.03.03], [H8.08.03.04] và được tổng kết đánh giá định kỳ hằng năm thông qua báo cáo tổng kết của các đơn vị [H8.08.03.05], [H8.08.03.06].

1.3. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch cải thiện quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước.

Các đối tác tiềm năng, có thế mạnh; các đối tác có hoạt động liên kết đạt hiệu quả, các đối tác truyền thống trong nước và quốc tế luôn được Nhà trường ưu tiên, có kế hoạch cải thiện quan hệ hợp tác liên tục trong nhiều năm, cụ thể: xây dựng kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả từ việc hợp tác hỗ trợ về địa điểm thực hành thực tập, cơ sở vật chất, tuyển dụng, trao học bổng cho sinh viên đến hợp tác nghiên cứu về BIM [H8.08.04.01], mở chuyên ngành mới [H8.08.04.02], đề xuất chuyên gia giảng dạy các chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của tập đoàn [H8.08.04.03]; xây dựng kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trường Đại học Nha Trang [H8.08.04.04], Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt [H8.08.04.05], Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bình Định [H8.08.04.06]; xây dựng kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác với Trường Gifu (Nhật Bản) thực hiện chương trình trao đổi sinh viên ngắn hạn giữa hai Trường [H8.08.04.07].

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường quan tâm đến việc xây dựng và ban hành văn bản quy định về hoạt động lựa chọn đối tác để xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác phù hợp, về cơ bản đã xây dựng và ban hành đầy đủ nội dung về quy định xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác.

Nhà trường đã thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả các văn bản hợp tác đã

được ký kết; đã xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường để có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với thực tiễn của hoạt động đối ngoại nhằm hỗ trợ tích cực cho hoạt động ĐT, NCKH và PVCĐ; đã xây dựng kế hoạch cải thiện quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước.

### 3. Tồn tại

Việc xây dựng và ban hành văn bản quy định về hoạt động lựa chọn đối tác để xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác phù hợp còn chưa tập trung, mỗi đơn vị tùy theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy định riêng nên việc áp dụng chưa được thuận lợi; một số lĩnh vực còn chưa có quy định xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác.

Việc rà soát, đánh giá hiệu quả các văn bản hợp tác đã được ký kết có lĩnh vực còn chưa kỹ, chưa sâu, chưa thường xuyên, chưa đánh giá được hiệu quả của việc triển khai hợp tác giữa các đối tác.

Việc xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường và việc xây dựng kế hoạch cải thiện quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước ở một số lĩnh vực còn chưa rõ ràng, chưa đầy đủ và sâu sát với yêu cầu thực tế.

### 4. Kế hoạch hành động

Nhà trường sẽ xây dựng và ban hành một số quy định riêng về hoạt động lựa chọn đối tác để xác định các tiêu chí lựa chọn đối tác hợp tác phù hợp, có nội dung đầy đủ, rõ ràng, bao trùm tất cả các lĩnh vực có hoạt động hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Nhà trường.

Nhà trường sẽ chú ý quan tâm, tập trung triển khai thường xuyên việc rà soát, đánh giá hiệu quả các văn bản hợp tác đã được ký kết có lĩnh vực đảm bảo đầy đủ, sâu sát, đánh giá được hiệu quả của việc triển khai hợp tác giữa các đối tác.

Nhà trường sẽ chú trọng việc xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường; chú trọng việc xây dựng kế hoạch cải thiện quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước đảm bảo đầy đủ tất cả các lĩnh vực, sâu sát với yêu cầu thực tế.

## **Tiêu chuẩn 9. Hệ thống ĐBCL bên trong**

### 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần tăng cường vai trò giám sát của Ban ĐBCLGD, Tổ ĐBCLGD trong quá trình triển khai công tác bảo đảm chất lượng (ĐBCL).

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục [H1.09.01.01], Nhà trường đã tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài [H1.09.01.02], [H1.09.01.03]; tổ chức rà soát, xây dựng ban hành Quy định Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, trong đó có quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các bên liên quan đặc biệt là vai trò của Hội đồng ĐBCLGD và Tổ ĐBCLGD tại các đơn vị [H1.09.01.04].

Nhà trường đã ban hành các quyết định kiện toàn Hội đồng ĐBCLGD, Ban thư ký Hội đồng ĐBCLGD và Tổ ĐBCLGD của các đơn vị, trong đó có phân công nhiệm vụ từng thành viên của Hội đồng, Ban thư ký và Tổ ĐBCLGD [H1.09.01.05], [H1.09.01.06], [H1.09.01.07]. Đồng thời với các công việc trên, Nhà trường cũng đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ĐBCL hằng năm, tổ chức đôn đốc, giám sát, báo cáo và tổng kết các kế hoạch trong năm [H1.09.01.08], [H1.09.01.09], [H1.09.01.10].

Hội đồng trường ban hành Quy trình tổ chức hoạt động giám sát của HĐT [H1.09.01.11], xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát hằng năm của HĐT [H1.09.01.12] nhằm tăng cường vai trò, chất lượng hoạt động giám sát ĐBCL của toàn hệ thống.

1.2. Nhà trường cần ban hành các chính sách ưu tiên để thúc đẩy các hoạt động ĐBCL nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược các mặt hoạt động của Trường.

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 ngay sau khi được thành lập đã tiến hành triển khai các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của HĐT [H1.09.02.01], đã ban hành các chính sách ưu tiên nhằm thúc đẩy các hoạt động ĐBCL nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược các mặt hoạt động của Trường theo thẩm quyền của HĐT [H1.09.02.02], [H1.09.02.03], [H1.09.02.03], [H1.09.02.04], [H1.09.02.05], [H1.09.02.06], đây cũng là cơ sở để tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung tất cả các chính sách khác liên quan đến mọi hoạt động của toàn trường.

Nhà trường đã kịp thời ban hành các chính sách ưu tiên để thúc đẩy các hoạt động ĐBCL nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược các mặt hoạt động của Trường, cụ thể: về lĩnh vực đào tạo đã tiến hành rà soát, xây dựng và ban hành các quy chế, quy định tuyển sinh, quản lý chất lượng đào tạo [H1.09.02.07], [H1.09.02.08]; về lĩnh vực tổ chức nhân sự, thi đua khen thưởng đã điều chỉnh, bổ sung quy định về chế độ làm việc của viên chức, người lao động, quy định thi đua, khen thưởng, quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ... [H1.09.02.09], [H1.09.02.10], [H1.09.02.11]; về lĩnh vực đảm bảo chất lượng, khảo thí, thanh tra đã ban hành các quy định, quy trình về ĐBCL, tuyển sinh và nhập học, thi kết thúc học phần, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan ... [H1.09.02.12], [H1.09.02.13], [H1.09.02.14], [H1.09.02.15], [H1.09.02.16]; về lĩnh vực nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế đã ban hành quy định khoa học và công nghệ [H1.09.02.17]; về lĩnh vực phục vụ người học đã ban hành các quy định về công tác sinh viên, ngày công tác xã hội, đánh giá điểm rèn luyện [H1.09.02.18], [H1.09.02.19], [H1.09.02.20] và thành lập các câu lạc bộ học thuật, thể dục thể thao của sinh viên [H1.09.02.21].

1.3. Nhà trường cần đẩy mạnh việc thực hiện số hóa văn bản.

Nhà trường đã ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, trong đó quy định đơn vị đầu mối thực hiện chuyển đổi số trong Nhà trường [H1.09.03.01]; đã trang bị phần mềm iOffice thực hiện việc lưu trữ và số hóa văn bản [H1.09.03.02]; tiếp tục khai thác, nâng cấp phần mềm BSC, BSC-EXAM để số hóa kết quả học tập, kết quả thi của người học [H1.09.03.03],



[H1.09.03.04]; đã xây dựng phần mềm tính toán, thông kê giờ giảng đưa vào khai thác sử dụng để số hóa kết quả thực hiện khối lượng giảng dạy, coi thi, ra đề, chấm thi và các khối lượng khác của giảng viên, phần mềm nhập học trực tuyến để số hóa kết quả nhập học trực tuyến [H1.09.03.05], [H1.09.03.06].

Nhà trường đã hoàn chỉnh số hóa dữ liệu viên chức, người lao động, người học, trên hệ thống phần mềm hemis của Bộ GD&ĐT [H1.09.03.07], hệ thống phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức thuộc Bộ XD quản lý [H1.09.03.08]; hoàn chỉnh số hóa dữ liệu người học trúng tuyển nhập học [H1.09.03.09], hoàn chỉnh số hóa dữ liệu người học tốt nghiệp ra trường [H1.09.03.10] công bố trên website của Nhà trường [H1.09.03.11].

1.4. Định kỳ hằng năm, Nhà trường cần đánh giá, tổng kết kết quả thực hiện công tác BDCL

Từ năm 2021, hằng năm Nhà trường tổ chức đánh giá, tổng kết kết quả thực hiện công tác BDCL, tổng kết kế hoạch chất lượng kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD, CTĐT sau đánh giá ngoài [H1.09.04.01], [H1.09.04.02], [H1.09.04.03], kế hoạch đối sánh [H1.09.04.04], kế hoạch khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.09.04.05].

Bên cạnh đó, hằng năm Nhà trường tổ chức tổng kết năm học [H1.09.04.06], tổng kết kế hoạch khảo thí, thanh tra [H1.09.04.07], [H1.09.04.08]; kế hoạch đào tạo, tuyển sinh [H1.09.04.09], [H1.09.04.10] nhằm phân tích đánh giá những mặt mạnh mẽ, những tồn tại, hạn chế, đề xuất giải pháp cải tiến để mọi hoạt động trong Nhà trường luôn luôn hoàn thiện và phát triển.

1.5. Nhà trường cần thực hiện đối sánh kết quả BDCL đạt được giữa các năm.

Căn cứ quy định đảm bảo chất lượng; quy định rà soát, so chuẩn, đối sánh, Nhà trường đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đối sánh các nội dung đảm bảo chất lượng trong Nhà trường nhằm mục đích là cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng trong Nhà trường.

Để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch, Nhà trường thường xuyên giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Nhà trường đã thực hiện đối sánh các nội dung đảm bảo chất lượng, cụ thể: về lĩnh vực tổ chức hành chính đã thực hiện đối sánh số lượt cán bộ, giảng viên được học tập, bồi dưỡng, tập huấn hằng năm [H1.09.05.01], số lượng giảng viên có trình độ sau đại học [H1.09.05.02]; về lĩnh vực tài chính kế toán đã thực hiện đối sánh, điều chỉnh về ngân quỹ cho từng loại hoạt động nghiên cứu hằng năm [H1.09.05.03], đối sánh về kết quả và các chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng [H1.09.05.04], đối sánh về kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng [H1.09.05.05]; về lĩnh vực quản lý đào tạo đã thực hiện rà soát, đối sánh tỉ lệ giảng viên/sinh viên hàng năm của từng chương trình của nhà trường [H1.09.05.06], đối sánh việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, phân tích, đo lường về tuyển sinh và nhập học [H1.09.05.07], đối sánh các phiên bản khác nhau của

chương trình dạy học [H1.09.05.08], đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp [H1.09.05.09], đối sánh tỷ lệ có việc làm và mức độ đáp ứng công việc của người học sau khi tốt nghiệp của tất cả các chương trình đào tạo [H1.09.05.10]; về lĩnh vực nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế đã thực hiện đối sánh về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu [H1.09.05.11], đối sánh về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của người học [H1.09.05.12], đối sánh về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn, đối sánh về kết quả nghiên cứu và sáng tạo [H1.09.05.13]; về lĩnh vực khảo thí và đảm bảo chất lượng đã thực hiện đối sánh hàng năm về mức độ hài lòng của người học [H1.09.05.14]; về lĩnh vực công tác sinh viên đã thực hiện đối sánh tỷ lệ thôi học [H1.09.05.15], đối sánh tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học [H1.09.05.16]; về chương trình đào tạo đã thực hiện việc đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của từng chương trình đào tạo [H1.09.05.17], [H1.09.05.18], [H1.09.05.19], [H1.09.05.20], [H1.09.05.21]; về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đã thực hiện đối sánh về loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội [H1.09.05.22], đối sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội [H1.09.05.23].

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường tổ chức thực hiện các nội dung ĐBCL theo đúng quy trình PDCA;
- Đã xây dựng chính sách, kế hoạch và triển khai thực hiện cho hầu hết tất cả các nội dung ĐBCL;
- Từng bước triển khai thực hiện có bài bản, căn cứ các nội dung ĐBCL tring Nhà trường.

## 3. Tồn tại

- Tiến độ thực hiện công việc chậm, nhiệm vụ đề ra hoàn thành chưa đạt yêu cầu như kỳ vọng còn nhiều vướng mắc, chưa thông suốt;
- Còn có quan điểm đối phó, làm cho xong, chưa đạt hiệu quả như kế hoạch đề ra;
- Công tác giám sát chưa được thường xuyên do lực lượng chuyên trách không nhiều, chưa chuyên nghiệp, chưa làm hết khả năng, chưa có chính sách rõ ràng cho hoạt động ĐBCL chuyên trách; chưa khuyến khích thúc đẩy tích cực cho hoạt động ĐBCL;
- Chưa có hình thức chế tài, thưởng, phạt rõ ràng.

## 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;
- Chú trọng công tác giám sát, triển khai thực hiện nhiệm vụ; khuyến khích, ưu tiên đẩy mạnh hoạt động giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- Thực hiện thưởng phạt công minh, có hình thức chế tài trong triển khai thực hiện nhiệm vụ ĐBCL.

## **Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài**

### **1. Mô tả**

1.1. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch TĐG, Nhà trường cần thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho Hội đồng TĐG, các Nhóm công tác chuyên trách; Ban Thư ký và các đơn vị chức năng trong Trường nhằm đảm bảo tính rõ ràng, hiệu lực, hiệu quả cao trong việc triển khai thực hiện kế hoạch TĐG.

Nhằm mục đích đảm bảo, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ đại học các ngành tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung và đề đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD), Nhà trường đã tiến hành hội nghị thảo luận [H10.10.01.01] về công tác kiểm định chất lượng CTĐT trong Ban Giám hiệu và lãnh đạo các đơn vị. Trên cơ sở các nội dung thống nhất trong hội nghị, Nhà trường đã ban hành các Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá CTĐT trình độ đại học cho mỗi ngành [H10.10.01.02]. Trong quyết định có các nội dung: họ tên của từng thành viên trong Hội đồng TĐG và nhiệm vụ kèm theo; phân công cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng làm trưởng các nhóm công tác chuyên trách, chịu trách nhiệm viết báo cáo TĐG cho các Tiêu chuẩn; ngoài ra để giúp việc cho Hội đồng TĐG còn có Ban thư ký, mỗi thành viên Ban thư ký sẽ được bố trí trong một nhóm công tác chuyên trách.

Để thực hiện tốt công tác TĐG các CTĐT, đồng thời giúp toàn thể viên chức, người lao động trong Trường biết và thực hiện, Nhà trường đã ban hành các Kế hoạch tổng thể tự đánh giá các CTĐT [H10.10.01.03]. Trong đó thể hiện rõ các nội dung: bộ tiêu chuẩn đánh giá CTĐT; phân công nhiệm vụ, mốc thời gian thực hiện cho các nhóm công tác và Ban thư ký; các nguồn lực cần huy động để thực hiện TĐG; trình tự thực hiện TĐG; ngoài ra trong kế hoạch còn phân công cụ thể cho các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện TĐG.

Căn cứ Kế hoạch tổng thể TĐG các CTĐT [H10.10.01.03], Hội đồng TĐG đã xây dựng các kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn cụ thể [H10.10.01.04]. Trong đó thể hiện rõ: trình tự công việc và tiến độ công việc cần thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định; Bộ phận/người chịu trách nhiệm thực hiện và sản phẩm cần phải nộp.

Để giúp các nhóm công tác chuyên trách, thành viên ban thư ký và các cá nhân, đơn vị liên quan hiểu rõ quy trình kiểm định chất lượng CTĐT, bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT, cách thức thực hiện TĐG và viết báo cáo các tiêu chuẩn, Hội đồng TĐG CTĐT đã triển khai tập huấn [H10.10.01.05].

Để công tác thu thập thông tin, minh chứng được nhanh chóng, hiệu quả và không chồng chéo giữa các nhóm công tác, các thành viên Ban thư ký, Hội đồng TĐG đã xây dựng kế hoạch thu thập minh chứng và họp triển khai cách thức thực hiện [H10.10.01.06]. Đồng thời có phân công cụ thể cho từng cá nhân về từng đơn vị để thu thập minh chứng [H10.10.01.07]. Sau khi có minh chứng Ban thư ký sẽ tiến hành phân loại và đưa các minh chứng về cho các nhóm công tác để viết báo cáo cho từng tiêu chí.

Sau khi các nhóm công tác chuyên trách dự thảo xong báo cáo các tiêu chuẩn [H10.10.01.11], sẽ được Tổ chuyên gia (thành lập theo Quyết định [H10.10.01.08]) đọc

góp ý kiến để hoàn chỉnh báo cáo theo kế hoạch [H10.10.01.08].

Bản dự thảo báo cáo TĐG CTĐT [H10.10.01.11] được công khai trên thư viện, văn phòng Khoa có CTĐT được đánh giá, trên website Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và gửi email đến Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường để lấy ý kiến góp ý của viên chức, người lao động và sinh viên trong toàn Trường [H10.10.01.09].

Để hoàn chỉnh báo cáo TĐG CTĐT [H10.10.01.11], Hội đồng TĐG đã tiếp thu mọi ý kiến và tiến hành họp thống nhất thông qua [H10.10.01.10].

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện công tác TĐG CTĐT, Ban thư ký thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng TĐG định kỳ 02 tuần/lần để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở công việc theo đúng tiến độ đã đề ra [H10.10.01.12].

1.2. Nhà trường cần tiếp tục cử CB, GV tham gia khóa ĐT kiểm định viên KĐCL GDDH&TCCN và dự thi kiểm định viên do Bộ GD&ĐT tổ chức nhằm bổ sung đội ngũ CB làm công tác ĐBCL theo quy định.

Tính đến tháng 04/2020 (hoàn thành báo cáo TĐG CSGD), Nhà trường đã cử 6 cán bộ đi đào tạo nghiệp vụ kiểm định viên KĐCLGD để tăng cường chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình thực hiện TĐG và ĐGN Trường [H10.10.02.01]. Kết thúc các khóa đào tạo có 03 cán bộ được cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp, 03 cán bộ được cấp chứng nhận tham dự chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp [H10.10.02.02].

Để nâng cao năng lực về ĐBCL đồng thời học hỏi kinh nghiệm của các trường đã và đang thực hiện TĐG, Nhà trường đã cử 4 cán bộ tham gia tập huấn Đảm bảo và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT và Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT tại Trung tâm KĐCLGD-Đại học Đà Nẵng [H10.10.02.03], [H10.10.02.04].

Nhằm bổ sung đội ngũ cán bộ làm công tác ĐBCL theo quy định, theo Thông báo số 431/TB-ĐHĐN ngày 16/12/2019 của Đại học Đà Nẵng về việc tuyển sinh chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp, Khóa 12 [H10.10.02.05], Nhà trường đã cử thêm 01 cán bộ làm công tác ĐBCL đi đào tạo nghiệp vụ kiểm định viên KĐCLGD [H10.10.02.06], kết thúc khóa đào tạo đã được cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp [H10.10.02.07].

1.3. Kế hoạch cải tiến chất lượng, ĐBCL hàng năm cần được xây dựng bao quát toàn bộ nội dung của hoạt động TĐG, nội dung triển khai, lộ trình thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm cần xác định cụ thể, rõ ràng chi tiết.

Sau khi có kết quả báo cáo đánh giá ngoài CSGD và CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng, Nhà trường tiến hành dự thảo Kế hoạch cải tiến [H10.10.03.01] sau đánh giá ngoài nhằm khắc phục những tồn tại và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng. Để phát huy toàn lực trong việc cải tiến chất lượng, Nhà trường đã có Công văn về việc góp ý dự

thảo Kế hoạch cải tiến chất lượng [H10.10.03.02] đến toàn thể viên chức, người lao động. Trong quá trình triển khai thực hiện cải tiến, căn cứ tình hình cụ thể Nhà trường đã điều chỉnh Kế hoạch cải tiến [H10.10.03.01] sao cho phù hợp với điều kiện thực tế. Trên cơ sở Kế hoạch cải tiến đã được ban hành, Nhà trường đã tổ chức họp tổng kết và triển khai kế hoạch cải tiến sau đánh giá ngoài [H10.10.03.03].

Sau quá trình tự đánh giá, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo, để nâng cao chất lượng các hoạt động của từng đơn vị, phục vụ quá trình tự đánh giá nửa chu kỳ và tự đánh giá chu kỳ tiếp theo Nhà trường đã ban hành thông báo tất cả các công việc triển khai phải theo quy trình PDCA (lập kế hoạch - thực hiện - kiểm tra - cải tiến), các đơn vị phải xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng của đơn vị mình theo chu kỳ ngắn hạn (1 năm), trung hạn (2,5 năm) và dài hạn (5 năm) [H10.10.03.04].

Để thực hiện tốt công tác đảm bảo chất lượng Nhà trường đã ban hành Quy định đảm bảo chất lượng tại Trường Đại học Xây dựng Miền trung [H10.10.03.05], trong đó quy định toàn bộ các hoạt động đảm bảo chất lượng, bao gồm: nội dung đảm bảo chất lượng; hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong; cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng đảm bảo chất lượng và nhiệm vụ của các đơn vị liên quan.

Trên cơ sở Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài và Quy định đảm bảo chất lượng tại Trường Đại học Xây dựng Miền trung [H10.10.03.05], các đơn vị trong Nhà trường tiến hành xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng trung hạn [H10.10.03.06].

Hàng năm, Nhà trường đã ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng [H10.10.03.07] nhằm mục đích: tổ chức, triển khai các giải pháp về công tác đảm bảo chất lượng; cải tiến nâng cao chất lượng đạo tạo; kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng.

Khi kết thúc năm học, Nhà trường tiến hành tổng kết công tác ĐBCLGD và đề ra phương hướng công tác ĐBCLGD cho năm học tiếp theo [H10.10.03.08] để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại và nguyên nhân, từ đó đề ra phương hướng chung và nhiệm vụ cụ thể cho năm học mới. Bên cạnh đó, Nhà trường cũng tiến hành báo cáo tổng kết chiến lược đảm bảo chất lượng 2017-2022 và báo cáo đảm bảo chất lượng giữa chu kỳ [H10.10.03.09].

1.4. Nhà trường cần xây dựng quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài phù hợp với điều kiện cụ thể của Trường.

Hiện tại Nhà trường chưa xây dựng quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài riêng của Trường, mà đang thực hiện theo các Thông tư và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H10.10.04.01]. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài, Nhà trường đã ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, rõ ràng, cụ thể như sau:

Nhằm mục đích đảm bảo, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ đại học các ngành tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung và để đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD), Nhà trường đã tiến hành hội nghị thảo luận [H10.10.04.02] về công tác kiểm định chất lượng CTĐT trong Ban Giám hiệu và lãnh

đạo các đơn vị. Trên cơ sở các nội dung thống nhất trong hội nghị, Nhà trường đã ban hành các Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá CTĐT trình độ đại học cho mỗi ngành [H10.10.04.03]. Trong quyết định có các nội dung: họ tên của từng thành viên trong Hội đồng TĐG và nhiệm vụ kèm theo; phân công cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng làm trưởng các nhóm công tác chuyên trách, chịu trách nhiệm viết báo cáo TĐG cho các Tiêu chuẩn; ngoài ra để giúp việc cho Hội đồng TĐG còn có Ban thư ký, mỗi thành viên Ban thư ký sẽ được bố trí trong một nhóm công tác chuyên trách.

Để thực hiện tốt công tác TĐG các CTĐT, đồng thời giúp toàn thể viên chức, người lao động trong Trường biết và thực hiện, Nhà trường đã ban hành các Kế hoạch tổng thể tự đánh giá các CTĐT [H10.10.04.04]. Trong đó thể hiện rõ các nội dung: bộ tiêu chuẩn đánh giá CTĐT; phân công nhiệm vụ, mốc thời gian thực hiện cho các nhóm công tác và Ban thư ký; các nguồn lực cần huy động để thực hiện TĐG; trình tự thực hiện TĐG; ngoài ra trong kế hoạch còn phân công cụ thể cho các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện TĐG.

Căn cứ Kế hoạch tổng thể TĐG các CTĐT [H10.10.04.04], Hội đồng TĐG đã xây dựng các kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn cụ thể [H10.10.04.05]. Trong đó thể hiện rõ: trình tự công việc và tiến độ công việc cần thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định; Bộ phận/người chịu trách nhiệm thực hiện và sản phẩm cần phải nộp.

Để giúp các nhóm công tác chuyên trách, thành viên ban thư ký và các cá nhân, đơn vị liên quan hiểu rõ quy trình kiểm định chất lượng CTĐT, bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT, cách thức thực hiện TĐG và viết báo cáo các tiêu chuẩn, Hội đồng TĐG CTĐT đã triển khai tập huấn [H10.10.04.06].

Để công tác thu thập thông tin, minh chứng được nhanh chóng, hiệu quả và không chồng chéo giữa các nhóm công tác, các thành viên Ban thư ký, Hội đồng TĐG đã xây dựng kế hoạch thu thập minh chứng và họp triển khai cách thức thực hiện [H10.10.04.07]. Đồng thời có phân công cụ thể cho từng cá nhân về từng đơn vị để thu thập minh chứng [H10.10.04.08]. Sau khi có minh chứng Ban thư ký sẽ tiến hành phân loại và đưa các minh chứng về cho các nhóm công tác để viết báo cáo cho từng tiêu chí.

Sau khi các nhóm công tác chuyên trách dự thảo xong báo cáo các tiêu chuẩn [H10.10.04.12], sẽ được Tổ chuyên gia (thành lập theo Quyết định [H10.10.04.09]) đọc góp ý kiến để hoàn chỉnh báo cáo theo kế hoạch [H10.10.04.09].

Bản dự thảo báo cáo TĐG CTĐT [H10.10.04.12] được công khai trên thư viện, văn phòng Khoa có CTĐT được đánh giá, trên website Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và gửi email đến Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường để lấy ý kiến góp ý của viên chức, người lao động và sinh viên trong toàn Trường [H10.10.04.10].

Để hoàn chỉnh báo cáo TĐG CTĐT [H10.10.04.12], Hội đồng TĐG đã tiếp thu mọi ý kiến và tiến hành họp thống nhất thông qua [H10.10.04.11].

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện công tác TĐG CTĐT, Ban thư ký thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng TĐG định kỳ 02 tuần/lần để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở công việc theo đúng tiến độ đã đề ra

[H10.10.04.13].

## 2. Điểm mạnh

- Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch TĐG, Nhà trường đã thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho Hội đồng TĐG, các Nhóm công tác chuyên trách; Ban Thư ký và các đơn vị chức năng trong Trường nhằm đảm bảo tính rõ ràng, hiệu lực, hiệu quả cao trong việc triển khai thực hiện kế hoạch TĐG;

- Đến hiện tại Nhà trường đã có 04 cán bộ có chứng chỉ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục và nhiều cán bộ đã qua khóa đào tạo chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp, cũng như tham gia tập huấn Đảm bảo và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT và Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT;

- Kế hoạch cải tiến chất lượng, ĐBCL hàng năm đã bao quát toàn bộ nội dung của hoạt động TĐG; nội dung triển khai, lộ trình thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm được phân công cụ thể, rõ ràng và chi tiết;

- Trong quá trình thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài, Nhà trường đã ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, rõ ràng theo các Thông tư và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## 3. Tồn tại

- Tuy Nhà trường đã có nhiều cán bộ có chứng chỉ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục, nhưng vẫn chưa đủ số lượng theo quy định (05 cán bộ có chứng chỉ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục) và chưa có cán bộ có thể kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục;

- Trong quá trình thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài, Nhà trường đã ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, rõ ràng, tuy nhiên Nhà trường vẫn chưa xây dựng quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài phù hợp với điều kiện cụ thể của Trường.

## 4. Kế hoạch hành động

TT	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Cử thêm cán bộ đi bồi dưỡng chứng chỉ kiểm định viên KĐCLGD và cán bộ đủ điều kiện xin cấp thẻ kiểm định viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	2025
2	Xây dựng quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài riêng của Trường	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	2025

## Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong

### 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần thành lập đơn vị chuyên trách quản trị thiết bị, xây dựng và quản lý hệ thống thông tin chung cho toàn trường.

Sau khi thành lập HĐT khóa hai, nhiệm kỳ 2022-2027 [H1.11.01.01], Nhà trường đã triển khai xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình trong toàn

trường để phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới [H1.11.01.02], [H1.11.01.03], [H1.11.01.04], [H1.11.01.05], [H1.11.01.06], [H1.11.01.07], HĐT đã có tờ trình đề nghị Bộ XD phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường ĐHXD Miền Trung và đã được Bộ XD phê duyệt ban hành [H1.11.01.08], [H1.11.01.09], trên cơ sở đó, Nhà trường đã xây dựng lại quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường trong đó có quy định đơn vị chuyên trách quản trị thiết bị và đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng và quản lý hệ thống thông tin chung cho toàn trường [H1.11.01.10].

Nhà trường sẽ thành lập Phòng Hành chính Quản trị có bộ phận chuyên trách quản trị thiết bị [H1.11.01.11]; bố trí nhiệm vụ xây dựng và quản lý hệ thống thông tin chung cho toàn trường thuộc Trung tâm Thông tin Thư viện đảm nhiệm [H1.11.01.12].

1.2. Nhà trường cần xây dựng chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn, lâu dài, phương thức sao lưu được thực hiện một cách tự động hóa.

Nhà trường đã tổ chức Hội thảo “E-learning trong chuyển đổi số tại Trường Đại Học Xây Dựng Miền Trung” [H1.11.02.01], Hội thảo có nhiều nội dung liên quan đến xây dựng chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn, lâu dài, phương thức sao lưu được thực hiện một cách tự động hóa thể hiện qua các báo cáo tham luận của các phòng: QLĐT, KT&ĐBCL, KH&HTQT, TCHC, CTHSSV, các trung tâm và tham luận của các khoa trong toàn Trường [H1.11.02.02].

Hiện tại Nhà trường đã có phần mềm iOffice để quản lý và lưu trữ dữ liệu văn bản [H1.11.02.03], phần mềm BSC để quản lý và lưu trữ dữ liệu học vụ của người học [H1.11.02.04], phần mềm BSC-EXAM để quản lý và lưu trữ dữ liệu khảo thí [H1.11.02.05], phần mềm tính toán giờ giảng để quản lý và lưu trữ dữ liệu khối lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giảng viên [H1.11.02.06], phần mềm nhập học trực tuyến để quản lý và lưu trữ dữ liệu thí sinh nhập học trực tuyến [H1.11.02.07].

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức mới, Trung tâm Thông tin Thư viện sẽ đảm nhiệm nhiệm vụ tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn, lâu dài, phương thức sao lưu được thực hiện một cách tự động hóa trong toàn trường [H1.11.02.08].

1.3. Nhà trường cần xây dựng, rà soát, điều chỉnh công cụ giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng của các bên liên quan sau khi tiếp nhận thông tin phản hồi để nâng cao chất lượng.

Nhận thức tầm quan trọng của công tác giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng, ngay sau khi thành lập HĐT khóa 2, nhiệm kỳ 2022-2027 [H1.11.03.01], Nhà trường đã tiến hành xây dựng và ban hành các văn bản quan trọng để triển khai, chỉ đạo mọi hoạt động trong Nhà trường trong đó có việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh công cụ giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng của các bên liên quan sau khi tiếp nhận thông tin phản hồi để nâng cao chất lượng [H1.11.03.02], [H1.11.03.03], [H1.11.03.04], [H1.11.03.05], [H1.11.03.06], [H1.11.03.07].



Hội đồng trường đã xây dựng và ban hành Quy trình Tổ chức hoạt động giám sát của HĐT [H1.11.03.08], Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy định rà soát, đối sánh, so chuẩn tất cả các nội dung ĐBCL [H1.11.03.09], Quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường ĐHXD Miền Trung [H1.11.03.10].

Để triển khai thực hiện đạt hiệu quả tất cả các hoạt động nói chung của Nhà trường trong đó có hoạt động giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng, Nhà trường đã xây dựng các quy trình để giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng, cụ thể: về lĩnh vực khảo thí, thanh tra và đảm bảo chất lượng đã xây dựng và ban hành Quy trình Quy trình Thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học [H1.11.03.11], Quy trình Thanh tra, giám sát công tác thi kết thúc học phần [H1.11.03.12], Quy trình Thanh tra sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ [H1.11.03.13], Quy trình Tổ chức thi [H1.11.03.14], Quy trình và biểu mẫu phục vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ, chung nhận [H1.11.03.15], Quy trình Tổ chức lấy ý kiến từ các bên liên quan [H1.11.03.16]; về lĩnh vực quản lý đào tạo đã ban hành quy trình tổ chức và quản lý hoạt động giảng dạy [H1.11.03.17], Quy trình và biểu mẫu phục vụ xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học [H1.11.03.18]; về lĩnh vực tổ chức hành chính, nhân sự đã xây dựng Quy trình thực hiện công tác bình xét thi đua khen thưởng [H1.11.03.19], Quy trình thực hiện công tác nâng bậc lương [H1.11.03.20].

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã thực hiện kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ mới của Nhà trường; thành lập đơn vị chuyên trách quản trị thiết bị, xây dựng và quản lý hệ thống thông tin chung cho toàn trường; đã phân công nhiệm vụ, bố trí đơn vị chuyên trách thực hiện xây dựng chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn;

- Nhà trường đã xây dựng, rà soát, điều chỉnh công cụ giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng.

## 3. Tồn tại

- Việc xây dựng được hệ thống thông tin chung cho toàn Trường chưa xác định rõ ràng, một số nhiệm vụ đề ra còn chậm;

- Chưa hoàn thiện được chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn, lâu dài, phương thức sao lưu được thực hiện một cách tự động hóa;

- Chưa xây dựng, rà soát, điều chỉnh một cách đầy đủ các công cụ giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng của các bên liên quan sau khi tiếp nhận thông tin phản hồi để nâng cao chất lượng.

## 4. Kế hoạch hành động

- Lãnh đạo Nhà trường quyết liệt chỉ đạo xây dựng cho được hệ thống thông tin chung cho toàn trường; hoàn chỉnh việc xây dựng được chiến lược và giải pháp lưu trữ dữ liệu với khối lượng lớn; xây dựng, rà soát, điều chỉnh một cách đầy đủ các công cụ giám sát, đánh giá việc cải tiến chất lượng để đến năm 2026 Nhà trường phải hoàn thành xong các nội dung này.

- Xây dựng và triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số trong Nhà trường để đến

năm 2026 cơ bản hoàn thành đề án.

## **Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng**

### 1. Mô tả

1.1. Trong kế hoạch BDCL hằng năm, Nhà trường cần xác định rõ nội dung rà soát, cải tiến các chính sách, hệ thống, quy trình và nguồn lực để nâng cao chất lượng.

Sau khi có kết quả báo cáo đánh giá ngoài CSGD và CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng, Nhà trường tiến hành xây dựng Kế hoạch cải tiến [H12.12.01.01] sau đánh giá ngoài nhằm khắc phục những tồn tại và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng. Trong quá trình triển khai thực hiện cải tiến, căn cứ tình hình cụ thể Nhà trường đã điều chỉnh Kế hoạch cải tiến [H12.12.01.01] sao cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Trên cơ sở Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài, các đơn vị trong Nhà trường tiến hành xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng trung hạn [H12.12.01.02]. Hàng năm, Nhà trường đã ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng [H12.12.01.02] nhằm mục đích: tổ chức, triển khai các giải pháp về công tác đảm bảo chất lượng; cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo; kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng.

Khi kết thúc năm học, Nhà trường tiến hành tổng kết công tác ĐBCLGD và đề ra phương hướng công tác ĐBCLGD cho năm học tiếp theo [H12.12.01.03] để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại và nguyên nhân, từ đó đề ra phương hướng chung và nhiệm vụ cụ thể cho năm học mới. Bên cạnh đó, Nhà trường cũng tiến hành báo cáo tổng kết chiến lược đảm bảo chất lượng 2017-2022 và báo cáo đảm bảo chất lượng giữa chu kỳ [H12.12.01.03].

Để thực hiện tốt công tác đảm bảo chất lượng Nhà trường đã ban hành Quy định đảm bảo chất lượng tại Trường Đại học Xây dựng Miền trung [H12.12.01.04], trong đó quy định toàn bộ các hoạt động đảm bảo chất lượng, bao gồm: nội dung đảm bảo chất lượng; hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong; cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng đảm bảo chất lượng và nhiệm vụ của các đơn vị liên quan. Ngoài ra, để các hoạt động đảm bảo đúng quy định và có đảm bảo chất lượng, ngoài các quy định hiện có, Nhà trường đã ban hành thêm các quy định cụ thể như: quy định đảm bảo chất lượng và quản lý hoạt động dạy học; quy định tổ chức và hoạt động của thanh tra nội bộ; quy trình thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học; quy trình thanh tra, giám sát công tác thi kết thúc học phần [H12.12.01.04].

Để triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát các hoạt động đảm bảo chất lượng hàng năm theo đúng quy định, Nhà trường đã thành lập Hội đồng đảm bảo chất lượng, Ban thư ký Hội đồng đảm bảo chất lượng, tổ đảm bảo chất lượng của các đơn vị và có cập nhật, kiện toàn khi có sự thay đổi về nhân sự trong Nhà trường [H12.12.01.05].

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo, Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch tổ chức hội nghị được thực hiện theo 02 cấp (cấp Khoa/Trung tâm và cấp Trường) để đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra, phân tích những tồn tại, hạn chế và đề xuất các giải pháp

cải tiến [H12.12.01.06]. Bên cạnh đó, Nhà trường đã tổ chức Hội nghị với mục đích tổng kết kết quả hoạt động chuyên môn cấp bộ môn, tạo diễn đàn để các bộ môn đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn [H12.12.01.06].

Để kiểm tra, giám sát quá trình lên lớp, thi kết thúc học trong Nhà trường, bộ phận thanh tra đã thường xuyên đi thanh tra giảng đường để theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của giảng viên, tình hình học tập của sinh viên và vệ sinh trong khuôn viên [H12.12.01.07].

Sau quá trình tự đánh giá, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo, để nâng cao chất lượng các hoạt động của từng đơn vị, phục vụ quá trình tự đánh giá nửa chu kỳ và tự đánh giá chu kỳ tiếp theo Nhà trường đã ban hành thông báo tất cả các công việc triển khai phải theo quy trình PDCA (lập kế hoạch - thực hiện - kiểm tra - cải tiến), các đơn vị phải xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng của đơn vị mình theo chu kỳ ngắn hạn (1 năm), trung hạn (2,5 năm) và dài hạn (5 năm) [H12.12.01.08].

Để thực hiện tốt kế hoạch cải tiến sau đánh giá ngoài, Nhà trường đã hỗ trợ một phần kinh phí cho các đơn vị/cá nhân tham gia thực hiện cải tiến theo kế hoạch [H12.12.01.09].

1.2. Nhà trường cần xác định rõ tiêu chí lựa chọn đối tác so chuẩn, đối sánh với các trường đại học, các chương trình đào tạo (CTĐT) đã kiểm định.

Năm 2018, Nhà trường đã ban hành quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh [H12.12.02.01], trong đó có thể hiện mục đích và quy trình thực hiện của hoạt động so chuẩn, đối sánh, mà chưa xác định rõ tiêu chí lựa chọn đối tác so chuẩn, đối sánh. Vì vậy, để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong các quy định trước đó, Nhà trường đã tiến hành dự thảo Quy định hoạt động rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H12.12.02.02], trong đó nêu rõ tất cả các hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, bao gồm: rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Nhà trường có kế hoạch rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng [H12.12.02.03], trong kế hoạch thể hiện đầy đủ các nội dung như: mục đích, yêu cầu; nội dung và tiến độ thực hiện; phân công rõ nội dung công việc cho từng đơn vị.

1.3. Báo cáo kết quả đối sánh của Nhà trường cần phân tích, nhận định, đánh giá các kết quả đối sánh để từ đó xác định các giải pháp cải tiến sau khi so chuẩn, đối sánh.

Nhà trường đã tiến hành triển khai đối sánh kết quả học tập nhằm tổng hợp, phân tích kết quả học tập của sinh viên để thấy rõ điểm mạnh, điểm tồn tại trong phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá kết quả học tập và nội dung của các học phần, từ đó đề ra giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo. Để thực hiện có hiệu quả công tác đối sánh kết quả học tập được thực hiện 03 cấp: cấp bộ môn, cấp khoa, cấp trường [H12.12.03.01]. Ở mỗi cấp phải xây dựng kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả và tổ

chức hội nghị, tiến hành thảo luận đánh giá kết quả nhằm phát huy những điểm tích cực và đề ra giải pháp khắc phục những điểm hạn chế nâng cao chất lượng đào tạo [H12.12.03.02]. Trên cơ sở kết quả của cấp bộ môn, cấp khoa, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tiến hành tổng hợp báo cáo, trong đó thể hiện rõ những điểm mạnh, những điểm tồn tại, giải pháp khắc phục và các kiến nghị của từng đơn vị [H12.12.03.03].

Trên cơ sở báo cáo đối sánh của các khoa, bộ môn về kết quả học tập của sinh viên, Nhà trường đã có thông báo đến các đơn vị triển khai một số công việc nhằm phát huy những điểm tích cực và đề ra giải pháp khắc phục những điểm hạn chế nâng cao chất lượng đào tạo [H12.12.03.04], trong đó có nêu rõ các công việc thực hiện cụ thể cho bộ môn, khoa và cho giảng viên.

Ngoài ra, các kết quả công tác còn được phân tích, nhận định, đánh giá thông qua các báo cáo tại hội nghị viên chức, người lao động hàng năm [H12.12.03.05], [H12.12.03.06].

1.4. Nhà trường cần rà soát quy trình lựa chọn thông tin so chuẩn và đối sánh trong Quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh của Trường đã ban hành.

Năm 2018, Nhà trường đã ban hành quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh [H12.12.04.01], trong đó có thể hiện mục đích và quy trình thực hiện của hoạt động so chuẩn, đối sánh, mà chưa xác định rõ tiêu chí lựa chọn đối tác so chuẩn, đối sánh. Vì vậy, để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong các quy định trước đó, Nhà trường đã tiến hành dự thảo Quy định hoạt động rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H12.12.04.02], trong đó nêu rõ tất cả các hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, bao gồm: rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Nhà trường có kế hoạch rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng [H12.12.04.03], trong kế hoạch thể hiện đầy đủ các nội dung như: mục đích, yêu cầu; nội dung và tiến độ thực hiện; phân công rõ nội dung công việc cho từng đơn vị.

## 2. Điểm mạnh

- Trong kế hoạch BĐCL hằng năm đã xác định rõ các nội dung cần rà soát, cải tiến và bao quát toàn bộ vấn đề, từ chính sách, hệ thống, quy trình đến các nguồn lực để nâng cao chất lượng;

- Đã dự thảo quy định rõ rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Đã tiến hành đối sánh kết quả học tập nhằm tổng hợp, phân tích kết quả học tập của sinh viên để thấy rõ điểm mạnh, điểm tồn tại trong phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá kết quả học tập và nội dung của các học phần, từ đó đề ra giải pháp nâng

cao chất lượng đào tạo.

### 3. Tồn tại

- Đã dự thảo quy định rõ ràng soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tuy nhiên vẫn chưa ban hành;

- Cần tiến hành đối sánh, so chuẩn trên nhiều lĩnh vực công tác.

### 4. Kế hoạch hành động

TT	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Ban hành quy định rõ ràng soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	2024
2	Cần tiến hành đối sánh, so chuẩn trên nhiều lĩnh vực công tác	Tất cả các đơn vị	Hàng năm

## Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học

1. Mô tả (những hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục mà Nhà trường đã thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn; các nội dung mô tả có gắn các mã hóa minh chứng ở cuối mỗi câu; có thể mô tả thêm những cải tiến bổ sung do Trường tự chủ động triển khai)

### 1.1 Nhà trường cần xây dựng các tiêu chí riêng, rõ ràng và đầy đủ cho các CTĐT để tuyển chọn được người học phù hợp với từng CTĐT.

Năm 2022, Nhà trường ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ [H13.13.01.01]. Từ năm 2023, Nhà trường đã xây dựng quy chế tuyển sinh đại học [H13.13.01.02]. Hàng năm, Nhà trường đã xây dựng các tiêu chí và xác định chỉ tiêu riêng cho mỗi loại CTĐT, trình độ đào tạo để lựa chọn người học có năng lực phù hợp với ngành học đã đăng ký. Các tiêu chí và chỉ tiêu tuyển sinh thể hiện trong Đề án tuyển sinh riêng, trong thông báo tuyển sinh hàng năm [H13.13.01.03], [H13.13.01.04] và được công bố công khai trên các kênh truyền thông của Nhà trường, trên cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT [H13.13.01.05], [H13.13.01.06], cụ thể:

- Đối với hình thức xét tuyển từ kết quả thi THPT QG, Nhà trường chọn ngưỡng ĐBCL đầu vào từ 15,0 điểm trở lên (giai đoạn 2021-2023) cho các tất cả các ngành đang tuyển sinh tại Trường [H13.13.01.07];

- Đối với hình thức xét tuyển từ kết quả học tập THPT (học bạ), Nhà trường chọn ngưỡng ĐBCL đầu vào là 18,0 điểm cho ba môn thuộc tổ hợp xét tuyển [H13.13.01.08];

- Đối với hình thức xét tuyển từ điểm thi đánh giá năng lực ĐHQG TP HCM, Nhà trường chọn ngưỡng ĐBCL đầu vào từ 600 điểm trở lên cho các tất cả các ngành đang tuyển sinh tại Trường [H13.13.02.09];

- Từ năm 2023, Nhà trường thêm hình thức xét tuyển từ điểm thi đánh giá năng

lực ĐHQG Hà Nội, Nhà trường chọn ngưỡng ĐBCL đầu vào từ 75 điểm trở lên cho các tất cả các ngành đang tuyển sinh tại Trường [H13.13.01.10];

- Đối với ngành đào tạo có môn thi năng khiếu, Nhà trường lựa chọn hình thức xét tuyển, thi tuyển kết hợp với xét tuyển. Đối với hình thức xét tuyển nhà trường đã đưa ra các tổ hợp xét phù hợp với ngành học [H13.13.01.11]. Nhà trường xây dựng quy chế tuyển sinh đại học ngành có môn thi năng khiếu [H13.13.01.11], trong đó quy định đầy đủ quy trình tổ chức thi và xét công nhận kết quả;

- Đối với hình thức tuyển sinh liên thông chính quy trình độ đại học, vừa làm vừa học, Nhà trường lựa chọn hình thức xét tuyển theo đúng quy định, điều này đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn trong công tác tuyển sinh [H13.13.01.12], [H13.13.01.13];

- Với tuyển sinh trình độ thạc sĩ, năm 2022, Nhà trường đã xây dựng quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ. Nhà trường tổ chức hình thức thi tuyển, các tiêu chí lựa chọn học viên của Nhà trường tuân thủ đúng theo quy định đảm bảo đánh giá đúng khả năng người học để lựa chọn đúng đối tượng; đảm bảo tính minh bạch, công khai, rõ ràng và đảm bảo an toàn, an ninh trong tuyển sinh theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước [H13.13.01.14], [H13.13.01.15].

1.2 Nhà trường cần ban hành văn bản cụ thể về Quy trình giám sát công tác tuyển sinh, nhập học.

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027 ngay sau khi được thành lập đã tiến hành triển khai các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của HĐT [H13.13.02.01], đã ban hành các chính sách ưu tiên nhằm thúc đẩy các hoạt động ĐBCL nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược các mặt hoạt động của Trường theo thẩm quyền của HĐT [H13.13.02.02], [H13.13.02.03], [H13.13.02.03], [H13.13.02.04], [H13.13.02.05], [H13.13.02.06]. Trên cơ sở đó, Nhà trường đã ban hành Quy trình giám sát công tác tuyển sinh, nhập học [H13.13.02.07], trong đó Phòng KT&ĐBCL xây dựng kế hoạch thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học của Nhà trường, tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh, nhập học hàng năm cho BGH, Bộ GD&ĐT [H13.13.03.08]; Phòng QLĐT là đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch nhập học, phân công nhiệm vụ cho các thành viên liên quan; phối hợp với Phòng KT&ĐBCL thanh tra công tác tuyển sinh; phối hợp với Phòng CT HSSV và các khoa tổ chức đón tiếp, tiếp nhận và nhận hồ sơ SV trúng tuyển nhập học; phối hợp với các bên giám sát, kiểm tra, hậu kiểm công tác nhập học hàng năm của Nhà trường [H13.13.03.09], [H13.13.03.10].

1.3 Nhà trường nên thành lập đơn vị chuyên trách đảm nhận nhiệm vụ thanh tra giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.

Từ năm 2021 trở đi, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT, nhiệm vụ thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học được giao cho Phòng KT&ĐBCL, trong đó có phối hợp với Phòng QLĐT và Phòng CT HSSV [H13.13.03.01].

1.4 Nhà trường cần tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh nhằm cải thiện số

lượng tuyển sinh hằng năm của Trường.

Công tác tuyển sinh và nhập học của Nhà trường thường xuyên được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả so với điều kiện, tình hình chung của Nhà trường và của xã hội, đặc biệt là tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh của Nhà trường, cụ thể:

- Từ năm 2021, Nhà trường triển khai mạnh mẽ công tác truyền thông trong hoạt động tuyển sinh. Đầu mỗi năm Nhà trường đều có rà soát, cải tiến công tác truyền thông để mang lại hiệu quả trong công tác tuyển sinh [H13.13.04.01], [H13.13.04.02], [H13.13.04.03]; có sự thay đổi cân nhắc, lựa chọn các hình thức quảng bá hình ảnh của Nhà trường, tăng cường các kênh truyền thông hướng đến đối tượng tiếp cận chủ yếu là người học, chú trọng đẩy mạnh hoạt động tuyển sinh trực tuyến thông qua hệ thống internet như fanpage, Youtube... [H13.13.04.04]; tổ chức các đợt Openday, đưa đón học sinh các trường THPT trong địa bàn tỉnh về Nhà trường để được tư vấn hướng nghiệp

- Tăng thêm hình thức xét tuyển; lựa chọn tổ hợp xét tuyển và cân đối ngưỡng ĐBCL đầu vào phù hợp trình độ người học [H13.13.04.05], [H13.13.04.06];

- Năm 2023, Nhà trường trực tiếp đến 183 trường THPT trong và ngoài tỉnh để tư vấn các em học sinh về công tác tuyển sinh của Nhà trường. Nhà trường đã trao học bổng cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn học giỏi trước buổi chào cờ, qua đó cũng tư vấn, quảng bá công tác tuyển sinh của Nhà trường [H13.13.04.07];

- Để tăng số lượng ngành nghề đào tạo, số lượng tuyển sinh, năm 2023, Nhà trường đã mở 04 ngành mới và 04 chuyên ngành mới, trong đó ngành Công nghệ Kỹ thuật Ô tô có số lượng thí sinh nhập học đứng thứ hai trong các ngành tuyển sinh [H13.13.04.08];

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường tổ chức thực hiện các nội dung tuyển sinh và nhập học theo đúng quy trình PDCA;

- Đã xây dựng quy trình, chính sách, kế hoạch và triển khai thực hiện cho hầu hết tất cả các nội dung tuyển sinh và nhập học;

- Từng bước triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyển sinh và nhập học. Đặc biệt, kết quả tuyển sinh năm 2023 có nhiều thí sinh nhập học trong 5 năm qua.

## 3. Tồn tại

- Đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác truyền thông, tuyển sinh còn khiêm tốn, chưa đầu tư mạnh mẽ truyền thông số;

- Chưa mở nhiều ngành nghề đào tạo để thu hút tuyển sinh;

- Tuyển sinh trình độ thạc sĩ ngày càng giảm và gặp nhiều khó khăn.

## 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;

- Chú trọng công tác tư vấn tuyển sinh, mở ngành đào tạo, đầu tư thêm kinh phí cho công tác truyền thông và tuyển sinh; xây dựng truyền thông số trong tuyển sinh;

- Thực hiện thưởng phạt công minh, có hình thức chế tài trong triển công tác tuyển sinh và nhập học.

## **Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học**

### **1. Mô tả**

1.1. Nhà trường cần triển khai bổ sung CDR trong đề cương chi tiết học phần theo đúng quy định.

Thực hiện Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học [H1.14.01.01], Nhà trường đã ban hành Quyết định số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021 về Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.14.01.02] và Quyết định số 311a/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/5/2022 về Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.14.01.03]. Trong các Quy định trên, Nhà trường đã quy định cụ thể biểu mẫu, hướng dẫn biên soạn đề cương chi tiết trong đó có Quy định và hướng dẫn về việc xác định Chuẩn đầu ra vào đề cương chi tiết các học phần để đáp ứng các quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường [H1.14.01.04].

Sau khi ban hành các Quy định, Nhà trường đã triển khai kế hoạch đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 cho tất cả các chương trình đào tạo của Trường [H1.14.01.05].

Đến nay, tất cả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết của Nhà trường đều đã được biên soạn theo Chuẩn đầu ra đáp ứng theo quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường [H1.14.01.06].

### **1.2. Nhà trường cần bổ sung ma trận kỹ năng vào CTĐT.**

Các Quy định về xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo của Nhà trường đã xây dựng biểu mẫu và hướng dẫn biên soạn chương trình đào tạo trong đó đã bổ sung đầy đủ các ma trận kỹ năng theo quy định [H1.14.02.01].

Đến nay, tất cả chương trình đào tạo của Nhà trường đều đã được biên soạn theo Chuẩn đầu ra và được bổ sung đầy đủ các ma trận kỹ năng đáp ứng theo quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường [H1.14.02.02].

### **1.3. Nhà trường nên ban hành riêng CTDH**

Nhà trường đã lồng ghép nội dung và ban hành chương trình dạy học cùng với các Chương trình đào tạo của Nhà trường [H1.14.03.01]

1.4. Nhà trường cần mở rộng đối tượng khảo sát các bên liên quan về CTĐT, nhất là các nhà tuyển dụng.

Quy định về xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo của Nhà trường đã quy định cụ thể công tác khảo sát các đơn vị liên quan phục vụ xây dựng, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo, đã cung cấp biểu mẫu để các đơn vị và cá nhân liên quan thực hiện việc khảo sát [H1.14.04.01].



Nhà trường đã triển khai và thực hiện việc khảo sát các bên liên quan trong đó có khảo sát các Chuyên gia, Doanh nghiệp, Nhà tuyển dụng [H1.14.04.02].

Các đơn vị quản lý chương trình đào tạo đã thực hiện đầy đủ việc khảo sát trong quá trình thực hiện việc xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo, đã thực hiện việc phân tích báo cáo kết quả khảo sát để kiến nghị những điều chỉnh phù hợp với kết quả khảo sát [H1.14.04.03].

Nhà trường đã ban hành Quyết định số 444/QĐ-ĐHXDĐT ngày 19/6/2023 Quy định bảo đảm chất lượng giảng dạy và quản lý hoạt động giảng dạy của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung. Quy định này đã quy định trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan, quy định các đối tượng khảo sát, hình thức khảo sát, nội dung khảo sát đối với các học phần trong chương trình đào tạo [H1.14.04.04].

## 2. ĐIỂM MẠNH

Nhà trường đã xây dựng các quy định, hướng dẫn thực hiện việc xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần;

Chương trình đào tạo của Nhà trường đã bổ sung đầy đủ các ma trận kỹ năng theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài;

Đề cương chi tiết của Nhà trường đã bổ sung đầy đủ Chuẩn đầu ra và các ma trận kỹ năng theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài;

Nhà trường đã xây dựng quy định, biểu mẫu và triển khai thực hiện việc khảo sát ý kiến các bên liên quan về Chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần.

## 3. TỒN TẠI

Các chuẩn đầu ra trong Chương trình đào tạo của Nhà trường vẫn còn mang tính chất định tính, chưa áp dụng thang đo năng lực cho các chuẩn đầu ra;

Nhà trường chưa xây dựng các quy định và hướng dẫn đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của Người học.

## 4. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Nhà trường ban hành quy định, hướng dẫn và bổ sung thang đo năng lực vào Chương trình đào tạo và Đề cương chi tiết của Nhà trường;

Nhà trường ban hành quy định, hướng dẫn việc đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của Người học theo quy định;

Nhà trường triển khai khảo sát về chương trình đào tạo và đề cương chi tiết cho nhiều đối tượng và số lượng nhiều hơn để có thêm các cơ sở phục vụ cải tiến chất lượng.

## **Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập**

### 1. 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần ban hành các văn bản hướng dẫn về việc xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục (TLGD).

Thực hiện Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học [H1.15.01.01], Nhà trường đã ban hành Quyết định số 304/QĐ-ĐHXDĐT ngày 24/8/2021 về Quy định xây dựng, cập

nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.15.01.02] và Quyết định số 311a/QĐ-ĐHXDĐT ngày 31/5/2022 về Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.15.01.03]. Trong các Quy định trên, Nhà trường đã quy định hệ thống các phương pháp giảng dạy và hướng dẫn việc xác định lựa chọn các hoạt động giảng dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục và chuẩn đầu ra [H1.15.01.04].

Nhà trường đã triển khai thực hiện việc bổ sung hệ thống phương pháp giảng dạy và tất cả các chương trình đào tạo áp dụng từ khóa 2022 về sau làm cơ sở hướng dẫn cho giảng viên lựa chọn phương pháp giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra [H1.15.01.05];

1.2. Nhà trường cần rà soát các chính sách thu hút, tuyển dụng, bổ nhiệm, phát triển đội ngũ GV.

Chính sách thu hút được thể hiện tại Điều 21 Quy chế chi tiêu nội bộ các năm [H1.15.02.01]. Do hạn chế về định biên, nên công tác tuyển dụng còn gặp nhiều khó khăn vì số lượng CBGV hiện tại của Nhà trường đang cao hơn quy định của Bộ Xây dựng. Công tác phát triển đội ngũ luôn được chú trọng, hàng năm Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ, giảng viên trong Trường [H1.15.02.02]

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được Nhà trường cụ thể hóa tại Nghị Quyết số 16/NQ-HĐT của Hội đồng Trường ngày 18/7/2023 trong đó quy định rõ việc bổ nhiệm bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, phân công phụ trách, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, đối với viên chức quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Trung [H1.15.02.03]

1.3. Nhà trường cần bổ sung CĐR trong đề cương chi tiết học phần để có cơ sở cho việc điều chỉnh các hoạt động dạy và học nhằm đạt CĐR.

Thực thực hiện các quy định và khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài, Nhà trường đã ban hành quy định và triển khai kế hoạch đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo và Đề cương chi tiết theo chuẩn đầu ra áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 cho tất cả các chương trình đào tạo của Trường [H1.15.03.01].

Đến nay, tất cả đề cương chi tiết của Nhà trường đều đã được biên soạn theo Chuẩn đầu ra và đã bổ sung đầy đủ phương pháp giảng dạy và học tập đáp ứng theo chuẩn đầu ra của từng học phần [H1.15.03.02];

1.4. Nhà trường cần xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình liên kết ĐT với các trường đại học nước ngoài.

Hiện tại, Nhà trường chưa thực hiện nội dung này. Tuy nhiên, Nhà trường sẽ nghiên cứu và phát triển các chương trình đào tạo với các trường đại học nước ngoài trong thời gian tới.

1.5. Nhà trường cần tổ chức tổng kết việc triển khai các phương pháp dạy học hiện đại.

Thực hiện khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài, Nhà trường đã ban hành quy định về việc xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo và đề cương chi tiết theo chuẩn

đầu ra trong đó có quy định các phương pháp dạy học và hướng dẫn lựa chọn phương pháp dạy học theo chuẩn đầu ra [H1.15.05.01];

Từ năm học 2023-2024, các bộ môn, giảng viên đã triển khai thực hiện chương trình đào tạo và đề cương chi tiết đã được phê duyệt và ban hành. Sau một năm triển khai thực hiện, Nhà trường đã ban hành Kế hoạch tổ chức hội nghị Nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra trong đó có tổng kết các phương pháp giảng dạy theo chuẩn đầu ra [H1.15.05.02].

1.6. Nhà trường cần tổ chức khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan về mức độ hài lòng đối với TLGD để có cơ sở tiến hành điều chỉnh, cải tiến TLGD của Trường.

Hằng năm, Nhà trường đề tổ chức khảo sát lấy ý kiến người học với nhiều nội dung về chất lượng giảng dạy, chất lượng phục vụ trong đó có nội dung mức độ hài lòng của người học về TLGD, qua đó kết quả khảo sát sẽ được tổng hợp và báo cáo đến toàn thể Nhà trường để các đơn vị và cá nhân liên quan thực hiện việc cải tiến, đáp ứng nhu cầu và các kiến nghị của người học [H1.15.06.01]

Nhà trường đã ban hành Quyết định số 444/QĐ-ĐHXDĐT ngày 19/6/2023 Quy định bảo đảm chất lượng giảng dạy và quản lý hoạt động giảng dạy của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung. Quy định này đã quy định trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan, quy định các đối tượng khảo sát, hình thức khảo sát, nội dung khảo sát đối với các học phần trong chương trình đào tạo [H1.15.06.02].

Từ năm học 2023-2024, phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng, các Khoa, Bộ môn và giảng viên sẽ tổ chức các đợt khảo sát người học trong đó có nội dung về TLGD đối với các học phần trong chương trình đào tạo. Kết thúc mỗi học kỳ, giảng viên sẽ có báo cáo kết thúc giảng dạy trong đó giảng viên sẽ cho ý kiến về các nội dung liên quan đến việc thực hiện đề cương chi tiết trong đó có nội dung về TLGD. Căn cứ kết quả khảo sát và báo cáo kết thúc giảng dạy, Khoa, Bộ môn sẽ có những cải tiến về TLGD cho phù hợp với yêu cầu dạy, học đáp ứng chuẩn đầu ra [H1.15.06.03].

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường cần ban hành các văn bản hướng dẫn về việc xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục. Đã triển khai thực hiện và đã hoàn chỉnh các chương trình đào tạo áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 theo các quy định và khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài;

Nhà trường đã bổ sung đầy đủ các ma trận kỹ năng vào Chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần. Đã ban hành hệ thống các phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá và hướng dẫn lựa chọn các phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra cho từng học phần trong chương trình đào tạo;

Nhà trường đã ban hành các quy định cụ thể về việc khảo sát ý kiến các bên liên quan về chương trình đào tạo và từng học phần, đã triển khai thực hiện việc khảo sát và căn cứ vào kết quả khảo sát các đơn vị đề xuất các hoạt động cải tiến chất lượng;

### 3. Tồn tại

Dữ liệu khảo sát các bên liên quan còn khá rộng với nhiều nội dung, chưa có nhiều số liệu khảo sát chuyên sâu để có những đánh giá giúp cải tiến một cách hiệu quả;

Các đơn vị quản lý chương trình đào tạo và các học phần chưa triển khai đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra để cung cấp các thông tin hữu ích cho việc cải tiến các hoạt động dạy và học.

### 4. Kế hoạch hành động

Nhà trường mở rộng đối tượng khảo sát, tăng số lượng khảo sát, thực hiện các khảo sát chuyên đề để có đầy đủ thông tin phục vụ nhu cầu cải tiến chất lượng;

Nhà trường ban hành các quy định hướng dẫn về việc đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra và triển khai thực hiện để có cơ sở khoa học cho các hoạt động cải tiến trong thời gian đến.

## **Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học**

1. Mô tả (những hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục mà Nhà trường đã thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn; các nội dung mô tả có gắn các mã hóa minh chứng ở cuối mỗi câu; có thể mô tả thêm những cải tiến bổ sung do Trường tự chủ động triển khai)

### 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần tiếp tục triển khai xây dựng ngân hàng đề thi cho tất cả các học phần

Việc đảm bảo chuẩn đầu ra cho các chương trình đào tạo luôn được Đảng ủy, Hội trường và BGH đặt lên vị trí hàng đầu, trong đó việc soạn Ngân hàng đề thi cho các học phần luôn được quan tâm chú trọng. Hàng năm, trong kế hoạch chất lượng của các đơn vị trong toàn trường, từ các khoa đều khuyến khích xây dựng, bổ sung, cập nhật các Ngân hàng đề thi cho các học phần. Năm 2021, Nhà trường biên soạn 05 Ngân hàng đề thi theo Quyết định số 247/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/7/2021 [H16.16.01.01]; năm 2022 Nhà trường biên soạn thêm soạn 05 Ngân hàng đề thi theo Quyết định số 430/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/7/2022 [H16.16.01.02]; năm 2023 Nhà trường biên soạn thêm soạn 06 Ngân hàng đề thi theo Quyết định số 642/QĐ-ĐHXDMT ngày 06/9/2023 [H16.16.01.03].

1.2. Nhà trường cần ban hành quy trình xây dựng và đánh giá độ tin cậy và độ chính xác của phương pháp kiểm tra, đánh giá.

Nhận thức tầm quan trọng của công tác kiểm tra, đánh giá người học, căn cứ các văn bản quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, năm 2018, Nhà trường đã tiến hành chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện quy chế thi và kiểm tra [H16.16.02.01], trong đó phân công rõ trách nhiệm các bên phối hợp tổ chức thi (Phòng QLĐT, Các khoa quản lý sinh viên, giảng viên, Phòng KT&ĐBCL v.v.). Phòng QLĐT, Phòng KT&ĐBCL và các khoa đào tạo chuyên ngành được giao nhiệm vụ lựa chọn loại hình, lập kế hoạch và hướng dẫn triển khai các hoạt động đánh giá phù hợp trong quá trình học tập đối với học

phần. Các hình thức kiểm tra và đánh giá này được thể hiện chi tiết trong đề cương các học phần [H16.16.02.02]. Năm 2021, Nhà trường ban hành Quyết định số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021 về quy định xây dựng, quản lý và cập nhật các chương trình đào tạo trình độ đại học, trong đó có các quy định thiết kế, đánh giá các học phần đảm bảo chuẩn đầu ra [H16.16.02.03].

1.3. Nhà trường cần triển khai rà soát, điều chỉnh phương pháp đánh giá trong đề cương chi tiết học phần.

Việc triển khai rà soát, điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức đánh giá các học phần được triển khai định kỳ, từng đầu năm học để đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra, yêu cầu của xã hội đối với từng môn học, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường [H16.16.03.01]. Năm 2021, Nhà trường đã ban hành Thông báo 153/TB-ĐHXDMT ngày 09/9/2021 về Kế hoạch đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng từ khóa tuyển sinh 2022 [H16.16.03.02]; năm 2022, Nhà trường ra Thông báo số 25/TB-ĐHXDMT ngày 22/02/2022 về triển khai thực hiện các nội dung thống nhất và điều chỉnh kế hoạch đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học năm 2022 [H16.16.03.03]; qua đó các chương trình đào tạo của Nhà trường đã được chỉnh sửa, bổ sung và điều chỉnh các phương pháp đánh giá các học phần trong chương trình đào tạo.

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã thường xuyên xây dựng Ngân hàng đề thi cho các học phần trong mỗi năm học để chủ động, đánh giá các học phần mang tính khách quan và đáp ứng chuẩn đầu ra môn học.

- Nhà trường đã thường xuyên, định kỳ xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung đánh giá các học phần theo quy định định hiện hành của Bộ GD&ĐT và đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Mặc dù chưa có quy trình đánh giá độ tin cậy và độ chính xác của phương pháp kiểm tra, đánh giá, nhưng trong các quy định thi, kiểm tra tra hiện hành, từ các bộ môn, khoa đến các phòng ban liên quan, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá sinh viên đảm bảo công bằng, khách quan và đánh giá đúng năng lực người học.

## 3. Tồn tại

- Số lượng ngân hàng đề thi còn khiêm tốn so với số lượng học phần trong các chương trình đào tạo của Nhà trường;

- Điểm đánh giá các học phần chủ yếu tập trung trọng số lớn tập trung ở thi cuối kỳ, nên chưa đánh giá xuyên suốt quá trình học của người học.

## 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;

- Chú trọng cải tiến, thường xuyên bổ sung phương pháp đánh giá trong các đề cương học phần, tăng số lượng cột đánh giá trước khi thi cuối kỳ để đánh giá người học thường xuyên hơn;

- Đầu tư thêm các phần mềm quản lý công tác thi, đánh giá các học phần.

### **Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học**

#### **1. Mô tả**

1.1. Nhà trường cần triển khai để các đơn vị kịp thời cập nhật các văn bản quy định về hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học trên website của Trường và của các đơn vị.

Sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường đã tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài; Nhà trường tổ chức rà soát, xây dựng, cập nhật các văn bản theo quy định về hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học trên Website của trường và của các đơn vị. Để đáp ứng yêu cầu phục vụ và hỗ trợ người học Phòng Công tác HSSV đã xây dựng lại Website của đơn vị với nội dung: cơ cấu tổ chức của đơn vị; văn bản quy định; chế độ chính sách; hỗ trợ sinh viên; sáng tạo khởi nghiệp - câu lạc bộ SV thuận tiện cho người học trong quá trình tra cứu thông tin [H17.017.01.01].

Nhà trường đã cập nhật các văn bản quy chế, quy định về chế độ chính sách miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, học bổng, kết quả học tập, kết quả rèn luyện, các hoạt động sáng tạo khởi nghiệp...; cập nhật CTĐT các ngành hiện đang đào tạo tại trường; cập nhật Quy định về nghiên cứu khoa học của sinh viên... trên hệ thống Website của Nhà trường [H17.017.01.02].

Phòng Công tác HSSV đã cập nhật những, quy chế, quy định, thông báo, kế hoạch mới về các hoạt động hỗ trợ sinh viên, khởi nghiệp sáng tạo, các hoạt động về văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao.... thường xuyên kịp thời trên hệ thống Website của đơn vị để phục vụ và hỗ trợ người học giám sát, kiểm tra trong quá trình học tập tại trường [H17.017.01.03].

Bên cạnh đó nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ và hỗ trợ người học trong thời gian học tập tại trường. Phòng Công tác HSSV xây dựng hệ thống cải cách hành chính cho người học về việc đăng ký trực tuyến các loại giấy xác nhận, vay vốn... của người học trên hệ thống Website của đơn vị và đã hỗ trợ người học kịp thời, chính xác đạt hiệu quả nhanh nhất [H17.017.01.04].

*Bảng H17.17.01.04 Tổng hợp kết quả làm giấy xác nhận cho SV*

<b>TT</b>	<b>Năm</b>	<b>Nội dung xác nhận</b>	<b>Số lượng đăng ký trực tiếp (lượt SV)</b>	<b>Số lượng đăng ký OnLine (lượt SV)</b>
1	2021	Giấy xác nhận - dùng để vay vốn		105
		Xác nhận xin tạm hoãn nghĩa vụ quân sự		935
2	2022	Giấy xác nhận - dùng để vay vốn	57	200

TT	Năm	Nội dung xác nhận	Số lượng đăng ký trực tiếp (lượt SV)	Số lượng đăng ký OnLine (lượt SV)
		Xác nhận xin tạm hoãn nghĩa vụ quân sự	643	1236
3	2023	Giấy xác nhận - dùng để vay vốn	268	
		Xác nhận xin tạm hoãn nghĩa vụ quân sự	1468	

1.2. Nhà trường cần hoàn thiện bộ chỉ số cải thiện chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học.

Để triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học, cũng như hệ thống giám sát người học, Nhà trường phân công cho đơn vị Phòng Công tác HSSV xây dựng kế hoạch chiến lược và hành động của đơn vị để thực hiện. Đầu năm học đơn vị triển khai xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm học của đơn vị mình, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong đơn vị trong đó có công tác phục vụ và hỗ trợ người học. Bên cạnh đó đơn vị xây dựng kế hoạch chất lượng hằng năm theo từng lĩnh vực với các biện pháp, chỉ số, chỉ báo cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch trung hạn và tổng thể của Nhà trường [H17.17.02.01].

Nhà trường tổng hợp các ý kiến góp ý, các đề xuất, kiến nghị của Hội đồng KĐCLGD đánh giá và những ý kiến phản hồi của người học trong các cuộc đối thoại, giao ban... với người học. Nhận thức tầm quan trọng của hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học, Nhà trường đã ban hành Quy định đánh giá công tác sinh viên trong nhà trường và bộ tiêu chí để hoàn thiện bộ chỉ số cải thiện các hoạt động phục vụ, hỗ trợ [H17.17.02.02].

Bên cạnh đó Nhà trường cũng theo dõi, đối sánh và đánh giá sự tiến triển đối với mục tiêu hoạt động trong quá trình học tập, rèn luyện của người học qua các năm với các nội dung: tình hình SV có học lực yếu, bỏ học, nghỉ học nhiều ngày... Sử dụng các chỉ số cải thiện để đo lường kết quả sự tiến triển và điều chỉnh chiến lược phát triển của Nhà trường [H17.17.02.03].

Nhà trường thường xuyên tổ chức khảo sát các bên liên quan về chất lượng hoạt động tình nguyện của SV phục vụ cộng đồng về: động mùa hè tình nguyện, hiến máu nhân đạo, tư vấn mùa thi, đền ơn đáp nghĩa... là những hoạt động trọng tâm và thường xuyên [H17.17.02.04].

*Bảng H17.17.02.03 Tổng hợp tình hình nghỉ học, cảnh báo học tập*

TT	Năm	Khoa quản lý	Tổng Số SV	Số lượng SV cảnh báo học tập (lượt SV)	Số lượng SV thôi học (lượt SV)
1	2021	Xây dựng	1118	37	97
		Kinh tế & QLXD	561	10	43

TT	Năm	Khoa quản lý	Tổng Số SV	Số lượng SV cảnh báo học tập (lượt SV)	Số lượng SV thôi học (lượt SV)
		Kiến trúc	164	6	9
		Kỹ thuật HTĐT	83	1	11
		Cầu đường	157	8	10
2	2022	Xây dựng	960	31	79
		Kinh tế & QLXD	584	6	40
		Kiến trúc	244	7	24
		Kỹ thuật HTĐT	71	2	7
		Cầu đường	131	13	8
3	2023	Xây dựng	846	9	90
		Kinh tế & QLXD	589	3	40
		Kiến trúc	235	1	27
		Kỹ thuật HTĐT	154	0	23
		Cầu đường	101	3	9
		TT Tin học - NN	98	0	15

1.3. Nhà trường cần tăng cường khảo sát người học, cựu người học về mức độ hài lòng đối với các hoạt động phục vụ và hỗ trợ, hệ thống giám sát người học.

Nhằm tạo ra một bộ chỉ số cải thiện cụ thể và hiệu quả để đảm bảo rằng chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học được nâng cao liên tục. Nhà trường hàng năm lập kế hoạch tổ chức khảo sát sự hài lòng của SV về công tác phục vụ và hỗ trợ của các đơn vị; khảo sát về công tác giảng dạy của GV; khảo sát về chất lượng đề cương chương trình; khảo sát về ngành nghề; khảo sát chất lượng công tác tổ chức các hoạt động ngoại khóa của Nhà trường [H17.17.03.01].

Nhà trường thường xuyên lập kế hoạch tổ chức khảo sát SV sau khi tốt nghiệp ra trường về các nội dung: tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp; CTĐT tại trường; các hoạt động trong quá trình học tập tại trường... mục đích để cải thiện chất lượng hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học [H17.17.03.02].

Hiện tại Nhà trường đã có phần mềm ioffice để quản lý và lưu trữ dữ liệu văn bản; phần mềm BSC để quản lý và lưu trữ dữ liệu học vụ của người học; phần mềm BSC-EXAM để quản lý và lưu trữ dữ liệu khảo thí; phần mềm tính toán giờ giảng để quản lý và lưu trữ dữ liệu khối lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giảng viên; phần mềm nhập học trực tuyến để quản lý và lưu trữ dữ liệu thí sinh nhập học trực tuyến [H17.17.03.03].



Bảng H17.17.03.02 Tổng hợp số liệu khảo sát việc làm

TT	Năm	Khối ngành đào tạo	Tỷ lệ người học có việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường		
			Tổng số SV được khảo sát	Tổng số SV có việc làm	Tỷ lệ % có việc làm
1	2021	Khối ngành kỹ thuật	70	50	84.1
2	2022	Khối ngành kinh tế	294	196	97.74

Bảng H17.17.03.02 Tổng hợp số liệu khảo sát tuyển dụng của doanh nghiệp

TT	Khối ngành đào tạo	Tổng số Doanh nghiệp tuyển dụng hàng năm		
		2021	2022	2023
1	Khối ngành kỹ thuật	89	95	98
2	Khối ngành kinh tế	50	73	100

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường thường xuyên tổ chức thực hiện các nội dung ĐBCL theo đúng quy trình PDCA;

- Đã xây dựng chính sách, kế hoạch và triển khai thực hiện cho hầu hết tất cả các nội dung ĐBCL;

- Từng bước triển khai thực hiện có bài bản, căn cơ các nội dung ĐBCL tring Nhà trường.

## 3. Tồn tại

- Tiến độ thực hiện công việc còn chậm, nhiệm vụ đề ra hoàn thành chưa đạt yêu cầu như kỳ vọng do nhiều vướng mắc, thiếu nhân lực để thực hiện;

- Chưa xây dựng được bộ tiêu chí đánh giá các hoạt động phục vụ hỗ trợ đạt hiệu quả như kế hoạch đề ra;

- Công tác phục vụ hỗ trợ và giám sát chưa được thường xuyên do lực lượng chuyên trách không nhiều, chưa chuyên nghiệp, chưa làm hết khả năng, chưa có chính sách rõ ràng cho hoạt động giám sát chuyên trách; chưa khuyến khích thúc đẩy tích cực cho hoạt động phục vụ hỗ trợ và giám sát;

- Chưa có hình thức chế tài, thưởng, phạt rõ ràng.

## 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;

- Chú trọng công tác phục vụ và hỗ trợ người học, triển khai thực hiện nhiệm vụ; khuyến khích, ưu tiên đẩy mạnh hoạt động giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Thực hiện từng bước đưa nhiều các ứng dụng, các phần mềm trực tuyến vào

công tác phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học;

- Tiếp tục xây dựng các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn để đánh giá các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học với các chỉ số cụ thể hơn.

### **Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học**

1. Mô tả (những hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục mà Nhà trường đã thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn; các nội dung mô tả có gắn các mã hóa minh chứng ở cuối mỗi câu; có thể mô tả thêm những cải tiến bổ sung do Trường tự chủ động triển khai)

1.1. Nhà trường cần ban hành các chính sách động viên, khuyến khích CB, GV, SV tích cực tham gia NCKH.

Năm học 2022-2023 Nhà trường đã kiện toàn lại Hội đồng Khoa học và Đào tạo theo quyết định số 34a/QĐ-ĐHXDMT ngày 27 tháng 01 năm 2023 [H18.18.01.04] và biên bản bầu chọn thông qua chức danh chủ tịch Hội đồng [H18.18.01.06]. Để khuyến khích sinh viên NCKH từ năm học 2022 đã nâng mức hỗ trợ cho các đề tài NCKH sinh viên [H18.18.01.07]. Từ năm học 2021-2022 Nhà trường đã chuyển đổi từ cách tính giờ khoa học sang tính chỉ số khoa học cho khối giảng viên theo quyết định số 356/QĐ-ĐHXDMT ngày 8 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành hướng dẫn xây dựng chỉ số năng lực NCKH của cá nhân và tập thể của Trường ĐHXD Miền Trung, trong quy định có khen thưởng cho cá nhân, tập thể đạt thành tích trong hoạt động KHCN trong trường, trong nước và quốc tế [H18.18.01.15]. Đến nay hướng dẫn xây dựng chỉ số năng lực khoa học đã được sửa đổi thành Chương XI. Xây dựng chỉ số năng lực nghiên cứu khoa học trong Quy định hoạt động khoa học và công nghệ Trường Đại học Xây dựng Miền Trung vừa được ban hành theo quyết định số: 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25 tháng 9 năm 2023, bao gồm 3 điều (điều 80, 81, 82), *đính kèm biên bản* [H18.18.01.12]. Khuyến khích những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH, Nhà trường đã ban hành quyết định khen thưởng cho 16 cá nhân và 01 tập thể đạt thành tích xuất sắc theo quyết định số 535/QĐ-ĐHXDMT ngày 17 tháng 8 năm 2022 [H18.18.01.31].

1.2. Nhà trường cần thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh.

Mặc dù năm 2020 Nhà trường đã ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của các nhóm nghiên cứu Trường ĐHXD Miền Trung [H18.18.02.08]. Tuy nhiên việc áp dụng thực hiện triển khai xây dựng các nhóm nghiên cứu còn nhiều bất cập, chưa sát thực tế. Nay Nhà trường đã họp và thông qua Quy định hoạt động KHCN Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, trong đó Chương VIII. Tổ chức hoạt động các nhóm nghiên cứu gồm có 9 điều (điều 58...66) quy định cụ thể quy trình xây dựng nhóm NC. Nhiệm vụ, quyền lợi của nhóm nghiên cứu trong thời gian hoạt động, có đánh giá nhận xét sau chu kỳ hoạt động (3 năm) [H18.18.01.12]. Phòng KH&HTQT cũng đã ban hành thông báo đăng ký nhóm nghiên cứu đến các đơn vị để chuẩn bị ban hành quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu thuộc các lĩnh vực đào tạo của nhà trường [H18.18.02.08].

1.3. Nhà trường cần thường xuyên rà soát các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phần đầu chính về hoạt động NCKH.

Hàng năm rà soát các chỉ số thực hiện chính như: số lượng đề tài NCKH cán bộ, giảng viên, số lượng đề tài NCKH sinh viên, các bài báo đăng trên thông báo KHCN Nhà trường, các bài báo đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước. Phòng KH&HTQT đã xây dựng bảng tin nhằm thống kê thông tin Khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế trong 5 năm gần nhất [H18.18.04.16]

2. Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

- Nhà trường đã rà soát lại toàn bộ các Quy định và ban hành lại Quy định hoạt động Khoa học công nghệ Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

- Lưu giữ toàn bộ các biên bản trong các cuộc họp, xây dựng thành văn bản số;

- Khuyến khích việc NCKH trong GV và SV bằng hỗ trợ thêm kinh phí;

- Xây dựng nhóm nghiên cứu, dần xây dựng các đề tài NCKH có kinh phí cho các nhóm nghiên cứu tiềm năng nhằm vừa tạo điều kiện nghiên cứu vừa tạo thêm thu nhập cho GV tham gia nghiên cứu;

3. Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

- Cần Xây dựng hệ thống khai báo khoa học trực tuyến cho Giảng viên.

- Cần xây dựng khai báo lý lịch khoa học trực tuyến cho Giảng viên

- Tiến đến đăng ký các nhiệm vụ NCKH trực tuyến cho toàn trường

4. Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn):

- Tiếp tục phát triển nhóm nghiên cứu;

- Tăng cường nâng cao công tác NCKH khoa học, khuyến khích giảng viên viết giáo trình xuất bản để làm nguồn tài liệu học tập cho sinh viên;

- Xây dựng các hệ thống quản lý khoa học qua chuyển đổi số.

### **Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ**

1. Mô tả (những hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục mà Nhà trường đã thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn; các nội dung mô tả có gắn các mã hóa minh chứng ở cuối mỗi câu; có thể mô tả thêm những cải tiến bổ sung do Trường tự chủ động triển khai)

1.1. Nhà trường cần bổ sung nội dung chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu trong Quy định về hoạt động KH&CN.

Hiện nay Nhà trường đang thực hiện theo Quyết định số 430a/QĐ-ĐHXDMT ngày 14/8/2018 Quy định Sở hữu trí tuệ của Trường ĐHXDMT và Quyết định số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023 Quy định hoạt động Khoa học & Công nghệ Trường ĐHXDMT [H19.19.01.01]. Các Quy chế chi tiêu nội bộ được cập nhật hàng

năm đã bổ sung các chính sách hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài. Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 của Trường quy định hỗ trợ cho Bằng sáng chế 10 triệu VNĐ/sp cho tác giả chính và 4 triệu VNĐ/sp cho tác giả thứ hai trở đi [H19.19.01.02].

1.2. Nhà trường cần tăng cường chính sách hỗ trợ, động viên, khuyến khích CB, GV đăng ký sở hữu trí tuệ (SHTT).

Hiện nay Quy định hoạt động khoa học và công nghệ mới ban hành theo Quyết định số 744/QĐ-ĐHXDMMT có quy định về việc Biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng Tài liệu giảng dạy (Chương V) và Công bố khoa học (Chương IX) hỗ trợ các chủ sở hữu dễ dàng thực hiện việc khai thác thương mại hóa kết quả nghiên cứu [H19.19.01.01]. Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 có hỗ trợ chi cho tác giả bằng sáng chế và các công bố khoa học (Phụ lục 8.1) và chi thực hiện nhiệm vụ, đề tài NCKH, SKCT và hỗ trợ xuất bản (Phụ lục 10.e) [H19.19.01.02].

1.3. Nhà trường cần tổng kết, đánh giá công tác quản lý tài sản trí tuệ (TSTT) để làm cơ sở cho các hoạt động cải tiến công tác quản lý, giám sát TSTT của Trường.

Hàng năm nhà trường đều có báo cáo tổng kết công tác hoạt động KH&CN, trong đó có tổng kết, đánh giá công tác quản lý TSTT [H19.19.01.03]. Tính đến nay, nhà trường đã có 4 TSTT được công nhận: 01 bằng phát minh của CB GV khoa Xây dựng đã được cấp bằng sáng chế (Mã RU 2593400 C2), 03 giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước (số đăng ký 2017-26-333/KQNC, 2021-26-143/KQNC, 2022-26-0655/NS-KQNC) [H19.19.01.04]. Kết quả thực hiện nhiệm vụ NCKH hàng năm như sau:

- Năm 2020-2021, nhà trường có 01 sách và giáo trình đã được xuất bản, 13 bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế, 17 bài báo công bố trên các tạp chí trong nước, và 38 đề tài NCKH GV, 19 đề tài NCKH SV, 04 SKCT được thực hiện [H19.19.01.05].

- Năm 2021-2022, nhà trường có 02 sách và giáo trình đã được xuất bản, 20 bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế, 20 bài báo công bố trên các tạp chí trong nước, và 27 đề tài NCKH GV, 31 đề tài NCKH SV, 10 SKCT được thực hiện [H19.19.01.06].

- Năm 2022-2023, nhà trường có 02 sách và giáo trình đã được xuất bản, 19 bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế, 17 bài báo công bố trên các tạp chí trong nước, và 33 đề tài NCKH GV, 34 đề tài NCKH SV, 8 SKCT được thực hiện [H19.19.01.07].

Các đề tài NCKH của GV và SV sau khi nghiệm thu đều được chuyển giao qua Trung tâm Thư viện để sử dụng theo quy định sử dụng TSTT của Nhà trường.

1.4. Nhà trường cần xây dựng phần mềm quản lý, giám sát các TSTT.

Hiện nay Nhà trường có tổ chức khai báo cơ sở dữ liệu khoa học trên trang web <https://quanlykhoaoc.muce.edu.vn>, tuy nhiên trang này hiện chỉ lưu trữ dữ liệu mô tả tóm tắt dữ liệu khoa học. Từ năm 2022, phòng KH&HTQT triển khai để quản lý và lưu trữ các đề tài NCKH đã nghiệm thu qua Thư mục Google Drive và bản cứng. Sau đó sẽ chuyển bản cứng và file mềm cho Trung tâm Thư viện để bổ sung trở thành nguồn học liệu [H19.19.01.08].

1.5. Nhà trường cần tăng cường quán triệt, phổ biến quy định SHTT cho tất cả

CB, GV, SV.

Quy định về Sở hữu trí tuệ đã được phổ biến cho tất cả CB, GV, SV nhà trường và đăng công khai trên trang web của phòng KH&HTQT. Hàng năm, trong đợt sinh hoạt chính trị đầu khóa, phòng KH&HTQT có giới thiệu đến sinh viên các quy định về hoạt động KH&CN và quy định SHTT của nhà trường.

2. Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Công tác SHTT được quan tâm hơn, nhiều GV nhà trường đã có các công bố khoa học thông qua việc nộp sản phẩm khoa học cấp quốc gia lên hệ thống lưu trữ quốc gia, xuất bản sách, giáo trình, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí trong nước và quốc tế. Nhà trường tiếp tục hoàn thiện các quy định để cải thiện công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích các CB, GV đăng ký SHTT và công bố khoa học.

3. Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Việc hoàn thiện các chính sách hỗ trợ công tác SHTT còn chậm, đề tài NCKH của nhà trường nhiều tuy nhiên số lượng GV đăng ký SHTT còn ít. Nhân sự phụ trách công tác SHTT còn thiếu, chưa chuyên trách, hiện đang kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác.

Nhà trường chưa cập nhật, bổ sung chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu trong các Quy định về Sở hữu trí tuệ.

4. Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

- Nhà trường cần tăng cường nhân sự phụ trách công tác SHTT.
- Nhà trường cần sớm ban hành Quy định về SHTT và thương mại hóa kết quả nghiên cứu và điều chỉnh, bổ sung vào Quy chế chi tiêu nội bộ chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu.
- Phòng KH&HTQT cần phối hợp với chuyên viên công nghệ thông tin để xây dựng phần mềm quản lý, giám sát và lưu trữ kết quả khoa học và tài sản trí tuệ..

### **Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học**

1. Mô tả (những hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục mà Nhà trường đã thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn; các nội dung mô tả có gắn các mã hóa minh chứng ở cuối mỗi câu; có thể mô tả thêm những cải tiến bổ sung do Trường tự chủ động triển khai)

1.1. Nhà trường cần tăng cường chính sách động viên, khuyến khích các đơn vị, cá nhân trong hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế.

Trong Quy chế chi tiêu nội bộ mới nhất năm 2023 [H20.20.01.01], Nhà trường đã nâng mức hỗ trợ cho các thầy cô liên kết, kết nối với các tác giả trường khác viết bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành quốc tế, chương sách quốc tế đứng tên Nhà

trường (như Phụ lục 8.1).

Nhà trường hiện nay tạo điều kiện về thời gian, chính sách chi trả lương, hỗ trợ kinh phí cho các thầy cô tham dự các hoạt động trao đổi học thuật, kết hợp dự án, nghiên cứu chuyên sâu nhằm giúp cán bộ giảng viên nâng cao năng lực chuyên môn, mở rộng mối quan hệ hợp tác, NCKH trong các lĩnh vực chuyên sâu [H20.20.01.01] [H20.20.01.02].

Nhà trường hỗ trợ kinh phí tổ chức các buổi chuyên đề, seminar, hội thảo có sự góp mặt của các chuyên gia, giảng viên đến từ các trường đại học, viện, trung tâm ở nước ngoài, có chính sách bồi dưỡng các báo cáo viên tham gia viết bài và trình bày tại các chương trình hội thảo quốc tế đã tổ chức [H20.20.01.01].

1.2. Nhà trường cần triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu và phần mềm giám sát các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính trong hợp tác NCKH.

Cơ sở dữ liệu liên quan đến các chỉ tiêu thực hiện trong hợp tác NCKH được tổng hợp theo vào cuối mỗi năm. Hiện nay, Nhà trường có cập nhật dữ liệu liên quan lên trên phần mềm quản lý giáo dục đại học (Hemis) của Bộ giáo dục & Đào tạo [H20.20.02.01]. Phần mềm này cũng giúp Nhà trường phân nào trong việc theo dõi, thống kê số lượng, nội dung, kết quả đạt được của các hợp tác doanh nghiệp và các đối tác trong nước và quốc tế. Nhà trường định hướng xây dựng phần mềm quản lý NCKH và các hợp tác NCKH trên nền tảng số trong giai đoạn sắp tới.

1.3. Nhà trường cần mở rộng đối tượng khảo sát và số lượng của mỗi đối tượng khảo sát về hoạt động NCKH và hợp tác trong NCKH.

Bên cạnh khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và cán bộ, giảng viên tham gia NCKH, Nhà trường triển khai khảo sát thêm ý kiến từ học viên cao học [H20.20.03.01]. Số lượng mẫu của từng đối tượng cũng tăng lên gấp đôi để kết quả dữ liệu có độ chính xác cao hơn. Chi tiết đặc điểm của đối tượng khảo sát cũng đa dạng hơn. Thay vì như trước, chỉ khảo sát sinh viên năm 3 đến năm 4 tham gia NCKH. Hiện nay Nhà trường khuyến khích cả sinh viên năm 1, năm 2 lên ý tưởng và đăng kí tham gia NCKH ngay từ những năm đầu.

2. Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

- Số lượng các hợp tác trong nước và hoạt động hợp tác quốc tế tăng lên [H20.20.02.01]. Nhiều hợp tác đạt được các kết quả tích cực (số lượng bài báo đăng trên tạp chí quốc tế uy tín tăng lên, hoạt động seminar, hội thảo tăng cả về số lượng, người tham gia, chất lượng báo cáo...) [H20.20.02.02]. Nhà trường nhận được các nguồn tài trợ lớn từ các đối tác như tài trợ học bổng, tài trợ trang thiết bị dạy học [H20.20.02.03].

- Thời gian thực hiện các báo cáo liên quan nhanh chóng và rõ ràng hơn nhờ có tổng hợp cơ sở dữ liệu theo từng năm.

- Nhận định rõ hơn các điểm đạt được và hạn chế trong các hoạt động NCKH từ đánh giá của các đối tượng khảo sát.

3. Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng

KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

- Chính sách động viên, khuyến khích đơn vị cá nhân mở rộng hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế có thực hiện nhưng chưa thật sự hấp dẫn, và thu hút được nhiều thầy cô tham gia.

- Chưa xây dựng phần mềm quản lý các hoạt động KHCN dành riêng cho Nhà trường

4. Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

- Tăng dần mức hỗ trợ kinh phí đăng bài báo trên tạp chí quốc tế, phí bồi dưỡng báo cáo hội thảo quốc tế, kinh phí tổ chức seminar, chuyên đề.

- Xây dựng chính sách khuyến khích, ưu đãi cao cho các cá nhân kết nối, hỗ trợ mở rộng mối quan hệ hợp tác giữa Nhà trường với các đối tác trong và ngoài nước.

- Xây dựng phần mềm quản lý hoạt động KH&CN của Nhà trường và hệ số hóa cơ sở dữ liệu hợp tác NCKH trong thời gian sớm nhất.

### **Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng**

#### 1. Mô tả

1.1. Nhà trường cần có kế hoạch riêng cho hoạt động PVCD và thực hiện báo cáo tổng kết hoạt động PVCD hằng năm.

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và nhận được các khuyến nghị của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã phân công nhiệm vụ cho Đoàn thanh niên Nhà trường và các đơn vị có liên quan tạm thời xây dựng kế hoạch riêng cho hoạt động PVCD và thực hiện báo cáo tổng kết hoạt động PVCD hằng năm, cụ thể: Kế hoạch chất lượng hàng năm của đoàn thanh niên [H21.21.01.01]; Kế hoạch tổ chức festival kiến trúc lần thứ XIII trong đó có nhiều hoạt động PVCD [H21.21.01.02]; Kế hoạch Hội sách tổ chức trong toàn tỉnh Phú Yên [H21.21.01.03]; Kế hoạch ngày hội việc làm, phối hợp với các doanh nghiệp giới thiệu và tuyển dụng sinh viên làm việc [H21.21.01.04]; Kế hoạch tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh kết hợp với Báo Tuổi trẻ [H21.21.01.05]; Kế hoạch tổ chức hoạt động kết nối doanh nghiệp [H21.21.01.06]; Kế hoạch làm nhiệm vụ tại kỳ thi tốt nghiệp THPT [H21.21.01.07]; Kế hoạch chào đón tân sinh viên [H21.21.01.08]; Kế hoạch về các hoạt động hỗ trợ sinh viên, khởi nghiệp sáng tạo [H21.21.01.09]; Kế hoạch xây dựng hệ thống cải cách hành chính cho người học về việc đăng ký trực tuyến các loại giấy xác nhận, vay vốn [H21.21.01.10].

Sau khi Hội đồng trường khóa II được thành lập, Nhà trường đã tiến hành xây dựng lại cơ cấu tổ chức, xây dựng lại chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, báo cáo Bộ Xây dựng và được Bộ Xây dựng có văn bản đồng ý để Nhà trường thành lập các đơn vị theo cơ cấu tổ chức mới [H21.21.01.11], ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, trong đó Trung tâm Truyền thông và Quan hệ doanh nghiệp, là đơn vị làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ phục vụ hoạt động cộng đồng

[H21.21.01.12].

Kết quả thực hiện hoạt động PVCĐ được các đơn vị tổng hợp báo cáo hàng tháng tại các cuộc họp giao ban của Nhà trường [H21.21.01.13] và tổng kết báo cáo hàng năm của đơn vị [H21.21.01.14], được tổng hợp đưa vào báo cáo chất lượng hàng năm của Nhà trường [H21.21.01.15].

1.2. Nhà trường cần tăng cường giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ.

Nhà trường luôn quan tâm đến công tác giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ thông qua các nội dung báo cáo giao ban hàng tháng của Đoàn thanh niên, Công đoàn trường, các khoa [H21.21.02.01]; phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế [H21.21.02.02], phòng Công tác Học sinh sinh viên [H21.21.02.03]; phòng Quản lý Đào tạo [H21.21.02.04] và Thông báo kết quả họp giao ban hàng tháng của Hiệu trưởng [H21.21.02.05].

Ngoài việc kiểm tra, giám sát hàng tháng, Nhà trường còn giám sát, kiểm tra định kỳ thông qua các báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng của các đơn vị Đoàn Thanh niên [H21.21.02.06], Phòng Khoa học và hợp tác quốc tế [H21.21.02.07], Phòng Quản lý đào tạo [H21.21.02.08], phòng Công tác Học sinh sinh viên [H21.21.02.09] ... theo yêu cầu của Hiệu trưởng [H21.21.02.10].

1.3. Nhà trường cần hoàn thiện bộ chỉ số, chỉ báo độc lập về hệ thống đo lường kết quả kết nối và PVCĐ.

Sau khi Hội đồng trường khóa II được thành lập, và kiện toàn nhân sự Hiệu trưởng [H21.21.03.01], Nhà trường đã ưu tiên tập trung cho hoạt động nâng cao chất lượng đào tạo, công tác đảm bảo chất lượng được quan tâm, việc xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong và các nội dung khác được triển khai thực hiện, trong đó các bộ chỉ số, chỉ báo về hệ thống đo lường kết quả thực hiện bước đầu được xây dựng và đưa vào áp dụng [H21.21.03.02].

Nhận thức tầm quan trọng của hoạt động PVCĐ, phục vụ và hỗ trợ người học, lãnh đạo nhà trường đã chỉ đạo các đơn vị từng bước được thực hiện nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện bộ chỉ số, chỉ báo độc lập về hệ thống đo lường kết quả kết nối và PVCĐ, đến thời điểm hiện tại, Nhà trường đã ban hành Quy định đào tạo liên thông, vừa làm vừa học và liên kết đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong đó quy định rõ các chỉ số, tiêu chí, điều kiện về lựa chọn đối tác, người học cho từng đối tượng cụ thể để tổ chức liên kết đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học của Nhà trường [H21.21.03.03]; đã ban hành Quy chế thực hiện chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác nước ngoài của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong đó quy định rõ các tiêu chí, điều kiện về lựa chọn đối tác là nước ngoài để thực hiện chương trình trao đổi sinh viên [H21.21.03.04].

Tháng 9, năm 2023 Nhà trường đã xây dựng và ban hành quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung trong đó có quy định rõ điều kiện, tiêu chí để lựa chọn đối tác là doanh nghiệp, địa phương để hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ [H21.21.03.05].



Quy định đánh giá công tác sinh viên trong nhà trường và bộ tiêu chí để hoàn thiện bộ chỉ số cải thiện các hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học [H21.21.03.06] [H21.21.03.07]; các chỉ số đối sánh, so chuẩn về hoạt động PVCD được xây dựng và ban hành đưa vào áp dụng [H21.21.03.08]; Đoàn Thanh niên Nhà trường căn cứ vào bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn của Tỉnh đoàn Phú Yên dành cho khối trường học gồm có 6 tiêu chí, 21 nội dung đánh giá, 65 điều kiện chấm điểm, trong đó có nhiều tiêu chí, chỉ số về tổ chức thực hiện các hoạt động PVCD [H21.21.03.09].

Nhà trường cần đa dạng hóa phương thức khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD của Trường.

1.4. Nhà trường cần có kế hoạch riêng cho hoạt động PVCD (bao gồm cả kế hoạch ngắn hạn và dài hạn) không nên lồng ghép trong kế hoạch chung của Trường và báo cáo tổng kết hoạt động PVCD hàng năm.

Sau khi có ý kiến khuyến nghị của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục về hoạt động PVCD, Nhà trường đã thường xuyên tổ chức hoạt động khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD của Trường [H21.21.04.01]. Hoạt động khảo sát được thực hiện dưới nhiều hình thức, gửi phiếu khảo sát trực tiếp [H21.21.04.02], khảo sát bằng hình thức online [H21.21.04.03], khảo sát bằng phỏng vấn trực tiếp cựu người học [H21.21.04.04], lãnh đạo doanh nghiệp [H21.21.04.05].

Nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động hỗ trợ và phục vụ cộng đồng, hoạt động khảo sát được mở rộng thêm nhiều đối tượng thông qua các hoạt động khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên do Đoàn Thanh niên Nhà trường tổ chức [H21.21.04.06], như khảo sát chương trình: Trung thu cho em, Vẽ tranh bích họa, Đường cò Tổ quốc, Mùa hè xanh...

## 2. Điểm mạnh

- Hoạt động PVCD được Nhà trường quan tâm, chỉ đạo các đơn vị thực hiện; có phân công đơn vị phụ trách; có xây dựng kế hoạch riêng, có sự rà soát, giám sát, đánh giá hoạt động PVCD định kỳ hằng tháng, hằng năm;

- Nhà trường từng bước xây dựng và hoàn thiện bộ chỉ số, chỉ báo độc lập về hệ thống đo lường kết quả kết nối và PVCD; bước đầu áp dụng nhiều phương thức để khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD của Trường.

## 3. Tồn tại

- Nhà trường chưa có kế hoạch tổng quát hằng năm cho hoạt động PVCD; việc thực hiện báo cáo hằng tháng, hằng năm chưa rõ ràng, chưa có văn bản riêng; vì chưa có kế hoạch tổng thể hằng năm nên việc tổng kết hoạt động PVCD hằng năm theo từng hoạt động;

- Việc giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCD chưa có kế hoạch rõ ràng, chưa có văn bản cụ thể cho việc giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCD;

- Việc xây dựng và hoàn thiện bộ chỉ số, chỉ báo độc lập về hệ thống đo lường

kết quả kết nối và PVCD chưa rõ ràng, còn lồng ghép, chưa cụ thể, cần xây dựng bộ chỉ số, chỉ báo độc lập, cho toàn bộ hoạt động PVCD;

- Kế hoạch khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD của Trường chưa rõ ràng, còn lồng ghép, chưa cụ thể, chưa có kế hoạch tổng quát khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD.

#### 4. Kế hoạch hành động

Nhà trường tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, chỉ đạo Trung tâm Truyền thông và Quan hệ doanh nghiệp là đơn vị đầu mối thực hiện nhiệm vụ hoạt động PVCD thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng kế hoạch tổng quát hằng năm cho hoạt động PVCD; thực hiện báo cáo hằng tháng, hằng năm rõ ràng, có văn bản riêng; xây dựng báo cáo tổng kết hằng năm đầy đủ cho tất cả các hoạt động;

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCD rõ ràng, có văn bản cụ thể cho việc giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCD;

- Xây dựng và hoàn thiện bộ chỉ số, chỉ báo độc lập về hệ thống đo lường kết quả kết nối và PVCD đầy đủ, rõ ràng;

- Xây dựng kế hoạch và triển khai khảo sát cựu SV và nhà tuyển dụng về hiệu quả các hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCD của Trường theo đúng kế hoạch.

### **Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo**

#### 1. Mô tả

##### 1.1 Hằng năm, Nhà trường cần giám sát tỷ lệ SV tốt nghiệp, SV thôi học.

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường tiếp tục cải thiện phần mềm quản lý đào tạo (BSC) để tăng cường cơ sở dữ liệu, từ đó phân tích số liệu sinh viên tốt nghiệp, thôi học chi tiết từng lớp, ngành, chuyên ngành và cung cấp dữ liệu cho các khoa chuyên môn hàng tháng trước giao ban để các Khoa chuyên môn giám sát và có giải pháp kịp thời để nâng cao chất lượng đào tạo; Số liệu được phân tích chi tiết từ năm đầu tiên Trường đào tạo đại học (2012) đến hiện tại để có cơ sở thực hiện đối sánh trong và ngoài trường, trên cơ sở đó hằng năm thực hiện báo cáo tổng hợp tình hình sinh viên Nhập học/ Thôi học/ Tốt nghiệp (Số liệu/đối sánh trong năm, Số liệu/đối sánh trong 5 năm gần nhất) [H22.22.01.01]. Hằng năm, Phòng CT.HSSV cũng có tổng hợp, phân tích và đối sánh về tình hình sinh viên nghỉ học phân theo từng khoa, từng khoá và ngành đào tạo.

1.2 Nhà trường cần bổ sung khảo sát việc làm trong vòng 3 năm sau khi SV tốt nghiệp.

Ngay sau khi có kết quả kiểm định, Công tác xác lập người học sau khi tốt nghiệp ra trường có việc làm được Nhà trường quan tâm và chỉ đạo cho Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp tiếp tục nghiên cứu và nâng cao chất lượng chỉ

số khảo sát việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp;

Căn cứ Quy định về công tác khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, trong đó có quy định về quy trình khảo sát và lấy ý kiến về mức độ hài lòng của các nhà tuyển dụng; Ngoài công tác hằng năm đang thực hiện như khảo sát sát tỉ lệ người học tốt nghiệp sau 12 tháng, sau 18 tháng của tất cả các chương trình đào tạo; thăm dò từ các đơn vị doanh nghiệp có sử dụng nhân lực là người học tốt nghiệp từ Trường Đại học Xây dựng Miền Trung bằng phiếu khảo sát, phỏng vấn, thu thập thông tin đại chúng; Đơn vị chức năng đã triển khai thu thập dữ liệu qua form khảo sát trực tuyến, giúp cho việc thu thập dữ liệu thuận lợi hơn về mặt không gian thời gian; cũng như có cơ sở để tiến tới thu thập dữ liệu khảo sát việc làm trong vòng 3 năm sau khi SV tốt nghiệp như khuyến cáo nhất [H22.22.02.01].

1.3 Nhà trường cần xác định rõ ràng thời gian tốt nghiệp trung bình của các CTĐT, từ đó đề ra các giải pháp thích hợp để nâng cao tỷ lệ SV tốt nghiệp trước và đúng hạn.

Nhà trường luôn quan tâm đến thời gian tốt nghiệp trung bình của các chương trình đào tạo nhằm đảm bảo quyền lợi cho người học, rút ngắn thời gian đào tạo. Đặc biệt quan tâm, theo dõi, giám sát các đối tượng chưa đủ điều kiện tốt nghiệp đúng thời gian thiết kế của chương trình đào tạo để có biện pháp cải tiến chất lượng phù; quan tâm khuyến khích sinh viên có điều kiện đăng ký học vượt theo đúng quy định.

Để xác định rõ ràng thời gian tốt nghiệp trung bình của các CTĐT, từ đó đề ra các giải pháp thích hợp để nâng cao tỷ lệ SV tốt nghiệp trước và đúng hạn, Nhà trường tiếp tục cải thiện phần mềm quản lý đào tạo (BSC) và tiến hành các báo cáo chi tiết trong báo cáo tổng hợp tình hình sinh viên Nhập học/ Thôi học/ Tốt nghiệp [H22.22.01.01].

1.4. Nhà trường cần tăng cường khảo sát, thu thập thông tin của các bên liên quan về chất lượng người học tốt nghiệp

Căn cứ Quy định về công tác khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, trong đó có quy định về quy trình khảo sát và lấy ý kiến về mức độ hài lòng của các nhà tuyển dụng;

Đối tượng các nhà tuyển dụng được khảo sát thường là các cựu sinh viên thành đạt của Nhà trường thông qua công cụ là thư điện tử và điện thoại, các phiếu khảo sát có nội dung đánh giá về chất lượng, mức độ phù hợp của từng chương trình đào tạo qua đó cựu sinh viên có thể đưa ra ý kiến về chương trình đào tạo cũng như những đề xuất cải tiến kiến nghị với Nhà trường xem xét chỉ đạo các khoa đưa ra những thay đổi phù hợp cho chương trình đào tạo;

Thông qua kết quả khảo sát, tại các kỳ giao ban hàng tháng, lãnh đạo nhà trường thường xuyên nhắc nhở các đơn vị rà soát chuẩn đầu ra; rà soát chương trình đào tạo, đề cương chi tiết; kiểm soát quá trình giảng dạy của giảng viên nhằm mục tiêu đảm bảo chất lượng đào tạo của nhà trường theo các chuẩn đầu ra đang phù hợp với nhu cầu thực tế. Thông tin về mức độ hài lòng của các nhà tuyển dụng về người học tốt nghiệp ra trường còn được thông tin đến cho người học trong toàn trường trong các kỳ giao ban

tháng, qua đó người học có cơ sở giám sát các hoạt động đào tạo của Nhà trường và phản hồi thông qua các đợt thăm dò người học về các hoạt động đào tạo hàng năm của Nhà trường [H22.22.04.01] [H22.22.04.02]

1.5. Nhà trường cần đối sánh các chỉ số ĐT của các CTĐT với các CTĐT tương ứng của các trường đại học trong nước và quốc tế.

Ngay sau khi có kết quả kiểm định, Nhà trường rất chú trọng công tác đối sánh số liệu đào tạo với các Cơ sở đào tạo bên ngoài để củng cố chương trình đào tạo hiện hành cũng như phát triển các ngành nghề mới đáp ứng nhu cầu xã hội;

Từ 2022, Nhà trường tiếp tục làm việc với các Cơ sở đào tạo các ngành gần với Nhà trường để khảo sát số liệu toàn diện của Ngành đào tạo: Số sinh viên nhập học, Tỷ lệ thôi học, Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn; Thống kê tỷ lệ học lại... của các ngành Kiến trúc, Cấp thoát nước, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông Kế toán....

Hiện Nhà trường có một số trường đối tác hỗ trợ đào tạo từ Hàn Quốc, Nhật Bản... Trong thời gian tới sẽ triển khai các kênh thông tin để có dữ liệu đối sánh về chương trình đào tạo ngoài nước [H22.22.05.01]

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường tổ chức thực hiện các nội dung kết quả đào tạo theo đúng theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;

- Đã cơ cấu lại hệ thống quản lý, phân công các đầu mối thực hiện kết quả đào tạo hiệu quả hơn; đề ra chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện thu thập dữ liệu mức độ hài lòng, đối sánh và cải tiến chất lượng về công tác kết nối kết quả đào tạo theo đúng quy trình PDCA;

- Công tác quản lý kết quả đào tạo của Nhà trường khá rõ ràng, khoa học, kết quả học tập của sinh viên được phân tích, thống kê, đánh giá lưu trữ đầy đủ, đúng quy định; Mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của người học tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh, triển khai các biện pháp cải tiến nhằm mục tiêu đảm bảo chất lượng đào tạo, giúp người học tốt nghiệp ra trường có việc làm phù hợp với yêu cầu xã hội.

- Tăng cường công tác khen thưởng đối với CB, GV, SV có thành tích trong hoạt động kết quả đào tạo.

## 3. Điểm tồn tại

- Mặc dù một số nội dung kết quả đào tạo đã được lập kế hoạch, nhưng để tổ chức thực hiện còn tùy thuộc vào các đơn vị liên quan nên việc thu thập dữ liệu, đối sánh ngoài còn hạn chế, khiêm tốn;

- - Việc khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan và đối sánh về nội dung kết quả đào tạo đã triển khai nhưng chưa vào đi vào chiều sâu (công tác khảo sát khả năng có việc làm của người học tốt nghiệp và mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của người học của tất cả các chương trình đào tạo còn chưa bao quát, quy mô chưa lớn do ngân sách và điều kiện khảo sát còn hạn chế. Công tác giám sát, đối sánh chưa có kế hoạch cụ thể, rõ ràng).

#### 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;
- Hoàn chỉnh dữ liệu xác lập thời gian tốt nghiệp trung bình của các chương trình đào tạo; Mở rộng phạm vi, đối tượng khảo sát; xây dựng kế hoạch giám sát, đối sánh dữ liệu ngoài để có giải pháp tốt nhất cải thiện chất lượng đào tạo;
- Thực hiện tốt công tác khen thưởng và có hình thức chế tài trong triển khai thực hiện công tác kết quả đào tạo.

#### **Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học**

1. Mô tả (những hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục mà Nhà trường đã thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn; các nội dung mô tả có gắn các mã hóa minh chứng ở cuối mỗi câu; có thể mô tả thêm những cải tiến bổ sung do Trường tự chủ động triển khai)

1.1. Nhà trường cần có chính sách động viên, khuyến khích thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, nghiên cứu mũi nhọn.

Năm 2020 Nhà trường đã ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của các nhóm nghiên cứu Trường ĐHXD Miền Trung [H23.23.01.01]. Đến ngày 30/12/2022 Chính phủ ban hành Quy định hoạt động khoa học công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học trong đó có nhiều quy định về nhóm nghiên cứu [H23.23.01.02]. Hiệu trưởng nhà trường đã chỉ đạo phòng KH&HTQT xây dựng Quy chế hoạt động KHCN và thông qua Quy định hoạt động KHCN Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, trong đó Chương VIII. Tổ chức hoạt động các nhóm nghiên cứu gồm có 9 điều (điều 58...66) quy định cụ thể quy trình xây dựng nhóm NC. Nhiệm vụ, quyền lợi của nhóm nghiên cứu trong thời gian hoạt động được nêu cụ thể về cơ sở vật chất cho hoạt động, thời gian, giờ nghiên cứu..., có đánh giá nhận xét sau chu kỳ hoạt động (3 năm) [H23.23.01.03]. Phòng KH&HTQT cũng đã ban hành thông báo đăng ký nhóm nghiên cứu đến các đơn vị để chuẩn bị ban hành quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu thuộc các lĩnh vực đào tạo của nhà trường [H23.23.01.0].

1.2. Nhà trường cần triển khai giảng dạy học phần NCKH cho SV năm thứ nhất.

Là một trường đại học đa ngành định hướng ứng dụng nên hầu hết các ngành của Nhà trường đều có các học phần Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm; Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp [H23.23.02.01] trong chương trình đào tạo, đây là các học phần hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên rất nhiều. Bên cạnh đó có chương trình đào tạo một số ngành mới mở có bổ sung học phần nghiên cứu khoa học [H23.23.02.02], trong thời gian đến sẽ kiến nghị lãnh đạo nhà trường xem xét đưa bổ sung học phần này vào các chương trình chưa có.

1.3. Nhà trường cần bổ sung CB, NV phụ trách công tác quản lý SHTT.

Với nhiệm vụ được phân công P. KH&HTQT đã phân công 1 chuyên viên của phòng phụ trách quản lý về SHTT [H23.23.03.01] và 1 lãnh đạo phòng phụ trách mảng nhiệm vụ này, được công bố trên website của Nhà trường, tuy nhiên là một cán

bộ không chuyên tránh nên công tác sẽ gặp nhiều khó khăn, vì vậy trong thời gian đến cá nhân cán bộ và lãnh đạo phòng cần được học tập bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ cho mình này nhiều để đáp ứng yêu cầu công việc.

#### 1.4. Nhà trường cần triển khai hoạt động của câu lạc bộ khởi nghiệp.

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” [H23.23.04.01] và thông báo triển khai đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 [H23.23.04.02]. Tuy nhiên công tác này cũng chưa thật sự là sân chơi bổ ích cho sinh viên cũng như có nhiều hoạt động thu hút được sinh viên. Trong thời gian sắp đến cần đẩy mạnh nhiều hoạt động hơn.

#### 2. Điểm mạnh (nêu rõ kết quả đạt được của các hoạt động mà Nhà trường đã triển khai thực hiện được theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Tuy là trường đại học đóng trên địa bàn không được thuận lợi như các trường khác nhưng với tinh thần đoàn kết, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm tập thể nhà trường cũng quyết tâm xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh.

Nhà trường đã kịp thời ban hành Quy định hoạt động khoa học công nghệ đáp ứng với nhu cầu phát triển và các nghị định mới có nhiều điểm thu hút các nhóm nghiên cứu hơn.

Nhà trường đã và đang số hóa các hoạt động để công tác quản lý, thực hiện và lưu trữ ... được hiệu quả hơn.

#### 3. Tồn tại (nêu rõ những tồn tại của Nhà trường so với khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Vẫn còn ít hoạt động khởi nghiệp cho sinh viên nhằm giúp sinh có những kỹ năng tốt trước khi tốt nghiệp.

Cần bổ sung kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ là công tác SHTT.

Còn một số ngành chưa bổ sung học phần nghiên cứu khoa học.

#### 4. Kế hoạch hành động (nêu rõ các biện pháp cần thực hiện để khắc phục các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD đối với tiêu chuẩn)

Xây dựng kế hoạch lộ trình để bổ sung học phần “Nghiên cứu khoa học” cho lần điều chỉnh bộ của từng chương trình đào tạo chu kỳ đến. báo cáo lại với lãnh đạo nhà trường về kiến nghị này ở giao ban nhà trường đề BGH có chỉ đạo các đơn vị chuyên môn lưu ý và thực hiện.

Xây dựng kế hoạch để bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách quản lý SHTT. Cá nhân và cả phòng tìm kiếm các khóa đào tạo trong thời gian sắp đến để báo cáo BGH cho đi học tập.

Tăng cường các hoạt động khởi nghiệp sinh viên trong thời gian đến. Kiến nghị bộ phận hỗ trợ Doanh nghiệp cần xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm một cách rõ ràng và ít nhất 2 đợt/năm với nhiều hình thức đa dạng.

## **Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng**

### **1. Mô tả**

1.1. Nhà trường nên phân công một đơn vị làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kết nối và PVCĐ.

Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, trong thời gian chờ ban hành bộ máy cơ cấu mới của Hội đồng trường, Nhà trường tiếp tục phân công các đơn vị gồm Công đoàn, Đoàn Thanh niên, các viện, trung tâm, bộ phận quan hệ doanh nghiệp là đầu mối triển khai, lên kế hoạch thực hiện các hoạt động kết nối và PVCĐ (kế hoạch đầu năm học của các đơn vị). Theo dự thảo cơ cấu bộ máy mới, do Hội đồng trường ban hành, trung tâm truyền thông và quan hệ doanh nghiệp là đầu mối thực hiện nhiệm vụ kết nối và PVCĐ [H24.24.01.01].

1.2. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động kết nối và PVCĐ.

Hàng năm, Đảng ủy, Hội đồng trường đều xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm Trên cơ sở đó, Nhà trường ban hành kế hoạch chất lượng của các đơn vị trong năm học nhằm thực hiện tốt tầm nhìn sứ mạng của Trường [H24.24.02.01]. Từ đó, các đơn vị trong Trường có kế hoạch chất lượng theo từng năm như sau:

- Công đoàn trường: hàng năm, đều xây dựng kế hoạch kết nối và PVCĐ [H24.24.02.02]. Cụ thể, triển khai các hoạt động xã hội, từ thiện với nhiều hình thức và nội dung đa dạng, phong phú như: quyên góp các quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ chất độc màu da cam, quỹ khuyến học, thăm tặng quà cho các gia đình chính sách neo đơn, các gia đình bị thiên tai bão lũ, hiến máu tình nguyện, phát cơm miễn phí ở Bệnh viện Sản nhi Phú Yên, phối hợp với các đơn vị trong tỉnh sẵn sàng cứu trợ đồng bào bị thiên tai bão lũ, giúp đỡ đồng bào lúc khó khăn khi đại dịch Covid bùng phát,... [H1.24.02.03].

- Đoàn Thanh niên: Hàng năm, Đoàn Thanh niên đều xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng học kỳ, từng năm học [H24.24.02.04]. Một số các hoạt động lớn, điển hình được thực hiện qua các năm như: Mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, tư vấn tuyển sinh, hiến máu nhân đạo, xuân tình nguyện, trung thu cho em, dọn vệ sinh môi trường, quyên góp cho các quỹ từ thiện, nhân đạo, tham gia nhiều hoạt động tuyên truyền do Tỉnh Đoàn tổ chức,... [H24.24.02.05]. Đặc biệt, năm 2021, Đoàn thanh niên được Bộ khoa học và công nghệ tặng Bằng khen vì thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường.

- Trung tâm BDNV và Thí nghiệm: Hàng năm, đều có kế hoạch và triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, các chứng chỉ về nghiệp vụ xây dựng như: an toàn lao động, giám sát, đấu thầu, tổ chức thẩm định chất lượng các công trình xây dựng cho các đơn vị địa phương ở khu vực Miền Trung, Tây Nguyên [H24.24.02.06], [H24.24.02.07];

- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học: Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và sinh viên

các trường có nhu cầu [H24.24.02.08], [H24.24.02.09].

- Trung tâm Tư vấn xây dựng, Viện Nghiên cứu Hoá và Môi trường Miền Trung đều xây dựng kế hoạch hàng năm cho các hoạt động: thiết kế, giám sát công trình xây dựng, đánh giá tác động môi trường của các dự án, xây dựng hệ thống xử lý các công trình nước thải trong địa bàn tỉnh và các khu vực lân cận, tham gia quy hoạch các khu đô thị trên địa bàn ... [H24.24.02.10], [H24.24.02.11].

- Phòng KH&HTQT hàng năm đều có kế hoạch tổ chức các hội thảo khoa học với nội dung liên quan đến vấn đề kiến trúc, quy hoạch, xây dựng và vật liệu xây dựng cho vùng ven biển chịu nhiều thiên tai như khu vực Miền Trung [H24.24.02.12], triển khai ký MOU với các công ty, doanh nghiệp [H24.24.02.13].

- Bộ phận quan hệ doanh nghiệp và phòng KH&HTQT hàng năm đều có kế hoạch kết nối doanh nghiệp và PVCĐ. Đã ký kết và triển khai các MOU với các doanh nghiệp lớn như Tập đoàn Đèo Cả, Tập đoàn THACO, Vinaconex25, ... [H24.24.02.14]. Đặc biệt, Tập đoàn Đèo Cả đã thỏa thuận trao học bổng 1,5 tỷ trong 5 năm và trong năm 2023 đã trong 10 suất học bổng cho sinh viên xuất sắc và cam kết nhận sinh viên khi tốt nghiệp [H24.24.02.15]. Đặc biệt trong mùa tuyển sinh 2022-2023, Nhà trường đã trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó học giỏi trong các đợt tư vấn tuyển sinh của Nhà trường [H24.24.02.16].

- Hội sinh viên cùng với Đoàn thanh niên hàng năm đều có kế hoạch hành động phục vụ cộng đồng. Thành lập câu lạc bộ Tình nguyện MUCE – Trực thuộc Hội sinh viên Trường Đại Học Xây Dựng Miền Trung. Đã triển các chương trình như: “XUÂN ẤM ÁP LẦN III”. Phối hợp với Dũng Tiến phát động Tháng thanh niên và Chương trình ngày hội sức trẻ thanh niên tập huấn lái xe an toàn [H24.24.02.22]., thực hiện công trình thanh niên Tranh bích họa chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tổ chức 10 hoạt động Ngày chủ nhật xanh, dọn vệ sinh bảo vệ môi trường thu hút 816 lượt sinh viên tham gia trong và ngoài trường [H24.24.02.24]; Hỗ trợ hoạt động tu tạo nghĩa trang liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Phú Yên nhân dịp Tết Tân Sửu. Tham gia cuộc thi “Cánh diều mơ ước 2021” lần thứ XV, kết quả có 1 thí sinh lọt vào vòng Bán kết; Tham gia chương trình “Tuổi trẻ Phú Yên với biển đảo quê hương năm 2021”, kết quả đạt giải nhất Hội thi ảnh; Tham gia cuộc thi “Cánh diều mơ ước” lần thứ XV năm 2021, kết quả có 1 thí sinh lọt vào Chung kết; Tổ chức Tết Lào Bunpimay năm 2564-2021, tạo không khí ấm cúng, gần gũi với sinh viên Lào đang học tập tại trường; -Tham gia chương trình “Nâng cao nhận thức về quản lý rác thải nhựa tại Việt Nam” và “Tập huấn Lãnh đạo trẻ môi trường” được tổ chức tại Trường; Tổ chức chương trình Ngày hội đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho sinh viên tỉnh Phú Yên, ....[H24.24.02.17].

1.3. Nhà trường cần tăng cường giám sát, đối sánh, cải tiến chất lượng PVCĐ.

Hàng năm, Đảng ủy, Hội đồng trường đều xây dựng kế hoạch giám sát trong năm trong đó có nội dung giám sát, đối sánh, cải tiến chất lượng PVCĐ. Các nội dung giám sát thông qua kế hoạch giám sát của Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban



thanh tra Nhân dân [H24.24.03.01]. Việc tăng cường giám sát thông qua quy trình thực hiện, hồ sơ lưu trữ, thông qua báo cáo tổng kết của các đoàn thể, đơn vị tham gia, thông qua các đánh giá của các đơn vị địa phương, doanh nghiệp, đối tác. Trong các đợt chiến dịch mùa hè xanh, Lãnh đạo nhà trường kết hợp với Tỉnh Đoàn, các cơ quan đơn vị trong tỉnh thường xuyên thăm hỏi, kiểm tra, giám sát các hoạt động này [H24.24.03.02].

Ban Thanh tra nhân dân cũng có chức năng giám sát các hoạt động kết nối và PVCĐ. Hàng năm trong kế hoạch hoạt động của Ban cũng đề ra các nội dung thanh tra và được thể hiện trong báo cáo kết thúc mỗi năm [H24.24.03.03]. Trong mỗi hoạt động kết nối và PVCĐ của Đoàn Thanh niên và các đơn vị khác đều có kế hoạch cụ thể, có thành lập Ban chỉ đạo để giám sát toàn bộ các hoạt động. Chiến dịch Mùa hè xanh là hoạt động có ý nghĩa lan tỏa rất lớn và được thực hiện hàng năm. Trong suốt thời gian diễn ra hoạt động, công tác giám sát được thực hiện thông qua nhiều cấp từ Đảng ủy, hội đồng trường, BGH, Ban chỉ đạo nhằm đạt được kết quả PVCĐ tốt nhất, mang tính nhân văn sâu sắc. Sau mỗi hoạt động, các đoàn thể, đơn vị đều có báo cáo tổng kết, đánh giá hiệu quả của hoạt động đó [H24.24.03.04].

Qua các hoạt động kết nối và PVCĐ, Nhà trường đã lấy ý kiến phản hồi từ một số biên liên quan, từ địa phương, doanh nghiệp và các đối tác để thấy được sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và PVCĐ, đóng góp cho xã hội thể hiện rất rõ nét thông qua những bài báo viết về hoạt động này của Nhà trường [H24.24.03.05], thông qua các danh hiệu, các phần thưởng mà tập thể, cá nhân được khen thưởng [H24.24.03.06], qua đánh giá, ghi nhận của các đơn vị, địa phương. Trường cũng có khảo sát tại địa phương để đánh giá về chất lượng hoạt động tình nguyện của SV, chiến dịch mùa hè xanh, với kết quả thống nhất và sự hài lòng rất cao từ cộng đồng.

Về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, Nhà trường đã tăng cường thực hiện đối sánh về loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội, đối sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội [H24.24.03.07].

Nhà trường đã đề ra các giải pháp tăng cường cải tiến chất lượng các hoạt động PVCĐ. Cụ thể, BGH đã chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động gắn kết với doanh nghiệp như: trong mỗi kỳ hướng dẫn đồ án, bảo vệ tốt nghiệp, các khoa đều mời đại diện một số đơn vị quản lý trong tỉnh, đại diện các doanh nghiệp tham gia; kết hợp với các doanh nghiệp tổ chức các cuộc tọa đàm, định hướng nghề nghiệp, tổ chức các cuộc thi như: Cuộc thi Robot-MUCE mở rộng lần 1. Các khoa cũng thường xuyên kết hợp với các doanh nghiệp tổ chức hội thảo về công nghệ mới, BIM, công nghệ số... Những việc làm thiết thực đó cũng giúp cho Nhà trường hòa nhập vào xã hội, đào tạo gắn chặt với nhu cầu xã hội [H24.24.03.09].

1.4. Nhà trường cần tăng cường các hình thức khen thưởng đối với CB, GV, SV có thành tích trong hoạt động kết nối và PVCĐ, đóng góp cho xã hội

Quy chế thi đua và khen thưởng hàng năm của Nhà trường đã được Đảng ủy, Hội đồng trường và BGH quan tâm, nghiên cứu kỹ, và BGH đã ban hành quy chế và có điều

chỉnh, bổ sung kịp thời để tạo động lực cho người lao động làm việc và cống hiến. Hàng năm, Nhà trường đã khen thưởng các giảng viên có thành tích nghiên cứu khoa học tốt [H24.24.04.01]; khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học thông qua tổng kết năm học [H24.24.04.02]; Khen thưởng người lao động, sinh viên thực hiện các hoạt động như bồi dưỡng Olympic sinh viên, sinh viên tham gia các cuộc thi quốc gia; các cán bộ đoàn, hội sinh viên có thành tích xuất sắc trong công tác đoàn hội [H24.24.04.03]; Khen thưởng các công đoàn viên có thành tích xuất sắc trong công tác công đoàn, đóng góp xã hội, phục vụ cộng đồng, ... Đặc biệt, kinh phí công tác khen thưởng cho sinh viên đạt giải trong các cuộc thi và khen thưởng các bài báo công trình khoa học đã được BGH quan tâm và đã tăng lên so với các năm trước [H24.24.04.04];

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường tổ chức thực hiện các nội dung kết nối và PVCĐ theo đúng theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;
- Đã xây dựng đầu mối kết nối và PVCĐ; đề ra chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện; đối sánh và cải tiến chất lượng về công tác kết nối và PVCĐ theo đúng quy trình PDCA;
- Tăng cường công tác khen thưởng đối với CB, GV, SV có thành tích trong hoạt động kết nối và PVCĐ, đóng góp cho xã hội.

## 3. Tồn tại

- Mặc dù một số hoạt động kết nối và PVCĐ đã được lập kế hoạch, nhưng để tổ chức thực hiện còn tùy thuộc vào các đơn vị địa phương và nguồn kinh phí phân bổ. Nguồn kinh phí cho hoạt động PVCĐ còn hạn chế, khiêm tốn;
- Việc khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan và đối sánh về công tác kết nối và PVCĐ đã triển khai nhưng chưa vào đi vào chiều sâu;

## 4. Kế hoạch hành động

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các tồn tại hiện có để đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD;
- Chú trọng công tác kết nối và PVCĐ, có kế hoạch liên hệ địa phương, doanh nghiệp hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên;
- Thực hiện tốt công tác khen thưởng và có hình thức chế tài trong triển khai thực hiện công tác kết nối và phục vụ cộng đồng.

## **Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường**

### 1. Mô tả

Nhà trường nhận thức rõ tầm quan trọng của việc theo dõi, đánh giá kết quả tài chính và thị trường của các hoạt động đào tạo (ĐT), nghiên cứu khoa học (NCKH) và phục vụ cộng đồng (PVCĐ) để có những điều chỉnh, cải tiến phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường và nhu cầu của xã hội. Trong những năm qua, nhà trường đã

nỗ lực triển khai nhiều hoạt động cải tiến theo khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ĐT, NCKH và PVCĐ, hướng tới sự phát triển bền vững.

1.1. Nhà trường cần ban hành văn bản quy định về việc thiết lập hệ thống giám sát (quy trình, phương pháp, công cụ, ...) tổng thể về kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ.

- Ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục [H25.25.01.01]. Nhà trường đã xây dựng hệ thống văn bản pháp quy về quản lý tài chính và cơ sở vật chất, bao gồm các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản. [H25.25.01.02, H25.25.01.03]. Các chỉ số về kết quả hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ được cập nhật và công khai định kỳ trên website của trường.

- Nhà trường đã ứng dụng phần mềm quản lý tài chính, tài sản (MISA), giúp minh bạch hóa thông tin tài chính, tài sản, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng. [H25.25.01.04]

- Nhà trường định kỳ tổ chức kiểm kê tài sản, rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, mua sắm, sử dụng tài chính, tài sản. [H25.25.01.05]

- Nhà trường đã xây dựng hệ thống thông tin quản lý (website, phần mềm quản lý đào tạo, phần mềm quản lý NCKH, ...) để cập nhật và công khai các thông tin về hoạt động của trường. [H25.25.04.06, H25.25.04.07]

1.2. Nhà trường cần triển khai xây dựng báo cáo rà soát, điều chỉnh về kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ cùng những giải pháp thực hiện cải tiến chất lượng đáp ứng SM, TN, GTCL của Trường.

- Nhà trường định kỳ tổ chức các hội nghị, hội thảo để đánh giá kết quả hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ, trong đó có phân tích, đánh giá kết quả tài chính và thị trường. [H25.25.02.01, H25.25.02.02, H25.25.02.03]

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành các đề án, kế hoạch phát triển trường, trong đó có các nội dung về mục tiêu, định hướng phát triển, các chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động. [H25.25.02.04, H25.25.02.05]. Nhà trường đã xây dựng và triển khai các chương trình, dự án nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH, PVCĐ, đáp ứng nhu cầu xã hội. [H25.25.02.06]

- Nhà trường tổ chức các buổi đối thoại với sinh viên, khảo sát ý kiến của người học, doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu thị trường, từ đó điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo. [H25.25.02.07]

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản.

- Nhà trường đã ứng dụng phần mềm quản lý tài chính, tài sản, hệ thống thông tin quản lý để minh bạch hóa thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý.

- Nhà trường chủ động rà soát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch tài chính, kế hoạch

đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với tình hình thực tế.

### 3. Tồn tại

- Hệ thống giám sát, đánh giá kết quả tài chính và thị trường chưa được xây dựng một cách bài bản, đồng bộ.

- Các chỉ số đánh giá kết quả tài chính và thị trường chưa được lượng hóa một cách cụ thể.

- Việc phân tích, đánh giá kết quả tài chính và thị trường của các hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ chưa được thực hiện một cách thường xuyên, định kỳ.

### 4. Kế hoạch hành động

- Hoàn thiện hệ thống giám sát, đánh giá kết quả tài chính và thị trường, bao gồm:

+ Ban hành quy định về việc thiết lập hệ thống giám sát kết quả tài chính và thị trường, trong đó nêu rõ quy trình, phương pháp, công cụ giám sát, đánh giá.

+ Lựa chọn, xây dựng và áp dụng các chỉ số đánh giá kết quả tài chính và thị trường phù hợp với từng hoạt động của trường (ĐT, NCKH, PVCĐ).

+ Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân trong việc thu thập dữ liệu, phân tích, đánh giá và báo cáo kết quả.

- Tăng cường công tác phân tích, đánh giá kết quả tài chính và thị trường của hoạt động ĐT, NCKH, PVCĐ. Thực hiện đánh giá định kỳ (hàng năm) và đột xuất khi cần thiết.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu phục vụ cho công tác giám sát, đánh giá kết quả tài chính và thị trường. *WZ*

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phan Văn Huệ**

**PHẦN III. DANH MỤC MINH CHỨNG**

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
H1.01.01.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD ngày 22/02/2021	Trung tâm KĐCLGD- ĐH Đà Nẵng	
H1.01.01.02	Kế hoạch tổ chức chào cờ hằng năm	Các kế hoạch năm 2021-2024	Đảng ủy	
H1.01.01.03	Ký kết các MOU với các đối tác	File Scan	Trường	
H1.01.01.04	Chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2030	QĐ số 1413/QĐ-BXD ngày 30/12/2022	Bộ Xây dựng	
H1.01.02.01	Chương trình chào cờ hằng tháng	Các kế hoạch năm 2021-2024	Đảng ủy	
H1.01.02.02	Tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính trong toàn Trường	NQ số 15/NQ-HĐT ngày 12/8/2022	Hội đồng trường	
H1.01.02.03	Thành lập Tổ kiểm tra, giám sát việc chấp hành thời gian làm việc hành chính	QĐ số 553/QĐ-ĐHXDMT	Trường	
H1.01.02.04	Quy định chế độ làm việc của giảng viên Trường	QĐ số 300/QĐ-ĐHXDMT	Trường	
H1.01.02.05	Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ Xây dựng	QĐ số 1393/QĐ-BXD ngày 20/8/2021	Bộ Xây dựng	
H1.01.02.06	Quy chế văn hóa cơ quan của Trường	QĐ số 10/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/01/2012	Trường	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H1.01.03.01	Các quyết định sáng kiến cải tiến về công cụ khảo sát trực tuyến bằng google form	QĐ số 272/QĐ-ĐHXDMT ngày 04/8/2021	Trường	
H1.01.03.02	Các báo cáo kết quả khảo sát	Các file báo cáo theo năm học 2020-2021;2021-2022;2022-2023	Trường	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
H1.02.01.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD ngày 22/02/2021	TT KĐCLGD- ĐH Đà Nẵng	
H1.02.01.02	Quyết định công nhận thành lập Hội đồng trường NK 2020-2025	Số 149/QĐ-BXD ngày 28/3/2022	Bộ Xây dựng	
H1.02.01.03	Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường	Số 148/QĐ-BXD ngày 28/3/2023	Bộ Xây dựng	
H1.02.01.04	Quyết định bổ nhiệm thư ký hội đồng trường	Số 02/NQ-HĐT ngày 15/4/2022	Hội đồng trường	
H1.02.01.05	Quyết định thành các ban giúp việc của Hội đồng trường	Số 18/NQ-HĐT ngày 03/10/2022; Số 28/NQ-HĐT ngày 16/12/2022;	Hội đồng trường	
H1.02.02.01	Đề nghị Hội đồng trường quyết định cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc trực thuộc	Tờ trình số 08/TTr-ĐHXDMT ngày 31/3/2023	Trường	
H1.02.02.02	Đề án kèm theo tờ trình số 08	Tờ trình số 08/TTr-ĐHXDMT ngày 31/3/2024	Trường	
H1.02.02.03	Quy chế Tổ chức hoạt động của Trường - NQ 22	Số 22/NQ-HĐT ngày 28/10/2022	Hội đồng trường	
H1.02.03.01	Các kế hoạch Hội nghị viên chức, người lao động hằng năm	File scan các KH từ 2021-2023	Trường	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H1.02.03.02	Bảng tổng hợp trả lời các kiến nghị tại các Hội nghị hàng năm	File scan các từ 2021-2023	Trường	
H1.02.03.03	Quyết định về việc ban hành chế độ làm việc của giảng viên	Số 300/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/8/2021	Trường	
H1.02.03.04	Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định 300 năm 2022	Số 789/QĐ-ĐHXDMT ngày 03/11/2022	Trường	
H1.02.03.05	Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định 300 năm 2023	Số 475/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/6/2023	Trường	
H1.02.03.06	Quy định hoạt động khoa học công nghệ	Số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023	Trường	
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
H1.03.01.01	Quy định quản lý trang thông tin của trường			
H1.03.01.02	Hình ảnh, nội dung trên website của trường, của đơn vị	<a href="https://muce.edu.vn/#">https://muce.edu.vn/#</a>	Trường	
H1.03.02.01	Quyết định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường được Bộ XD phê duyệt	Số 1437/QĐ-BXD ngày 12/30/2022	Bộ Xây dựng	
H1.03.02.02	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 4/5/2023	Hội đồng trường	
H1.03.03.01	Quy chế Tổ chức hoạt động của Trường - NQ 22	Số 22/NQ-HĐT ngày 28/10/2022	Hội đồng trường	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H1.03.03.02	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động phân công phụ trách, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Nghị quyết số 16/NQ-HĐT ngày 18/7/2023	Hội đồng trường	
H1.03.04.01	Quyết định thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027	Số 149/QĐ-BXD ngày 28/3/2022	Bộ Xây dựng	
H1.03.04.02	Các quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, phân công viên chức quản lý	File scan các QĐ	Trường	
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
H1.04.01.02	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số 10/NQ-HĐT ngày 06/04/2023	Hội đồng trường	
		Số 1082/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/12/2023	Trường	
H1.04.02.01	Kế hoạch tổ chức Hội thảo về chiến lược phát triển Trường trong điều kiện tự chủ đại học; Kế hoạch xây dựng chiến lược phát triển Trường 2035-2045	Số 40/KH-HĐT ngày 24/4/2024	Hội đồng trường	
H1.04.03.01	Báo cáo tổng kết đánh giá các hoạt động về đào tạo	Số 08a/BC-ĐHXDMT ngày 23/01/2021 Số 90/BC-ĐHXDMT ngày 27/9/2021 Số 03a/BC-ĐHXDMT ngày 16/01/2023 Số 04/BC-ĐHXDMT ngày 29/01/2024	Trường	
H1.04.03.02	Báo cáo tổng kết đánh giá về hoạt động tuyển sinh			



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H1.04.03.03	Báo cáo tổng kết đánh giá về các hoạt động NCKH và hợp tác quốc tế			
H1.04.03.04	Báo cáo tổng kết đánh giá về các hoạt động tài chính, đầu tư cơ sở vật chất			
H1.04.03.05	Báo cáo tổng kết đánh giá về các hoạt động tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân sự			
H1.04.03.06	Báo cáo tổng kết đánh giá về các hoạt động PVCĐ của Công đoàn, Đoàn thanh niên			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
H1.05.01.01	Nghị quyết của Hội đồng trường về việc thành lập và phân công nhiệm vụ các Ban của Hội đồng trường	Số 06/NQ-HĐT ngày 13/6/2022	Hội đồng trường	
		Số 28/NQ-HĐT ngày 16/12/2022	Hội đồng trường	
H1.05.02.01	Các sáng kiến để khảo sát, lấy ý kiến người học bằng các công cụ trực tuyến	Số 272/QĐ-ĐHXDMT ngày 04/08/2021	Trường	
H1.05.02.02	Quyết định thành lập Ban liên lạc cựu sinh viên	Số 285/QĐ-ĐHXDMT ngày 11/8/2021	Trường	
		Số 467/QĐ-ĐHXDMT ngày 03/11/2021	Trường	
H1.05.02.03	Các MOU, các chương trình ký kết hợp tác với các doanh nghiệp	Bản giấy, scan		
H1.05.03.01	Nghị quyết Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường	Số 22/NQ-HĐT ngày 28/10/2022	Hội đồng trường	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H1.05.03. 02	Nghị quyết Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường	Số 03/QĐ-HĐTĐHXDMT ngày 13/6/2022	Hội đồng trường	
H1.05.03. 03	Nghị quyết Hội đồng trường về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số 10/NQ-HĐT ngày 06/04/2023	Hội đồng trường	
H1.05.04. 01	Báo cáo chung hằng năm của nhà trường	Số 68/BC-ĐHXDMT ngày 21/7/2021	Trường	
		Số 34/BC-ĐHXDMT ngày 15/7/2022	Trường	
		Số 40/BC-ĐHXDMT ngày 25/7/2023	Trường	
H1.05.04. 02	Báo cáo chung hằng năm của các tổ chức đoàn thể	Số 08a/BC-ĐHXDMT ngày 23/01/2021	Trường	
		Số 90/BC-ĐHXDMT ngày 27/09/2021	Trường	
		Số 03a/BC-ĐHXDMT ngày 16/01/2023	Trường	
		Số 04/BC-ĐHXDMT ngày 29/01/2024	Trường	
H1.05.05. 01	Nghị quyết hội nghị viên chức và người lao động hằng năm	Số 08b/NQ-ĐHXDMT ngày 23/01/2021	Trường	
		Số 91/NQ-ĐHXDMT ngày 27/9/2021	Trường	
		Số 01/NQ-ĐHXDMT ngày 16/01/2023	Trường	
		Số 01/NQ-ĐHXDMT ngày 29/01/2024	Trường	
H1.05.05. 02	Các Kế hoạch, chương trình đối thoại hằng kỳ giữa lãnh đạo Nhà trường với người học	Số 83/KH-ĐHXDMT ngày 05/10/2020	Trường	
<b>Tiêu chuẩn 6</b>				

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H6.06.01.01	Quyết định công nhận thành lập Hội đồng trường NK 2020-2025	Số 149/QĐ-BXD ngày 28/03/2022	Bộ Xây dựng	
H6.06.01.02	Quy chế làm việc của Hội đồng trường	Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 13/06/2022	Hội đồng trường	
H6.06.01.03	Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng trường	Nghị quyết số 02/NQ-HĐT ngày 16/01/2023	Hội đồng trường	
H6.06.01.04	Kế hoạch giám sát hàng năm của HĐT	Kế hoạch số 05/KH-HĐT ngày 16/01/2023	Hội đồng trường	
H6.06.01.05	Tờ trình đề nghị Bộ XD phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường	25/TTr-HĐT ngày 16/11/2022	Hội đồng trường	
H6.06.01.06	Quyết định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường được Bộ XD phê duyệt	Số 1437/QĐ-BXD ngày 30/12/2022	Bộ Xây dựng	
H6.06.01.07	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 06/04/2023	Hội đồng trường	
H6.06.01.08	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT	Nghị quyết số 22/NQ-HĐT ngày 28/10/2022	Hội đồng trường	
H6.06.01.09	Góp ý của các chuyên gia về chiến lược phát triển nhà trường	File mềm	Trường	
H6.06.01.10	Kế hoạch chiến lược phát triển của các đơn vị trong Hội nghị xây dựng chiến lược phát triển nhà trường	File mềm	Trường	
H6.06.02.01	Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ	Quyết định số 80-QĐ/TW ngày 18/08/2022	Ban Chấp hành Trung ương	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H6.06.02.02	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ xây dựng	Quyết định số 11-QĐi/BCSD ngày 30/12/2021	BCS Đảng Bộ Xây dựng	
H6.06.02.03	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Nghị quyết số 16/NQ-HĐT ngày 18/07/2023	Hội đồng trường	
H6.06.02.04	Quyết định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường được Bộ XD phê duyệt	Số 1437/QĐ-BXD ngày 30/12/2022	Bộ Xây dựng	
H6.06.03.01	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT	Nghị quyết số 22/NQ-HĐT ngày 28/10/2022	Hội đồng trường	
H6.06.03.02	Danh mục vị trí việc làm tổng hợp từ các đơn vị	File mềm		
H6.06.04.01	Quyết định bổ sung quy chế làm việc của giảng viên	Số 475/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/06/2023	Trường	
H6.06.04.02	Quy chế thi đua khen thưởng của trường	Số 178/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/03/2023	Trường	
	Quy chế đánh giá, phân loại viên chức, NLD	Số 243/QĐ-ĐHXDMT ngày 05/07/2021		

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H6.06.04.03	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Nghị quyết số 16/NQ-HĐT ngày 18/07/2023	Hội đồng trường	
H6.06.04.04	Quy trình thực hiện công tác bình xét thi đua khen thưởng	Số 1031/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/11/2023	Trường	
H6.06.04.05	Quy trình thực hiện công tác nâng bậc lương	Số 851/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/11/2022	Trường	
H6.06.05.01	Quy định về chức năng nhiệm vụ của các đơn vị	Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 06/04/2023	Hội đồng trường	
H6.06.05.02	Báo cáo hàng năm của trường có liên quan công tác cán bộ, công tác chế độ chính sách dành cho VC, NLĐ		Trường	
	Năm học 2020-2021	Số 90a/BC-ĐHXDMT ngày 15/10/2020		
	Năm học 2021-2022	Số 90/BC-ĐHXDMT ngày 27/09/2021		
	Năm học 2022-2023	Số 3a/BC-ĐHXDMT ngày 16/01/2023		
H6.06.06.01	Đề xuất đào tạo bồi dưỡng của các đơn vị		Trường	
	Năm 2021	File mềm		
	Năm 2022	File mềm		
	Năm 2023	File mềm		
H6.06.06.02	Biên bản họp về việc xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của Trường		Trường	
	Năm 2021	File mềm		

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Năm 2022	File mềm		
	Năm 2023	File mềm		
H6.06.06. 03	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của Trường		Trường	
	Năm 2021	Số 28/KH-ĐHXDMT ngày 31/03/2021		
	Năm 2022	Số 17/KH-ĐHXDMT ngày 04/05/2022		
	Năm 2023	Số 18/KH-ĐHXDMT ngày 25/04/2023		
H6.06.07. 01	Nghị định về công tác văn thư	Số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020	Chính phủ	
H6.06.07. 02	Kế hoạch CCHC		Trường	
	Năm 2021	Số 23/KH-ĐHXDMT ngày 25/03/2021		
	Năm 2022	Số 07/KH-ĐHXDMT ngày 14/03/2022		
	Năm 2023	Số 10/KH-ĐHXDMT ngày 27/03/2023		
H6.06.07. 03	Báo cáo thực hiện CCHC		Trường	
	Năm 2020	Số 22/BC-ĐHXDMT ngày 19/03/2021		
	Năm 2021	Số 12/BC-ĐHXDMT ngày 24/02/2022		
	Năm 2022	Số 12/BC-ĐHXDMT ngày 27/03/2022		
H6.06.07. 04	Quy chế tuyển sinh			
		Số 159/QĐ-ĐHXDMT ngày 10/3/2023	Trường	
		Số 388/QĐ-ĐHXDMT ngày 07/5/2024	Trường	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H6.06.07.05	Quy chế, quy trình đảm bảo chất lượng giảng dạy và quản lý hoạt động giảng dạy	Số 444/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/06/2023	Trường	
H6.06.07.06	Quyết định bổ sung quy chế làm việc của giảng viên	Số 475/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/06/2023	Trường	
H6.06.07.07	Quy chế thi đua khen thưởng của trường	Số 178/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/06/2023	Trường	
H6.06.07.08	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Nghị quyết số 16/NQ-HĐT ngày 18/07/2023	Hội đồng trường	
H6.06.07.09	Quy định, Quy trình về ĐBCL	Số 350/QĐ-ĐHXDMT ngày 13/06/2022	Trường	
H6.06.07.10	Quy định, Quy trình về thi kết thúc học phần	Số 319/QĐ-ĐHXDMT ngày 03/06/2022	Trường	
H6.06.07.11	Quy định, Quy trình về lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan	Số 277/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/5/2022	Trường	
H6.06.07.12	Quy định về khoa học và công nghệ	Số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023	Trường	
H6.06.07.13	Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên	Số 995/QĐ-ĐHXDMT ngày 27/11/2023	Trường	
H6.06.07.14	Quy định về ngày công tác xã hội	Số 232/QĐ-ĐHXDMT ngày 09/05/2018	Trường	
H6.06.07.15	Quy định tạm thời về đánh giá điểm rèn luyện	Số 419/QĐ-ĐHXDMT ngày 08/10/2021	Trường	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H6.06.07.16	Quy định thành lập các câu lạc bộ	Số 82/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/02/2023	Trường	
<b>Tiêu chuẩn 7</b>				
H7.07.01.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	01/2021/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30/01/2021	ĐHXDMT	
H7.07.01.02	Văn bản ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.01.03	Thống kê thu chi tài chính Trường từng năm học trong giai đoạn 2015-2018 (Trích từ Báo cáo thống kê GD Đại học hàng năm)	BC thống kê GD hàng năm gửi Bộ GD và ĐT	P.TCKT	
H7.07.01.04	Báo cáo công khai dự toán thu chi tài chính 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.01.05	Dự toán chi tiết thu chi từng năm học giai đoạn 2021-2023 (bản gửi KBNN để kiểm soát chi hàng năm)	Dự toán chi tiết thu chi 2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.02.01	Thống kê cơ sở vật chất và trang thiết bị Trường từng năm học trong giai đoạn 2021 - 2023	Website trường chuyên mục Ba công khai	P.TCKT	
H7.07.02.02	Quyết định công khai số liệu quản lý và sử dụng tài sản công từ 2021-2023	2021/2022/2023	ĐHXDMT	
H7.07.02.03	Kế hoạch đầu tư mua sắm vật tư, trang thiết bị hàng năm	2021/2022/2023	P.TCKT	
	Hồ sơ đấu thầu mua sắm vật tư, trang thiết bị	2021/2022/2023	P.TCKT	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo kết quả đấu thầu mua sắm vật tư, trang thiết bị giai đoạn 2021-2023	2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.02.0 4	Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (trong đó có phân công giao nhiệm vụ bộ phận QTTB phối hợp với P.TCKT thực hiện kế hoạch đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị)	186/QĐ-ĐHXDMT 22/03/2023	ĐHXDMT	
H7.07.02.0 5	Giao diện sử dụng phần mềm quản lý tài sản MISA	Hình ảnh phần mềm QLTS	P.TCKT	
H7.07.02.0 6	Báo cáo tổng kết năm học Trường giai đoạn 2018-2023 (trong đó: Báo cáo đánh giá về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các hoạt động Trường giai đoạn 2018-2023)	2021/2022/2023	ĐHXDMT	P.TCHC
H7.07.03.0 1	Kế hoạch thu - chi NSNN giai đoạn 2020 - 2023	Kế hoạch tài chính - NSNN trình Bộ phê duyệt	P.TCKT	
H7.07.03.0 2	Kế hoạch thu - chi NSNN giai đoạn 2023 - 2025	Kế hoạch tài chính - NSNN trình Bộ phê duyệt	P.TCKT	
H7.07.03.0 3	Biên bản họp giao ban trường về thống nhất kế hoạch tài chính năm 2021/2022/2023	Báo cáo kết quả công tác của P.TCKT về lập dự toán NS hàng năm cho họp giao ban trường	TTTT-TV	
H7.07.03.0 4	Báo cáo công khai dự toán thu chi tài chính 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.04.0 1	Thông báo kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị CNTT năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.TCKT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H7.07.04.0 2	Đề xuất mua sắm trang thiết bị CNTT năm 2021/2022/2023 của các đơn vị	2021/2022/2023	Các đơn vị thuộc trường	Các đơn vị thuộc trường
H7.07.04.0 3	Kế hoạch mua sắm trang thiết bị CNTT năm 2021/2022/2023 được Ban Giám hiệu phê duyệt	2021/2022/2023	ĐHXDMT	
H7.07.04.0 4	Hợp đồng với VNPT cung cấp internet, wifi	2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.04.0 5	Biên bản nghiệm thu thiết bị mua sắm	2021/2022/2023	P.TCKT	
H7.07.04.0 6	Báo cáo tổng kết hàng năm của Trường giai đoạn 2021-2023 (trong đó: Báo cáo đánh giá về hiệu quả sử dụng hiết bị CNTT và cơ sở hạ tầng về CNTT)	2021/2022/2023	ĐHXDMT	
H7.07.05.0 1	QĐ chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Thư viện Trường ĐHXD Miền Trung	447/QĐ-BXD 27/04/2021	Bộ Xây dựng	
H7.07.05.0 2	QĐ Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Thư viện Trường ĐHXD Miền Trung	1432/QĐ-BXD 30/12/2021	Bộ Xây dựng	
H7.07.05.0 3	Biên bản nghiệm thu Dự án thư viện	30/12/2023	Ban QLDA	
	Hình ảnh thư viện mới	2023	Ban QLDA	
	Sơ đồ thư viện	Website	TTTT-TV	
H7.07.05.0 4	Biên bản kiểm kê và Báo cáo tổng hợp kiểm kê sách năm /2021/2022/2023	2021/2022/2023	TTTT-TV	

*Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ (giai đoạn 2021-2023) của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung*

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H7.07.05.0 5	Hợp đồng thư viện số 2021/2022/2023	2021/2022/2023		
	Giao diện của thư viện số	Website <a href="https://ebook.muce.edu.vn/">https://ebook.muce.edu.vn/</a>		
H7.07.05.0 6	Hình giao diện Trang web thư viện	Website		
<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
H08.08.01 .01	Quy định đào tạo liên thông, vừa làm vừa học và liên kết đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 257/QĐ-ĐHXDMT, 23/07/2021 Số 474a/QĐ-ĐHXDMT, 28/07/2022	Trường ĐHXDMT	
H08.08.01 .02	Quy chế thực hiện chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác nước ngoài của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 306/QĐ-ĐHXDMT ngày 27/8/2021	Trường ĐHXDMT	
H08.08.01 .03	Quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.01 .04	Quy định Hoạt động so chuẩn, đối sánh của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 769/QĐ-ĐHXDMT, ngày 31/12/2018	Trường ĐHXDMT	
H08.08.01 .05	Quy định mới về Hoạt động rà soát, đánh giá, xây dựng, đối sánh, so chuẩn các nội dung bảo đảm chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Đã thông qua dự thảo ngày 17/10/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .01	Báo cáo kết quả thực hiện giao ban hàng tháng của Nhà trường	Kết luận giao ban hàng tháng từ năm 2021-2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H08.08.02 .02	Báo cáo tổng kết kế hoạch chất lượng hàng năm của Nhà trường	Số 27/BC-ĐHXDMT, ngày 15/9/2021 Số 47/BC-ĐHXDMT, ngày 28/9/2022 Số 47/BC-ĐHXDMT, ngày 31/8/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .03	Báo cáo tổng kết năm học hằng năm (2021, 2022, 2023)	Số 90/BC-ĐHXDMT, ngày 27/9/2021 Số 03a/BC-ĐHXDMT, ngày 16/01/2023 Số 04/BC-ĐHXDMT, ngày 29/01/2024	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .04	Văn bản kết nạp là hội viên Hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam	Số 108/QĐ-BCH, ngày 18/3/2023	Hiệp hội phát triển nhân lực logistics Việt Nam	
H08.08.02 .05	Biên bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác giữa MUCE và THACO	Số TTHT-DCG-MUCE, ngày 20/4/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .06	Văn bản thỏa thuận hợp tác công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả về trao học bổng	Số 123/2023/TTHT-DCG-MUCE, ngày 28/10/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .07	Văn bản triển khai hợp tác đào tạo giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung và Tập đoàn Đèo Cả về chuyên ngành mới	Số 64/ĐHXDMT-TTTH&QHDN, ngày 03/4/2024	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .08	Văn bản ký kết hợp tác hệ thống đào tạo & học tập trực tuyến với Học viện Doanh nhân MVV Academy Việt Nam	Biên bản ngày	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .09	Văn bản hợp tác đào tạo kỹ năng, hỗ trợ việc làm cho sinh viên với Công ty TNHH phần mềm IMT Miền Trung	Số 29/HDHT, 18/5/2022	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .10	Văn bản hợp tác tài trợ miễn phí phần mềm SS4U với Công ty TNHH Phần mềm SS4U Express	Biên bản tháng 07/2022, 20/5/2022	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H08.08.02 .11	Văn bản hợp tác tài trợ chương trình đào tạo ERP với TVH Pro Edu	Biên bản tháng 07/2022, 20/5/2022	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .12	Văn bản ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả với AISTV & GSIL Co. Ltd. Hàn Quốc	Biên bản ngày 2/1/2021	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .13	Văn bản tiếp tục hợp tác xúc tiến với Gifu College, Tổ chức SJ Việt Nam...	Biên bản ngày 03/04/2024, 01/6/2022	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .14	Văn bản tiếp nhận 02 sinh viên Nhật Bản chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng qua Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 537/QĐ-ĐHXDMT, 25/7/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .15	Văn bản liên kết với Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt, Lâm Đồng	Số 218a/QĐ-ĐHXDMT, 01/06/2021 Số 34/HĐ-ĐHXDMT, 12/07/2021	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .16	Văn bản liên kết với Trường Đại học Nha Trang	Số 200a/QĐ-ĐHXDMT, 27/03/2023 Số 18b/HĐ-ĐHXDMT-NT, 29/03/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .17	Văn bản liên kết với Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận	Số 12a/QĐ-ĐHXDMT, 08/01/2021 Số 11b/HĐ-ĐHXDMT, 29/01/2021	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .18	Văn bản liên kết với Trường Trung cấp Quốc tế Khôi Việt, Thành phố Hồ Chí Minh	Số 675/QĐ-ĐHXDMT, 11/09/2023 Số 108b/HĐ-ĐHXDMT-KV, 11/09/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .19	Văn bản liên kết với Trung tâm giáo dục Thường xuyên tỉnh Bình Định	Số 401a/QĐ-ĐHXDMT, 05/06/2023 Số 76a/HĐ-ĐHXDMT-BD, 05/06/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.02 .20	Văn bản liên kết với Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 446a/QĐ-ĐHXDMT, 21/06/2023 Số 101/HĐ-ĐHXDMT-TTH, 04/08/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H08.08.03 .01	Kế hoạch chất lượng hằng năm của Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế xây dựng có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ quốc tế	Số 14/BC-KH&HTQT, 15/8/2021 Số 13/BC-KH&HTQT, 30/8/2022	Trường ĐHXDMT	
H08.08.03 .02	Kế hoạch chất lượng hằng năm của Phòng Quản lý Đào tạo xây dựng có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong nước	Kế hoạch chất lượng năm 2021, phòng QLĐT Kế hoạch chất lượng năm 2022, phòng QLĐT Kế hoạch chất lượng năm 2023, phòng QLĐT	Trường ĐHXDMT	
H08.08.03 .03	Báo cáo giao ban của Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế xây dựng có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ quốc tế	Báo cáo giao ban hàng tháng	Trường ĐHXDMT	
H08.08.03 .04	Báo cáo giao ban của Phòng Quản lý Đào tạo xây dựng có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong nước	Báo cáo giao ban hàng tháng năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.03 .05	Báo cáo tổng kết đánh giá định kỳ hằng năm của Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế xây dựng có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ quốc tế	Số 14/BC-KH&HTQT, 15/8/2021 Số 13/BC-KH&HTQT, 30/8/2022	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H08.08.03 .06	Báo cáo tổng kết đánh giá định kỳ hằng năm của của Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế xây dựng có nội dung rà soát, đánh giá hiệu quả hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong nước hệ quốc tế	Số 14/BC-KH&HTQT, 15/8/2021 Số 13/BC-KH&HTQT, 30/8/2022	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .01	Kế hoạch triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả về việc hợp tác hỗ trợ về địa điểm thực hành thực tập, cơ sở vật chất, tuyển dụng, trao học bổng cho sinh viên đến hợp tác nghiên cứu về BIM	Số 35/KH-ĐHXDMT, ngày 04/8/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .02	Kế hoạch triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả về việc mở chuyên ngành mới	Số 64/ĐHXDMT-TTTH&QHDN, ngày 03/4/2024	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .03	Kế hoạch triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả về việc đề xuất chuyên gia giảng dạy các chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của tập đoàn	Số 35/KH-ĐHXDMT, ngày 04/8/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .04	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trường Đại học Nha Trang	Số 54/TB-ĐHXDMT, 17/02/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H08.08.04 .05	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt	Số 77/TB-ĐHXDMT, 10/03/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .06	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bình Định	Số 57/TB-ĐHXDMT, 17/02/2023	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .07	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác với Trường Gifu (Nhật Bản) thực hiện chương trình trao đổi sinh viên ngắn hạn giữa hai Trường	Biên bản ngày 4/3/2024	Trường ĐHXDMT	
H08.08.04 .07	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác với Trường Gifu (Nhật Bản) thực hiện chương trình trao đổi sinh viên ngắn hạn giữa hai Trường			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>				
H09.09.01 .01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	Số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/2/2021	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .02	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021	Số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/3/2021	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .03	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022	Số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .04	Quy định Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 350/QĐ-ĐHXDMT, ngày 13/6/2022	Trường ĐHXDMT	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.01 .05	Quyết định kiện toàn Hội đồng ĐBCLGD	Số 726/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .06	Quyết định thành lập Ban thư ký Hội đồng ĐBCLGD	Số 792/QĐ-ĐHXDMT, ngày 02/10/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .07	Quyết định kiện toàn Tổ ĐBCLGD của các đơn vị	Số 793/QĐ-ĐHXDMT, ngày 02/10/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .08	Kế hoạch ĐBCL 2021	Số 108/KH-ĐHXDMT, ngày 29/10/2021	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .09	Kế hoạch ĐBCL 2022	Số 54/KH-ĐHXDMT, ngày 29/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .10	Thông báo đôn đốc, giám sát, báo cáo và tổng kết các kế hoạch trong năm	Các thông báo năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .11	Quy trình tổ chức hoạt động giám sát của HĐT	Số: 23/NQ-HĐT, 26/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.01 .12	Kế hoạch giám sát hằng năm của HĐT	Số: 17a/KH-HĐT, 20/8/2022 Số: 05/KH-HĐT, 16/01/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .01	Quyết định thành lập HĐT	Số: 149/QĐ-BXD, 28/3/2022	Bộ Xây dựng	
H09.09.02 .02	Quy chế làm việc của HĐT	Số: 05/NQ-HĐT, 13/6/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .03	Quy chế Tổ chức hoạt động của Trường	Số: 22/NQ-HĐT, 28/10/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .04	Quy chế tài chính	Số: 14/NQ-HĐT, 06/6/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .05	Quy chế dân chủ	Số: 06/NQ-HĐT, 16/01/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.02 .06	Chính sách chất lượng	Số: 11/NQ-HĐT, 06/4/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .07	Quy chế tuyển sinh	Số 159/QĐ-ĐHXDMT, ngày 10/3/2023 Số 161/QĐ-ĐHXDMT, ngày 10/3/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .08	Quy định Đảm bảo chất lượng và quản lý hoạt động giảng dạy	444/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/06/2024	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .09	Bổ sung quy định về chế độ làm việc của viên chức, người lao động	Số 789/QĐ-ĐHXDMT, ngày 03/11/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .10	Bổ sung quy định thi đua, khen thưởng	Số 178/QĐ-ĐHXDMT, ngày 20/3/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .11	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ...	Số: 16/NQ-HĐT, 18/7/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .12	Quy trình về Thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học	Số 659/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .13	Quy trình Thanh tra, giám sát công tác thi kết thúc học phần	Số 660/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .14	Quy trình Thanh tra sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ	Số 660/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .15	Quy trình Tổ chức thi	Số 660/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .16	Quy trình Tổ chức lấy ý kiến từ các bên liên quan	Số 277/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/5/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .17	Quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường ĐHXD Miền Trung	Số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .18	Quy định về đánh giá công tác sinh viên của Trường ĐHXD Miền Trung	QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/8/2022	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.02 .19	Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 5 của “Quy định về việc tổ chức hoạt động công tác xã hội đối với sinh viên chính quy”	QĐ số 943/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/12/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .20	Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học chính quy Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	QĐ số 995/QĐ-ĐHXDMT, ngày 27/11/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.02 .21	Quyết định thành lập các câu lạc bộ học thuật, thể dục thể thao của sinh viên	Có 15 Quyết định thành lập CLB kèm theo	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .01	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số: 1082/NQ-HĐT, 18/12/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .02	Phần mềm ioffice	Số 20220707 /VNPT VNP-TTKDPYN-KHTCDN/HD IOFFICE	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .03	Phần mềm BSC	Phần mềm BSC EMIS GENERAL.NET	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .04	Phần mềm BSC-EXAM	Số 1407-2021/BSC- ĐHXDMT ngày 01/11/2021	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .05	Phần mềm tính toán, thống kê giờ giảng	Hệ thống dữ liệu trên phần mềm BSC, website	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .06	Phần mềm nhập học trực tuyến	<a href="https://tuyensinh.muce.edu.vn/DaiHoc/ChiTi etDH?idnew=2356">https://tuyensinh.muce.edu.vn/DaiHoc/ChiTi etDH?idnew=2356</a>	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .07	Dữ liệu viên chức, người lao động, người học đã được số hóa trên hệ thống phần mềm hemis của Bộ GD&ĐT	<a href="https://hemis-cms.moet.gov.vn">https://hemis-cms.moet.gov.vn</a>	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.03 .08	Dữ liệu viên chức, người lao động đã được số hóa trên phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức thuộc Bộ XD quản lý	<a href="https://cbccvc.xaydung.gov.vn">https://cbccvc.xaydung.gov.vn</a>	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .09	Dữ liệu người học trúng tuyển nhập học đã được số hóa	Hệ thống dữ liệu trên phần mềm BSC 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .10	Dữ liệu người học tốt nghiệp ra trường đã được số hóa	Hệ thống dữ liệu trên phần mềm BSC 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.03 .11	Địa chỉ Website của Nhà trường	<a href="https://muce.edu.vn/">https://muce.edu.vn/</a>	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .01	Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện công tác BĐCL 2020-2021	Số 27/BC-ĐHXDMT, ngày 15/9/2021	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .02	Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện công tác BĐCL 2021-2022	Số 47/BC-ĐHXDMT, ngày 28/9/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .03	Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện công tác BĐCL 2022-2023	Số 47/BC-ĐHXDMT, ngày 31/8/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .04	Báo cáo tổng kết kế hoạch đối sánh	Dự thảo ngày 10/12/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .05	Báo cáo tổng kết kế hoạch khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Báo cáo ngày 18/9/2023; 24/3/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .06	Báo cáo tổng kết năm học hằng năm (2021, 2022, 2023)	Số 90/BC-ĐHXDMT, ngày 27/9/2021 Số 03a/BC-ĐHXDMT, ngày 16/01/2023 Số 04/BC-ĐHXDMT, ngày 29/01/2024	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .07	Báo cáo tổng kết tổng kết kế hoạch khảo thí	Số 48/BC-ĐHXDMT, ngày 28/9/2022 Số 49/BC-ĐHXDMT, ngày 31/8/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.04 .08	Báo cáo tổng kết tổng kết kế hoạch thanh tra	Số 48/BC-ĐHXDMT, ngày 31/8/2023 Số 49/BC-ĐHXDMT, ngày 31/8/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .09	Báo cáo tổng kết kế hoạch đào tạo	Báo cáo ngày 02/8/2021 Báo cáo ngày 12/9/2022 Báo cáo ngày 20/8/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.04 .10	Báo cáo tổng kết kế hoạch tuyển sinh	Báo cáo ngày 05/01/2022 Báo cáo ngày 18/11/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .01	Đối sánh số lượt cán bộ, giảng viên được học tập, bồi dưỡng, tập huấn hằng năm	Báo cáo ngày 18/11/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .02	Đối sánh số lượng giảng viên có trình độ sau đại học	Bảng đối sánh năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .03	Đối sánh, điều chỉnh về ngân quỹ cho từng loại hoạt động nghiên cứu hằng năm	Bảng đối sánh ngân quỹ năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .04	Đối sánh về kết quả và các chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa và phục vụ cộng đồng	Bảng đối sánh chỉ số tài chính năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .05	Đối sánh về kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng	Bảng đối sánh chỉ số thị trường năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .06	Đối sánh tỉ lệ giảng viên/sinh viên hàng năm của từng chương trình của nhà trường	Bảng đối sánh xác định chỉ tiêu năm 2021 Bảng đối sánh xác định chỉ tiêu năm 2022 Bảng đối sánh xác định chỉ tiêu năm 2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .07	Đối sánh việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, phân tích, đo lường về tuyển sinh và nhập học	Báo cáo ngày 05/01/2022 Báo cáo ngày 18/11/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.05 .08	Đối sánh các phiên bản khác nhau của chương trình dạy học	Bảng đối sánh với các trường đại học các ngày 10/02/2023, 06/02/2023, 10/02/2023, 07/03/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .09	Đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp	Số 01/BC-QLĐT-ĐHXDMT, 05/01/2023 Số 01/BC-QLĐT-ĐHXDMT, 04/01/2024	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .10	Đối sánh tỷ lệ có việc làm và mức độ đáp ứng công việc của người học sau khi tốt nghiệp của tất cả các chương trình đào tạo	Số 60/BC-ĐHXDMT, 19/12/2022 Số 60/BC-ĐHXDMT, 26/12/2022	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .11	Đối sánh về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu	Bảng đối sánh năm 2022-2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .12	Đối sánh về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của người học	Bảng đối sánh năm 2022-2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .13	Đối sánh về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn, đối sánh về kết quả nghiên cứu và sáng tạo	Bảng đối sánh năm 2022-2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .14	Đối sánh hàng năm về mức độ hài lòng của người học	Báo cáo khảo sát năm 2021-2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .15	Đối sánh tỷ lệ thôi học	BC ngày 27/07/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .16	Đối sánh tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học	Bảng đối sánh năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H09.09.05 .17	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo ngành KTXD	Bảng đối sánh CTĐT kế toán khóa D18KX và D19KX	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .18	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo ngành Kiến trúc	Bảng đối sánh CTĐT kế toán khóa D18K và D19K	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .19	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo Kỹ thuật XDCTGT	Bảng đối sánh CTĐT kế toán khóa D18CĐ và D19CĐ	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .20	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo Kỹ thuật CTN	Bảng đối sánh CTĐT kế toán khóa D18KT và D19KT	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .21	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo ngành Kế toán	Bảng đối sánh CTĐT kế toán khóa D18KT và D19KT	Trường ĐHXDMT	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H09.09.05 .22	Đối sánh về loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội	29-BC/ĐTN, 28/12/2021 07-BC/ĐTN, 15/12/2022 34-BC/ĐTN, 16/12/2023	Trường ĐHXDMT	
H09.09.05 .23	Đối sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội	30-BC/ĐTN, 30/12/2021 08-BC/ĐTN, 19/12/2022 36-BC/ĐTN, 28/12/2023	Trường ĐHXDMT	
H.09.09.0 5.23	Đối sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
H10.10.01 .01	Biên bản Thảo luận mục đích, phạm vi, xác định các thành viên của Hội đồng Tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng	ngày 08/01/2020	KT&ĐBCL	
	Biên bản Triển khai kế hoạch Kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo	ngày 09/06/2022	KT&ĐBCL	
H10.10.01 .02	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	37/QĐ-ĐHXDMT ngày 09/01/2020	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	290/QĐ-ĐHXDMT ngày 14/7/2020	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	384/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	711/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	385/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	712/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	386/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	709/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	387/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	708/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	388/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	710/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	389/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	707/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
H10.10.01 .03	Kế hoạch TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	12/KH-ĐHXDMT ngày 17/3/2020	ĐHXDMT	
	Kế hoạch TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán	25/KH-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Kế hoạch điều chỉnh TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán	66/KH-ĐHXDMT ngày 19/10/2023	ĐHXDMT	
H10.10.01 .04	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng (T4/2020)	15/KH-HĐTĐG ngày 27/3/2020	HĐTĐG	
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng (T5/2020)	27/KH-HĐTĐG ngày 5/5/2020	HĐTĐG	
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng (T6+7/2020)	36/KH-HĐTĐG ngày 04/6/2020	HĐTĐG	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán (T7+8/2022)	28/KH-ĐHXDMT-HĐTĐG ngày 22/7/2022	HĐTĐG	
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán (T9+10/2022)	46/KH-ĐHXDMT-HĐTĐG ngày 07/9/2022	HĐTĐG	
H10.10.01 .05	Biên bản họp Triển khai công tác tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng	43906	HĐTĐG	
	Biên bản tập huấn tự đánh giá chương trình đào tạo	44741	ĐHXDMT	
H10.10.01 .06	Kế hoạch Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	44879	Ban thư ký	
	Biên bản họp Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	44880	Ban thư ký	
	Kế hoạch Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá giữa chu kỳ cơ sở giáo dục và 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	45236	Ban thư ký	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Biên bản họp Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	45237	Ban thư ký	
H10.10.01 .07	Thành viên Ban thư ký đến các đơn vị thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng	44021	Ban thư ký	
	Phân công nhiệm vụ thành viên Ban thư ký	44852	Ban thư ký	
	Phân công thu thập minh chứng	44987	Ban thư ký	
	Phân công thu thập minh chứng	45236	Ban thư ký	
H10.10.01 .08	Quyết định về việc thành lập Tổ chuyên gia thẩm định báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học	746/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/10/2022	ĐHXDMT	
	Kế hoạch đọc nhận xét báo cáo tự đánh giá các tiêu chuẩn của tổ chuyên gia	26/KH-ĐHXDMT ngày 19/7/2023	ĐHXDMT	
H10.10.01 .09	Công văn về việc góp ý cho dự thảo báo cáo tự đánh giá CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng	304/ĐHXDMT-KTĐBCL ngày 12/10/2020	ĐHXDMT	
	Website phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng			
	Email phongkhaothivadambaochatluong@muc e.edu.vn			

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H10.10.01 .10	Kế hoạch thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	44106	HĐTĐG	
	Biên bản họp Thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	44109	HĐTĐG	
	Kế hoạch thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng-lần cuối	44138	HĐTĐG	
	Biên bản họp Thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng-lần cuối	44140	HĐTĐG	
H10.10.01 .11	Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng			
H10.10.01 .12	Thông báo về việc đôn đốc, giám sát thực hiện Kế hoạch tự đánh giá 06 CTĐT trình độ đại học và Kế hoạch tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa chu kỳ	206/TB-ĐHXDMT ngày 12/9/2023	ĐHXDMT	
	Thông báo kết quả thực hiện Kế hoạch tự đánh giá 06 CTĐT trình độ đại học và Kế hoạch tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa chu kỳ	237/TB-ĐHXDMT ngày 17/10/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Thông báo thời hạn thực hiện báo cáo tự đánh giá 06 CTĐT trình độ đại học và báo cáo tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa chu kỳ	249/TB-ĐHXDMT ngày 06/11/2023	ĐHXDMT	
	Báo cáo kết quả thực hiện công tác tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng theo từng giai đoạn			
	Báo cáo kết quả thực hiện công tác tự đánh giá chương trình đào tạo 06 ngành theo từng giai đoạn			
H10.10.02 .01	Quyết định về việc cử cán bộ đi học chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp	155/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/3/2017	ĐHXDMT	
	Thông báo về việc tuyển sinh chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp	880/TB-ĐHĐN ngày 15/3/2018	Đại học Đà Nẵng	
	Quyết định về việc cử viên chức tham gia chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp	223/QĐ-ĐHXDMT ngày 04/5/2018	ĐHXDMT	
H10.10.02 .02	Chứng nhận tham dự chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp		Đại học Đà Nẵng	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp		Đại học Đà Nẵng	
H10.10.02 .03	Thư mời tham dự khóa tập huấn hè "Đảm bảo và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo theo Thông tư 17/TT-BGDĐT và Thông tư 04/TT-BGDĐT"	43263	Đại học Đà Nẵng	
	Quyết định về việc cử viên chức tham dự khóa tập huấn hè "Đảm bảo và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo theo Thông tư 17/TT-BGDĐT và Thông tư 04/TT-BGDĐT"	342/QĐ-ĐHXDMT ngày 03/7/2018	ĐHXDMT	
H10.10.02 .04	Giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa tập huấn "Đảm bảo và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo theo Thông tư 17/TT-BGDĐT và Thông tư 04/TT-BGDĐT"		Đại học Đà Nẵng	
H10.10.02 .05	Thông báo về việc tuyển sinh chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp	4310/TB-ĐHĐN ngày 16/12/2019	Đại học Đà Nẵng	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H10.10.02 .06	Quyết định về việc cử viên chức tham gia khóa đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp	606/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/12/2019	ĐHXDMT	
H10.10.02 .07	Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp		Đại học Đà Nẵng	
H10.10.03 .01	Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục	19/KH-ĐHXDMT ngày 04/3/2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	65/KH-ĐHXDMT ngày 19/7/2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch (điều chỉnh) cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục	52/KH-ĐHXDMT ngày 29/9/2022	ĐHXDMT	
H10.10.03 .02	Công văn về việc góp ý dự thảo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục	76/ĐHXDMT-KTĐBCL ngày 09/4/2021	ĐHXDMT	
H10.10.03 .03	Biên bản về việc triển khai kế hoạch cải tiến sau Đánh giá ngoài	ngày 22/10/2021	ĐHXDMT	
	Nội dung họp triển khai kế hoạch cải tiến sau Đánh giá ngoài	ngày 22/10/2021	ĐHXDMT	
H10.10.03 .04	Thông báo về việc triển khai công việc theo quy trình PDCA, cập nhật minh chứng và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của các đơn vị	209/TB-ĐHXDMT ngày 04/11/2021	ĐHXDMT	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H10.10.03 .05	Quyết định ban hành Quy định Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	350/QĐ-ĐHXDMT ngày 13/6/2022	ĐHXDMT	
H10.10.03 .06	Kế hoạch trung hạn cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục Trường Đại học Xây dựng Miền Trung giai đoạn 2022-2024	53/KH-ĐHXDMT ngày 29/9/2022	ĐHXDMT	
H10.10.03 .07	Kế hoạch thanh tra - khảo thí và đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021	76a/KH-ĐHXDMT ngày 21/9/2020	ĐHXDMT	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022	108/KH-ĐHXDMT ngày 29/10/2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023	54/KH-ĐHXDMT ngày 29/9/2022	ĐHXDMT	
H10.10.03 .08	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2019-2020 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2020-2021	.../BC-ĐHXDMT ngày /9/2020	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2020-2021 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021-2022	.../BC-ĐHXDMT ngày /9/2021	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021-2022 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023	.../BC-ĐHXDMT ngày 28/9/2022	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2023-2024	47/BC-ĐHXDMT ngày 31/8/2023	ĐHXDMT	
H10.10.03 .09	Dự thảo Báo cáo tổng kết chiến lược và kế hoạch thực hiện chiến lược đảm bảo chất lượng giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn 2030; xây dựng chiến lược và kế hoạch thực hiện chiến lược đảm bảo chất lượng giai đoạn 2023-2027, tầm nhìn 2035 trường đại học xây dựng miền trung	.../BC-ĐHXDMT ngày /3/2023	ĐHXDMT	
	Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025	ngày 24/5/2023	P.KT&ĐBCL	
H10.10.04 .01	Thông tư ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012	BGDĐT	
	Thông tư ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học	12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017	BGDĐT	
	Thông tư ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013	BGDĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Công văn V/v hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học	768/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018	Cục QLCL-BGDĐT	
	Công văn V/v thay thế bảng hướng dẫn đánh giá ban hành kèm theo Công văn số 768/QLCL-KĐCLGD	1668/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019	Cục QLCL-BGDĐT	
	Công văn V/v thay thế tài liệu đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDĐH ban hành kèm theo Công văn số 769/QLCL-KĐCLGD	1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019	Cục QLCL-BGDĐT	
H10.10.04 .02	Biên bản họp Thảo luận mục đích, phạm vi, xác định các thành viên của Hội đồng Tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng	ngày 08/01/2020	ĐHXDMT	
	Biên bản họp Triển khai kế hoạch Kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo	ngày 09/6/2022	ĐHXDMT	
H10.10.04 .03	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	37/QĐ-ĐHXDMT ngày 09/01/2020	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	290/QĐ-ĐHXDMT ngày 14/7/2020	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	384/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	711/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	385/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	712/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	386/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	709/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	387/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	708/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	388/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	710/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	389/QĐ-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định kiện toàn Hội đồng TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	707/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/9/2023	ĐHXDMT	
H10.10.04 .04	Kế hoạch TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	12/KH-ĐHXDMT ngày 17/3/2020	ĐHXDMT	
	Kế hoạch TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán	25/KH-ĐHXDMT ngày 28/6/2022	ĐHXDMT	
	Kế hoạch điều chỉnh TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán	66/KH-ĐHXDMT ngày 19/10/2023	ĐHXDMT	
H10.10.04 .05	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng (T4/2020)	15/KH-HĐTĐG ngày 27/3/2020	HĐTĐG	
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng (T5/2020)	27/KH-HĐTĐG ngày 5/5/2020	HĐTĐG	
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng (T6+7/2020)	36/KH-HĐTĐG ngày 04/6/2020	HĐTĐG	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán (T7+8/2022)	28/KH-ĐHXDMT-HĐTĐG ngày 22/7/2022	HĐTĐG	
	Kế hoạch chi tiết TĐG CTĐT trình độ đại học các ngành Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kế toán (T9+10/2022)	46/KH-ĐHXDMT-HĐTĐG ngày 07/9/2022	HĐTĐG	
H10.10.04 .06	Biên bản họp Triển khai công tác tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng	43906	HĐTĐG	
	Biên bản tập huấn tự đánh giá chương trình đào tạo	44741	ĐHXDMT	
H10.10.04 .07	Kế hoạch Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	44879	Ban thư ký	
	Biên bản họp Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	44880	Ban thư ký	
	Kế hoạch Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá giữa chu kỳ cơ sở giáo dục và 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	45236	Ban thư ký	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Biên bản họp Triển khai công tác thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá 06 chương trình đào tạo trình độ đại học	45237	Ban thư ký	
H10.10.04 .08	Thành viên Ban thư ký đến các đơn vị thu thập, phục hồi minh chứng phục vụ tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng	44021	Ban thư ký	
	Phân công nhiệm vụ thành viên Ban thư ký	44852	Ban thư ký	
	Phân công thu thập minh chứng	44987	Ban thư ký	
	Phân công thu thập minh chứng	45236	Ban thư ký	
H10.10.04 .09	Quyết định về việc thành lập Tổ chuyên gia thẩm định báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học	746/QĐ-ĐHXDMT ngày 18/10/2022	ĐHXDMT	
	Kế hoạch đọc nhận xét báo cáo tự đánh giá các tiêu chuẩn của tổ chuyên gia	26/KH-ĐHXDMT ngày 19/7/2023	ĐHXDMT	
H10.10.04 .10	Công văn về việc góp ý cho dự thảo báo cáo tự đánh giá CTĐT ngành Kỹ thuật xây dựng	304/ĐHXDMT-KTĐBCL ngày 12/10/2020	ĐHXDMT	
	Website phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng			
	Email phongkhaothivadambaochatluong@muc e.edu.vn			

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H10.10.04 .11	Kế hoạch thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	44106	HĐTĐG	
	Biên bản họp Thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	44109	HĐTĐG	
	Kế hoạch thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng-lần cuối	44138	HĐTĐG	
	Biên bản họp Thông qua dự thảo Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng-lần cuối	44140	HĐTĐG	
H10.10.04 .12	Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng			
H10.10.04 .13	Thông báo về việc đôn đốc, giám sát thực hiện Kế hoạch tự đánh giá 06 CTĐT trình độ đại học và Kế hoạch tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa chu kỳ	206/TB-ĐHXDMT ngày 12/9/2023	ĐHXDMT	
	Thông báo kết quả thực hiện Kế hoạch tự đánh giá 06 CTĐT trình độ đại học và Kế hoạch tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa chu kỳ	237/TB-ĐHXDMT ngày 17/10/2023	ĐHXDMT	



Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
	Thông báo thời hạn thực hiện báo cáo tự đánh giá 06 CTĐT trình độ đại học và báo cáo tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa chu kỳ	249/TB-ĐHXDMT ngày 06/11/2023	ĐHXDMT	
	Báo cáo kết quả thực hiện công tác tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng theo từng giai đoạn			
	Báo cáo kết quả thực hiện công tác tự đánh giá chương trình đào tạo 06 ngành theo từng giai đoạn			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
H11.11.01 .01	Quyết định thành lập HĐT khóa hai, nhiệm kỳ 2022-2027	Số: 149/QĐ-BXD, 28/3/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .02	Quy chế Tổ chức hoạt động của Trường	Số: 22/NQ-HĐT, 28/10/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .03	Quy chế tài chính	Số: 14/NQ-HĐT, 06/6/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .04	Quy chế dân chủ	Số: 06/NQ-HĐT, 16/01/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .05	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, phân công phụ trách, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số: 16/NQ-HĐT, 18/7/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H11.11.01 .06	Quy chế làm việc của HĐT	Số: 05/NQ-HĐT, 13/6/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .07	Chính sách chất lượng	Số: 11/NQ-HĐT, 06/4/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .08	Tờ trình đề nghị Bộ XD phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường	Số: 25/TTr-HĐT, 16/11/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .09	Quyết định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường được Bộ XD phê duyệt	Số: 1437/QĐ-BXD, 30/12/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .10	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số: 1082/NQ-HĐT, 18/12/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .11	Nghị quyết thành lập Phòng Hành chính Quản trị	Số: 31/NQ-HĐT, 19/8/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.01 .12	Nghị quyết thành lập Trung tâm Thông tin Thư viện	Số: 31/NQ-HĐT, 19/8/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.02 .01	Tổ chức Hội thảo “E-learning trong chuyển đổi số tại Trường Đại Học Xây Dựng Miền Trung”	Số 230/TB-ĐHXDMT, 26/11/2021	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT
H11.11.02 .02	Kỷ yếu tổ chức Hội thảo “E-learning trong chuyển đổi số tại Trường Đại Học Xây Dựng Miền Trung”	Ngày 12/7/2021	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT
H11.11.02 .03	Phần mềm ioffice	Số 20220707 /VNPT VNP-TTKDPYN-KHTCDN/HD IOFFICE	Trường ĐHXDMT	TCHC

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H11.11.02 .04	Phần mềm BSC	Phần mềm BSC EMIS GENERAL.NET	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H11.11.02 .05	Phần mềm BSC-EXAM	Số 1407-2021/BSC- ĐHXDMT ngày 01/11/2021	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H11.11.02 .06	Phần mềm tính toán giờ giảng	Hệ thống dữ liệu trên phần mềm BSC, website	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H11.11.02 .07	Phần mềm nhập học trực tuyến	<a href="https://tuyensinh.muce.edu.vn/DaiHoc/ChiTi etDH?idnew=2356">https://tuyensinh.muce.edu.vn/DaiHoc/ChiTi etDH?idnew=2356</a>	Trường ĐHXDMT	TTTTTV
H11.11.02 .08	Nghị quyết thành lập Trung tâm Thông tin Thư viện	Số: 31/NQ-HĐT, 19/8/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .01	Quyết định thành lập HĐT khóa hai, nhiệm kỳ 2022-2027	Số: 149/QĐ-BXD, 28/3/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .02	Quy chế Tổ chức hoạt động của Trường	Số: 22/NQ-HĐT, 28/10/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .03	Quy chế tài chính	Số: 14/NQ-HĐT, 06/6/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .04	Quy chế dân chủ	Số: 06/NQ-HĐT, 16/01/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .05	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, phân công phụ trách, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số: 16/NQ-HĐT, 18/7/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .06	Quy chế làm việc của HĐT	Số: 05/NQ-HĐT, 13/6/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H11.11.03 .07	Chính sách chất lượng	Số: 11/NQ-HĐT, 06/4/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .08	Quy trình Tổ chức hoạt động giám sát của HĐT	Số: 23/NQ-HĐT, 26/9/2023	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H11.11.03 .09	Quy định rà soát, đối sánh, so chuẩn của Trường	Đã thông qua dự thảo ngày 17/10/2023	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H11.11.03 .10	Quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường	Số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	KH&HTQ T
H11.11.03 .11	Quy trình Quy trình Thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học	Số 659/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H11.11.03 .12	Quy trình Thanh tra, giám sát công tác thi kết thúc học phần	Số 660/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H11.11.03 .13	Quy trình Thanh tra sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ	Số 660/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H11.11.03 .14	Quy trình Tổ chức thi	Số 660/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/9/2022	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H11.11.03 .15	Quy trình và biểu mẫu phục vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ, chứng nhận	Các quyết định, tờ trình năm 2022-2023	Trường ĐHXDMT	TT NNTH
H11.11.03 .16	Quy trình Tổ chức lấy ý kiến từ các bên liên quan	Số 277/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/5/2022	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H11.11.03 .17	Quy trình tổ chức và quản lý hoạt động giảng dạy	Số 444/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/06/2024	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H11.11.03 .18	Quy trình và biểu mẫu phục vụ xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học	304/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/08/2021	Trường ĐHXDMT	QLĐT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H11.11.03 .19	Quy trình thực hiện công tác bình xét thi đua khen thưởng	Số 243/QĐ-ĐHXDMT, ngày 05/7/2021	Trường ĐHXDMT	TCHC
H11.11.03 .20	Quy trình thực hiện công tác nâng bậc lương	Số 851/QĐ-ĐHXDMT, 25/11/2022	Trường ĐHXDMT	TCHC
H.11.11.0 3.20	Quy trình thực hiện công tác nâng bậc lương			TCHC
<b>Tiêu chuẩn 12</b>				
H12.12.01 .01	Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục	19/KH-ĐHXDMT ngày 04/3/2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	65/KH-ĐHXDMT ngày 19/7/2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch (điều chỉnh) cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục	52/KH-ĐHXDMT ngày 29/9/2022	ĐHXDMT	
H12.12.01 .02	Kế hoạch thanh tra - khảo thí và đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021	76a/KH-ĐHXDMT ngày 21/9/2020	ĐHXDMT	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022	108/KH-ĐHXDMT ngày 29/10/2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023	54/KH-ĐHXDMT ngày 29/9/2022	ĐHXDMT	
	Kế hoạch trung hạn cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục Trường Đại học Xây dựng Miền Trung giai đoạn 2022-2024	53/KH-ĐHXDMT ngày 29/9/2022	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H12.12.01 .03	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2019-2020 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2020-2021	.../BC-ĐHXDMT ngày /9/2020	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2020-2021 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021-2022	.../BC-ĐHXDMT ngày /9/2021	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021-2022 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023	.../BC-ĐHXDMT ngày 28/9/2022	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng kết công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023 phương hướng công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2023-2024	47/BC-ĐHXDMT ngày 31/8/2023	ĐHXDMT	
	Dự thảo Báo cáo tổng kết chiến lược và kế hoạch thực hiện chiến lược đảm bảo chất lượng giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn 2030; xây dựng chiến lược và kế hoạch thực hiện chiến lược đảm bảo chất lượng giai đoạn 2023-2027, tầm nhìn 2035 trường đại học xây dựng miền trung	.../BC-ĐHXDMT ngày /3/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H12.12.01 .04	Quyết định ban hành Quy định Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	350/QĐ-ĐHXDMT ngày 13/6/2022	ĐHXDMT	
	Dự thảo Quyết định về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra nội bộ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	.../QĐ-ĐHXDMT ngày /12/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định ban hành Quy trình thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	659/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/9/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định ban hành Quy trình thanh tra, giám sát công tác thi kết thúc học phần của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	660/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/9/2022	ĐHXDMT	
	Quyết định ban hành Quy định đảm bảo chất lượng và quản lý hoạt động giảng dạy của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	444/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/6/2023	ĐHXDMT	
H12.12.01 .05	Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	726/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/9/2023	ĐHXDMT	
	Quyết định về việc thành lập Ban thư ký Hội đồng Đảm bảo chất lượng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	792/QĐ-ĐHXDMT ngày 02/10/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định về việc kiện toàn Tổ Đảm bảo chất lượng của các đơn vị	793/QĐ-ĐHXDMT ngày 02/10/2023	ĐHXDMT	
H12.12.01.06	Kế hoạch Hội nghị nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn cấp bộ môn	35/KH-ĐHXDMT ngày 16/4/2021	ĐHXDMT	
	Báo cáo kết quả hoạt động chuyên môn các bộ môn	.../BC-ĐHXDMT ngày / /2021	ĐHXDMT	
	Kế hoạch tổ chức Hội nghị nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra	58/KH-ĐHXDMT ngày 26/9/2023	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng kết công tác đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra giai đoạn 2016-2023	.../BC-ĐHXDMT ngày / /2023	ĐHXDMT	
H12.12.01.07	Nhật ký thanh tra giảng đường	hàng năm	P.KTĐBCL	
H12.12.01.08	Thông báo về việc triển khai công việc theo quy trình PDCA, cập nhật minh chứng và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của các đơn vị	209/TB-ĐHXDMT ngày 04/11/2021	ĐHXDMT	
H12.12.01.09	Dự toán kinh phí cải tiến sau đánh giá ngoài		ĐHXDMT	
H12.12.02.01	Quyết định ban hành Quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	769/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/12/2018	ĐHXDMT	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H12.12.02 .02	Quyết định ban hành Quy định hoạt động rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Dự thảo	ĐHXDMT	
H12.12.02 .03	Kế hoạch rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng	57/KH-ĐHXDMT ngày 18/10/2022	ĐHXDMT	
H12.12.03 .01	Thông báo về việc đối sánh kết quả học tập	48/TB-ĐHXDMT ngày 24/3/2021	ĐHXDMT	
H12.12.03 .02	Báo cáo đối sánh kết quả học tập cấp bộ môn và cấp khoa		các Khoa	
H12.12.03 .03	Tổng hợp báo cáo đối sánh kết quả học tập		P.KTĐBCL	
H12.12.03 .04	Thông báo về việc triển khai công việc sau đối sánh kết quả học tập	109/TB-ĐHXDMT ngày 19/7/2021	ĐHXDMT	
H12.12.03 .05	Thông báo/Kế hoạch tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm		ĐHXDMT	
H12.12.03 .06	Báo cáo tại Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm		ĐHXDMT	
H12.12.04 .01	Quyết định ban hành Quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	769/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/12/2018	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H12.12.04 .02	Quyết định ban hành Quy định hoạt động rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Dự thảo	ĐHXDMT	
H12.12.04 .03	Kế hoạch rà soát, đối sánh, so chuẩn, đánh giá các nội dung đảm bảo chất lượng	57/KH-ĐHXDMT ngày 18/10/2022	ĐHXDMT	
<b>Tiêu chuẩn 13</b>				
H13.13.01 .01	Thông tư quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17 ngày 22/6/2021	BGD&ĐT	QLĐT
H.13.13.0 1.02	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304 ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	QLĐT
H.13.13.0 1.03	Chương trình đào tạo áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 của Trường			
1	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	440 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
2	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	441 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
3	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc nội thất	442 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
4	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý đô thị và công trình	443 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
5	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	444 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
6	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	445 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
7	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng, chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật cơ điện công trình	446 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
8	CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	447 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
9	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	448 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
10	CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	449 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
11	CTĐT trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh	450 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
12	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin	451 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
13	CTĐT trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng	332 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
14	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	333 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
15	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô	335 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
16	CTĐT trình độ đại học ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	334 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H13.13.01 .04	Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Sô 309, ngày 27/5/2022	ĐHXDMT	QLĐT
H13.13.01 .05	Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	159, ngày 01/10/2023	ĐHXDMT	QLĐT
H13.13.01 .06	Đề án tuyển sinh, Thông báo tuyển sinh			
1	Đề án tuyển sinh 2022	373, ngày 22/6/2022	ĐHXDMT	
2	Đề án tuyển sinh 2023	529, ngày 19/7/2023	ĐHXDMT	
3	Thông tin tuyển sinh năm 2022	10/2/2022	ĐHXDMT	
4	Thông tin tuyển sinh năm 2023	17/01/2023	ĐHXDMT	
H13.13.01 .07	Quyết định trúng tuyển			
1	Quyết định trúng tuyển 2022	706, ngày 05/10/2022; 656, ngày 16/9/2022	ĐHXDMT	
2	Quyết định trúng tuyển 2023	603, ngày 23/8/2023	ĐHXDMT	
H13.13.01 .08	Công bố đề án lên website Nhà trường		<a href="https://tuyensinh.muc.edu.vn/">https://tuyensinh.muc.edu.vn/</a>	
H13.13.01 .09	Quy chế thi tuyển sinh môn năng khiếu	161, ngày 03/10/2023	ĐHXDMT	
H13.13.01 .10	Thông báo tuyển sinh trình độ Thạc sĩ			
1	Thông báo tuyển sinh trình độ Thạc sĩ 2022	84, ngày 30/5/2022	ĐHXDMT	
2	Thông báo tuyển sinh trình độ Thạc sĩ 2023, đợt 1	39, ngày 09/02/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H13.13.02 .01	Quyết định ban hành Quy trình thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	659/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/9/2022	ĐHXDMT	KT&ĐBC L
H13.13.02 .02	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác nhập học 2022	Số 62, ngày 23/11/2022	ĐHXDMT	
H13.13.02 .03	Tổng kết công tác tuyển sinh; Báo cáo tuyển sinh với Bộ Giáo dục và Đào tạo			
1	Báo cáo tổng kết hoạt động tuyển sinh năm 2022 phương hướng 2023	03/01/2023	QLĐT	
2	Báo cáo tổng kết hoạt động tuyển sinh năm 2023 phương hướng 2024	11/18/2023	QLĐT	
3	Báo cáo kết quả tuyển sinh với Bộ giáo dục và Đào tạo năm 2022	313, ngày 30/12/2022	ĐHXDMT	
4	Báo cáo kết quả tuyển sinh với Bộ giáo dục và Đào tạo năm 2023	338, ngày 29/12/2023	ĐHXDMT	
H13.13.03 .01	Quy định chức năng, nhiệm vụ, của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHXD Miền Trung	Số 1082, ngày 18/12/2023	ĐHXDMT	
H13.13.04 .01	Kế hoạch tư vấn tuyển sinh; Quảng bá tuyển sinh			
1	Trang thông tin điện tử của Trường/Khoa công khai Thông báo tuyển sinh của trường hằng năm 2022		MUCE.edu.vn	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
2	Trang thông tin điện tử của Trường/Khoa công khai Thông báo tuyển sinh của trường hằng năm 2023		MUCE.edu.vn	
3	Kế hoạch tư vấn tuyển sinh tại các Trường THPT tại Phú Yên 2022	14/02/2022	ĐHXDMT	
4	Kế hoạch tư vấn tuyển sinh tại các Trường THPT tại Phú Yên 2023	01/02/2023	ĐHXDMT	
5	Kế hoạch tư vấn tuyển sinh tại các Trường THPT tại các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên 2022	14/02/2022	ĐHXDMT	
6	Kế hoạch tư vấn tuyển sinh tại các Trường THPT tại các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên 2023	01/02/2023	ĐHXDMT	
7	Đoàn tư vấn tuyển sinh, huynh nghiệp tại tỉnh Khánh Hòa	83/QĐ-ĐHXDMT, 15/2/2023	ĐHXDMT	
H13.13.04.02	Thông báo ngưỡng chất lượng tuyển sinh			
1	Quyết định ngưỡng chất lượng tuyển sinh đầu vào 2022	134/TB-ĐHXDMT, 08/01/2022	ĐHXDMT	
2	Quyết định ngưỡng chất lượng tuyển sinh đầu vào 2023	159/TB-ĐHXDMT, 18/7/2023	ĐHXDMT	
H13.13.04.03	Báo cáo kết quả tuyển sinh với Bộ Giáo dục và Đào tạo			
1	Báo cáo kết quả tuyển sinh với Bộ giáo dục và Đào tạo năm 2022	313/ĐHXDMT-QLĐT, 30/10/2022	ĐHXDMT	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
2	Báo cáo kết quả tuyển sinh với Bộ giáo dục và Đào tạo năm 2023	338/ĐHXDMT-QLĐT, 29/12/2023	ĐHXDMT	
<b>Tiêu chuẩn 14</b>				
H.01.14.0 1.01	Thông tư quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17 ngày 22/6/2021	BGD&ĐT	
H.01.14.0 1.02	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304 ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
H.01.14.0 1.03	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 311a ngày 31/5/2022	ĐHXDMT	
H.01.14.0 1.04	Biểu mẫu Đề cương chi tiết và Hướng dẫn biên soạn đề cương chi tiết	24/8/2021	QLĐT	
H.01.14.0 1.05	Kế hoạch đánh giá, cập nhật CTĐT áp dụng cho khóa tuyển sinh 2022	Số 153 ngày 9/9/2021	ĐHXDMT	
H.01.14.0 2.01	Biểu mẫu Bản đặc tả CTĐT và Hướng dẫn biên soạn bản đặc tả CTĐT	24/8/2021	QLĐT	
H.01.14.0 2.02	Chương trình đào tạo áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 của Trường			
1	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	440 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
2	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	441 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
3	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc nội thất	442 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
4	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý đô thị và công trình	443 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
5	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	444 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
6	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	445 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
7	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng, chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật cơ điện công trình	446 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
8	CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	447 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
9	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	448 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
10	CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	449 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
11	CTĐT trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh	450 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
12	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin	451 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
13	CTĐT trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng	332 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	
14	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	333 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	
15	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô	335 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	



Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
16	CTĐT trình độ đại học ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	334 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	
H.01.14.0 4.01	Biểu mẫu khảo sát và báo cáo khảo sát phục vụ xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo	24/8/2021	QLĐT	
H.01.14.0 4.02	Kế hoạch triển khai xây dựng CTĐT trong đó có quy định về công tác khảo sát			
1	Kế hoạch đánh giá, cập nhật CTĐT áp dụng cho khóa tuyển sinh 2022	Số 153 ngày 9/9/2021	ĐHXDMT	
2	Kế hoạch xây dựng CTĐT ngành Tài chính - Ngân Hàng	Số 271 ngày 23/12/2022	ĐHXDMT	
3	Kế hoạch xây dựng CTĐT ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Số 275 ngày 23/12/2022	ĐHXDMT	
4	Kế hoạch xây dựng CTĐT ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô	Số 273 ngày 23/12/2022	ĐHXDMT	
5	Kế hoạch xây dựng CTĐT ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	Số 18 ngày 01/02/2023	ĐHXDMT	
H.01.14.0 4.03	Công văn khảo sát và một số kết quả khảo sát đã thực hiện	Số 33 ngày 15/02/2023	ĐHXDMT	
H.01.14.0 4.04	QĐ 444 quy định bao đảm chất lượng giảng dạy và quản lý hdong giảng dạy của Trường và các biểu mẫu khảo sát kèm theo Quy định	Số 444 ngày 19/6/2023	ĐHXDMT	
<b>Tiêu chuẩn 15</b>				

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H.01.15.0 1.01	Thông tư quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/TT-BGD&ĐT ngày 22/6/2021	BGD&ĐT	
H.01.15.0 1.02	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
H.01.15.0 1.03	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 311a/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/5/2022	ĐHXDMT	
H.01.15.0 1.04	Quy định về hệ thống phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
H.01.15.0 1.05	Chương trình đào tạo áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 của Trường			
1	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	440//QĐ-ĐHXDMT ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
2	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	441/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
3	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc nội thất	442/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
4	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý đô thị và công trình	443/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	
5	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	444/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
6	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	445/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
7	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng, chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật cơ điện công trình	446/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
8	CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	447/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
9	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	448/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
10	CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	449/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
11	CTĐT trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh	450/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
12	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin	451/QĐ-ĐHXDĐT ngày 20/7/2022	ĐHXDĐT	
13	CTĐT trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng	332/QĐ-ĐHXDĐT ngày 19/5/2023	ĐHXDĐT	
14	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	333/QĐ-ĐHXDĐT ngày 19/5/2023	ĐHXDĐT	
15	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô	335/QĐ-ĐHXDĐT ngày 19/5/2023	ĐHXDĐT	
16	CTĐT trình độ đại học ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	334/QĐ-ĐHXDĐT ngày 19/5/2023	ĐHXDĐT	
H.01.15.0 3.01	Quy định về xây dựng CTĐT và Đề cương chi tiết theo Chuẩn đầu ra			

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông tư quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021	BGD&ĐT	
2	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
3	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 311a/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/5/2022	ĐHXDMT	
4	Biểu mẫu Đề cương chi tiết và Hướng dẫn biên soạn đề cương chi tiết	Số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021	QLĐT	
5	Kế hoạch đánh giá, cập nhật CTĐT áp dụng cho khóa tuyển sinh 2022	Số 153/TB-ĐHXDMT ngày 9/9/2021	ĐHXDMT	
H.01.15.0 3.02	Một số đề cương chi tiết được biên soạn theo Chuẩn đầu ra đang áp dụng		ĐHXDMT	
H.01.15.0 5.01	Quy định về xây dựng CTĐT và Đề cương chi tiết theo Chuẩn đầu ra trong đó có quy định về lựa chọn phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá phù hợp với CDR			
1	Thông tư quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021	BGD&ĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
2	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
3	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 311a/QĐ-ĐHXDMT ngày 31/5/2022	ĐHXDMT	
4	Biểu mẫu Đề cương chi tiết và Hướng dẫn biên soạn đề cương chi tiết	Số 304/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/8/2021	QLĐT	
5	Kế hoạch đánh giá, cập nhật CTĐT áp dụng cho khóa tuyển sinh 2022	Số 153/TB-ĐHXDMT ngày 9/9/2021	ĐHXDMT	
H.01.15.0 5.02	Kế hoạch Hội nghị nâng cao chất lượng đào tạo theo chuẩn đầu ra	Số 58/KH-ĐHXDMT ngày 26/9/2023	ĐHXDMT	
H.01.15.0 6.01	Minh chứng về quảng bá Triết lý giáo dục của trường			
H.01.15.0 6.02	QĐ 444 quy định bao đảm chất lượng giảng dạy và quản lý giảng dạy của Trường và các biểu mẫu khảo sát kèm theo Quy định	Số 444/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/6/2023	ĐHXDMT	
<b>Tiêu chuẩn 16</b>				
H16.16.01 .01	Quyết định công nhận nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2020-2021	Số 249/QĐ-ĐHXDMT, ngày 22/6/2021	ĐHXDMT	
H16.16.01 .02	Quyết định công nhận nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2021-2022	Số 430/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/7/2022	ĐHXDMT	
H16.16.01 .03	Quyết định công nhận nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2022-2023	Số 642/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/9/2023	ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H16.16.02 .01	Quy chế thi, kiểm tra của Trường ĐHXD Miền Trung	Số 251/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/5/2018	ĐHXDMT	
H16.16.02 .02	Thông báo kế hoạch cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng từ khóa 2022	Số 153/TB-ĐHXDMT, ngày 09/9/2021	ĐHXDMT	
H16.16.02 .03	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường ĐHXD Miền Trung	Số 304/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
H.16.16.0 2.04	Chương trình đào tạo áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 của Trường			
1	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng	440 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
2	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc	441 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
3	CTĐT trình độ đại học ngành Kiến trúc nội thất	442 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
4	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý đô thị và công trình	443 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
5	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	444 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
6	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật cấp thoát nước	445 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
7	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng, chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật cơ điện công trình	446 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
8	CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế xây dựng	447 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
9	CTĐT trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng	448 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
10	CTĐT trình độ đại học ngành Kế toán	449 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
11	CTĐT trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh	450 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
12	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin	451 ngày 20/7/2022	ĐHXDMT	QLĐT
13	CTĐT trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng	332 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
14	CTĐT trình độ đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	333 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
15	CTĐT trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô	335 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
16	CTĐT trình độ đại học ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	334 ngày 19/5/2023	ĐHXDMT	QLĐT
H.16.16.0 3.01	Quy định về xây dựng CTĐT và Đề cương chi tiết theo Chuẩn đầu ra trong đó có quy định về lựa chọn phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá phù hợp với CDR			

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1	Thông tư quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17 ngày 22/6/2021	BGD&ĐT	
2	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 304 ngày 24/8/2021	ĐHXDMT	
3	Quy định xây dựng, cập nhật và quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 311a ngày 31/5/2022	ĐHXDMT	
4	Biểu mẫu Đề cương chi tiết và Hướng dẫn biên soạn đề cương chi tiết	24/8/2021	QLĐT	
5	Kế hoạch đánh giá, cập nhật CTĐT áp dụng cho khóa tuyển sinh 2022	Số 153 ngày 9/9/2021	ĐHXDMT	
H.16.16.0 3.02	Kế hoạch Hội nghị nâng cao chất lượng đào tạo theo chuẩn đầu ra	Số 58 ngày 26/9/2023	ĐHXDMT	
<b>Tiêu chuẩn 17</b>				
H.01.17.0 1				
H.01.17.0 1.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường ĐHXDMT	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/02/2021	Phòng KT&ĐBCL	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021 của Trường ĐHXDMT	KH số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/03/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022 của Trường ĐHXDMT	KH số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Nội dung Website Phòng Công tác sinh viên		Phòng CTHSSV	
	Hình ảnh, giao diện Website Phòng Công tác sinh viên		Phòng CTHSSV	
	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ của Phòng CT HSSV Trường ĐHXDMT	QĐ số 114/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/03/2021	Phòng TCHC	
H.01.17.0 1.02	Nghị định về việc tạm hoãn nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ	NĐ số 38/2007/NĐ/CP, ngày 15/03/2007	Thủ Tướng CP	
	Quyết định về tín dụng đối với học sinh, sinh viên	QĐ số 175/2007/QĐ-TTg, ngày 27/09/2007	BGD&ĐT	
	Công văn về việc Giấy xác nhận và giấy cam kết trả nợ vay tín dụng đối với HSSV	CV số 7375/2008/BGDĐT-CTHSSV, ngày 14/08/2008	BGD&ĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế ngoại trú của HSSV các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy	TT số 27/2009/TT-BGDĐT, ngày 19/10/2009	Bộ BGD&ĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Thông tư Quy định về trao và nhận học bổng, trợ cấp cho người học trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	TT số 35/2011/TT-BGDĐT, ngày 03/05/2011	Bộ BGD&ĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế công tác HSSV nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	TT số 27/2011/TT-BGDĐT, ngày 27/06/2011	Thủ Tướng CP	
	Quyết định về việc thành lập Trường ĐH XDMT	QĐ số 1279/2011/QĐ-TTg, ngày 28/07/2011	Thủ tướng CP	
	Thông tư Hướng dẫn tạm hoãn nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ	TTLT số 175/2011/TTLT-BQP-BGDĐT, ngày 13/09/2011	Bộ BGD&ĐT	
	Văn bản hợp nhất Quyết định về học bổng KKHT đối với HSSV trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	VBHN số 28/2014/VBHN-BGDĐT, ngày 31/12/2014	Bộ BGD&ĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học chính quy	TT số 16/2015/TT-BGDĐT, ngày 12/08/2015	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần của Trường ĐHXDMT	QĐ số 493/QĐ-ĐHXDMT, ngày 21/10/2015	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định ban hành Quy chế thi và kiểm tra của Trường ĐHXDMT	QĐ số 251/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/05/2018	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định ban hành Quy tổ chức học lại, học cải thiện của Trường ĐHXDMT	QĐ số 258/QĐ-ĐHXDMT, ngày 23/07/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Thông tư ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy	TT số 10/2016/TT-BGD&ĐT, ngày 05/04/2016	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ của Trường ĐHXDMT	QĐ số 263/QĐ-ĐHXDMT, ngày 17/04/2016	Phòng QLĐT	
	Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ của Trường ĐHXDMT	QĐ số 243/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/05/2016	Phòng QLĐT	
	Quyết định ban hành Quy định công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và miễn trừ khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của sinh viên khi thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học	QĐ số 246/QĐ-ĐHXDMT, ngày 14/07/2021	Phòng QLĐT	
	Quyết định về việc sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 3 của Quy định được ban hành theo theo QĐ số 246/QĐ-ĐHXDMT ngày 14/07/2021 của Trường ĐHXDMT	QĐ số 474a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/07/2022	Phòng QLĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định ban hành Quy trình hướng dẫn bình xét danh hiệu thi đua SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 147/QĐ-ĐHXDMT, ngày 10/08/2016	Phòng CTSV	
	Quyết định ban hành Quy định chính sách học bổng cho SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 202/QĐ-ĐHXDMT, ngày 07/07/2017	Phòng CTSV	
	Quyết định phê duyệt Đề án "Hỗ trợ HSSV khởi nghiệp đến năm 2025"	QĐ số 1665/QĐ-TTg, ngày 30/10/2017	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định về việc ban hành Sứ mệnh-Tâm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ĐHXDMT	QĐ số 195/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/04/2018	Phòng TCNS	
	Quyết định ban hành Quy chế thi và kiểm tra của Trường ĐHXDMT	QĐ số 251/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/05/2018	Phòng QLĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam	TT số 30/2018/TT-BGDĐT, ngày 24/12/2018	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định điều chỉnh mức cấp học bổng cho SV của trường ĐHXDMT	QĐ số 362/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/08/2019	Phòng CTSV	
	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT	QĐ số 03/QĐ-HĐTĐHXDMT, ngày 19/09/2019	HĐT	
	Quyết định ban hành Quy định về nghiên cứu khoa học sinh viên Trường ĐHXDMT	QĐ số 451/QĐ-ĐHXDMT, ngày 30/09/2019	Phòng KH&HTQT	
	Thông tư ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học	TT số 08/TT-BGDĐT, ngày 18/03/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học của Trường ĐHXDMT	QĐ số 245/QĐ-ĐHXDMT, ngày 14/07/2021	Phòng QLĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Nghị định Quy định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	NĐ số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/08/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Văn bản hợp nhất về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập	VBHN số 05/VBHT-BGDĐT, ngày 30/08/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy định tạm thời tổ chức dạy và học trực tuyến của Trường ĐHXDMT	QĐ số 321/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/09/2021	Phòng QLĐT	
	Thông tin quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học	TT số 26/2021/TT-BGDĐT, ngày 17/09/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành quy định tạm thời về việc quản lý sinh viên trong thời gian học trực tuyến của Trường ĐHXDMT	QĐ số 418/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành quy định tạm thời về việc tổ chức đánh giá hoạt động rèn luyện, công tác xã hội trong điều kiện xã hội bất thường của Trường ĐHXDMT	QĐ số 419/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành qui định miễn, giảm học phí đối với sinh viên đại học hệ chính quy Trường ĐHXDMT	QĐ số 434/QĐ-ĐHXDMT, ngày 20/10/2021	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Nghị quyết ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT	NQ số 22/NQ-HĐT, ngày 28/10/2022	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành quy định quản lý hoạt động các câu lạc bộ sinh viên Trường ĐHXDMT	QĐ số 82/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/02/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Quản trị và khởi nghiệp sáng tạo của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 218/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB BIM của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 219/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Công nghệ thông tin của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 217/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Bóng chuyền của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 266/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Acoutis của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 267/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB truyền thông của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 268/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Tình nguyện của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 269/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Vovinam của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 270/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB kỹ năng mềm của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 271/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Bóng rổ của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 272/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định thành lập CLB Kiến trúc của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 277/QĐ-ĐHXDMT, ngày 27/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Bóng đá của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 278/QĐ-ĐHXDMT, ngày 27/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Kỹ thuật xây dựng của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 292/QĐ-ĐHXDMT, ngày 10/05/2023	Bộ BGD&ĐT	
	Văn bản hợp nhất Nghị định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	VBHN số 07/VBHT-BGDĐT, ngày 21/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB tiếng anh của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 585/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành quy định hoạt động và công nghệ của Trường ĐHXDMT	QĐ số 744/QĐ-ĐHXDMT, ngày 25/09/2023	Phòng KH&HTQT	
	Quyết định ban hành Quy định công tác SV nội trú Trường ĐHXDMT	QĐ số 240/QĐ-ĐHXDMT, ngày 13/06/2019	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành Quy định công tác SV ngoại trú Trường ĐHXDMT	QĐ số 279/QĐ-ĐHXDMT, ngày 22/07/2019	Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 1.03	Nghị quyết ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHXDMT	NQ số 10/NQ-HĐT, ngày 06/04/2023	HĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ của Phòng CT HSSV Trường ĐHXDMT	QĐ số 114/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/03/2021	Phòng TCHC	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu quy định của Bộ trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu quy định của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu kế hoạch, thông báo của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu CLB-sáng tạo khởi nghiệp của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu hỗ trợ sinh viên của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 1.04	Kế hoạch ký giấy xác nhận cho sinh viên hiện đang học tại trường năm học 2021-2022	KH số 75/KH-ĐHXDMT, ngày 21/08/2021	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch ký giấy xác nhận cho sinh viên hiện đang học tại trường năm học 2022-2023	KH số 35/KH-ĐHXDMT, ngày 10/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch về việc ký giấy xác nhận cho sinh viên hiện đang học tại trường năm học 2023-2024	KH số 32/KH-ĐHXDMT, ngày 03/08/2023	Phòng CT HSSV	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Thông báo về việc ký giấy xác nhận cho sinh viên năm học 2022 - 2023	TB số 158 /TB-ĐXHDMT, ngày 15/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc ký giấy xác nhận cho sinh viên năm học 2023 - 2024	TB số 174 /TB-ĐXHDMT, ngày 11/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản tổng kết xác nhận các loại giấy cho sinh viên năm học 2021-2022	Ngày 19/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết công tác làm giấy xác nhận cho sinh viên đang học tại trường năm học 2021-2022	Ngày 19/07/2022	Phòng CT HSSV	
	Biên bản họp tổng kết ký xác nhận các loại giấy tờ hỗ trợ sinh viên năm học 2022-2023	Ngày 28/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết công tác làm giấy xác nhận cho sinh viên đang học tại trường năm học 2022-2023	Ngày 18/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh đăng ký làm giấy xác nhận trực tuyến trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh Mẫu khai thông tin đăng ký làm giấy xác nhận trực tuyến trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 2				
H.01.17.0 2.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/02/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021	KH số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/03/2021	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022	KH số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ của Phòng CT HSSV Trường ĐHXDMT	QĐ số 114/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/03/2021	Phòng TCHC	
	Nghị quyết ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHXDMT	NQ số 10/NQ-HĐT, ngày 06/04/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Hình ảnh chức năng nhiệm vụ cá nhân của đơn vị Phòng CTSV trên Websites		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 2.02	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường ĐHXDMT	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/02/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021 của Trường ĐHXDMT	KH số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/03/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022 của Trường ĐHXDMT	KH số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định ban hành quy định đánh giá công tác sinh viên của Trường ĐHXDMT	QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2022	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Phiếu đánh giá, xếp loại công tác sinh viên	kèm QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức đối thoại sinh viên năm học 2021-2022	KH số 100/KH-ĐHXDMT, ngày 15/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc chuẩn bị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên	TB số 01/TB-ĐHXDMT, ngày 04/01/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc chuẩn bị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên	TB số 59/TB-ĐHXDMT, ngày 05/05/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc chuẩn bị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên	TB số 71/TB-ĐHXDMT, ngày 18/05/2022	Phòng CT HSSV	
	Bảng tổng hợp ý kiến của SV trong biên bản họp lớp tháng 12/2021 chuẩn bị đối thoại SV học kỳ I năm học 2021-2022	Ngày 12/01/2022	Phòng CT HSSV	
	Bảng tổng hợp ý kiến của SV học kỳ I năm học 2022-2023	Ngày 25/12/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết đối thoại, giao ban với sinh viên năm học 2021-2022	Ngày 12/07/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo tổng hợp ý kiến các lớp sinh viên chuẩn bị đối thoại sinh viên năm học 2022-2023	Ngày 20/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Thông báo tổng hợp ý kiến các lớp sinh viên trong biên bản họp lớp cuối năm năm học 2022-2023	Ngày 20/06/2023	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức đối thoại sinh viên năm học 2021-2022	KH số 100/KH-ĐHXDMT, ngày 15/10/2021	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch tổ chức đối thoại sinh viên năm học 2022-2023	KH số 33/KH-ĐHXDMT, ngày 08/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức giao ban khối sinh viên năm học 2022-2023	KH số 34/KH-ĐHXDMT, ngày 08/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức giao ban - đối thoại giữa Nhà trường với sinh viên năm học 2023-2024	KH số 44/KH-ĐHXDMT, ngày 11/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trong biên bản họp lớp tháng 12/2021 chuẩn bị đối thoại SV học kỳ 1 năm học 2021-2022	Ngày 12/01/2022	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trong biên bản họp lớp tháng 5/2022 chuẩn bị đối thoại SV học kỳ 2 năm học 2021-2022	Ngày 17/05/2022	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trả lời đối thoại sinh viên học kỳ I năm học 2022-2023	Ngày 12/01/2023	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trả lời đối thoại sinh viên học kỳ II năm học 2022-2023	Ngày 05/06/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản giao ban khối sinh viên	Ngày 23/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Biên bản họp giao ban sinh viên với lãnh đạo nhà trường	Ngày 24/09/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết đối thoại, giao ban HSSV năm học 2021-2022	Ngày 27/07/2021	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết đối thoại, giao ban với sinh viên năm học 2022-2023	Ngày 19/07/2023	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Bảng tổng hợp ý kiến của các lớp sinh viên trong biên bản họp lớp đầu năm học 2023-2024	Ngày 06/09/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên năm học 2023-2024	Ngày 21/10/2023	Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh các buổi đối thoại giữ lãnh đạo Nhà trường với sinh viên		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 2.03	Công văn cung cấp số liệu đối sánh phục vụ công tác kiểm định cơ sở giáo dục đại học	CV số 262a/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 14/11/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng hợp tình hình sinh viên nghỉ học năm học 2021-2022	Ngày 24/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc gặp mặt sinh viên bị cảnh báo học tập, rèn luyện chưa tốt	TB số 86/TB-ĐHXDMT, ngày 16/03/2023	Phòng CT HSSV	
	Danh sách sinh viên bị cảnh báo học tập, rèn luyện chưa tốt	TB số 86/TB-ĐHXDMT, ngày 16/03/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản gặp mặt sinh viên có kết quả học tập rèn luyện chưa tốt năm học 2022-2023	Ngày 21/03/2023	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng hợp tình hình sinh viên nghỉ học năm học 2022-2023	Ngày 12/07/2023	Phòng CT HSSV	
		Ngày 00/01/1900		
H.01.17.0 2.04	Kế hoạch tổ chức chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2022 Trường ĐHXDMT	KH số 27/KH-ĐTN, ngày 30/06/2022	ĐTN	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch tổ chức chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2023 Trường ĐHXDMT	KH số 15/KHPH-HSV-ĐTN, ngày 20/06/2023	ĐTN	
	Kế hoạch tháng thanh niên năm 2022 của Trường ĐHXDMT	KH số 21/KH-ĐTN, ngày 22/02/2022	ĐTN	
	Kế hoạch phối hợp tổ chức chương trình tiếp xúc mùa thi năm 2022	KH số 96/KHPH-ĐTN, ngày 20/06/2022	ĐTN	
	Kế hoạch tổ chức chương trình tiếp xúc mùa thi năm 2022 Trường ĐHXDMT	KH số 32/KH-ĐTN, ngày 05/07/2022	ĐTN	
	Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường ĐHXDMT	BC số 27/BC-ĐTN, ngày 26/12/2021	ĐTN	
	Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường ĐHXDMT	BC số 06/BC-ĐTN, ngày 12/11/2022	ĐTN	
	Báo cáo tổng kết chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2023 của Trường ĐHXDMT	BC số 31/BC-ĐTN, ngày 19/07/2023	ĐTN	
	Phiếu khảo sát về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên Trường ĐHXDMT	Ngày 01/07/2022	ĐTN	
	Phiếu khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên Trường ĐHXDMT	Ngày 01/04/2022	ĐTN	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Phiếu khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên Trường ĐHXDMT	Ngày 01/07/2022	ĐTN	
H.01.17.0 3				
H.01.17.0 3.01	Quyết định về việc ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học, viên chức, người lao động và các bên có liên quan của Trường MUCE	QĐ số 277/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/05/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022	KH số 108/KH-ĐHXDMT, ngày 29/10/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023	KH số 54/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ của Trường ĐHXDMT năm học 2021-2022	KH số 78/KH-ĐHXDMT, ngày 01/09/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ của Trường ĐHXDMT năm học 2022-2023	Ngày 19/10/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học học kỳ 1 năm học 2021-2022	TB số 242/TB-ĐHXDMT, ngày 06/12/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học học kỳ 2 năm học 2021-2022	TB số 60/TB-ĐHXDMT, ngày 09/05/2022	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo công tác đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022 nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 Trường ĐHXDMT	BC 47/BC-ĐHXDMT, ngày 28/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo công tác đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng năm học 2023-2024 Trường ĐHXDMT	BC 47/BC-ĐHXDMT, ngày 31/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ I năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	Ngày 23/03/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ II năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	Ngày 25/07/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ I năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	Ngày 18/01/2022	Phòng KT&ĐBCL	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ II năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	Ngày 15/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến của người học về khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 20/05/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến của người học về khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 23/12/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến của người học về khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 01/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo khảo sát online mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ của Trường ĐHXDMT	Ngày 15/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	Ngày 15/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	Ngày 04/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ I năm học năm học 2021-2022 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 18/01/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ II năm học năm học 2021-2022 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 18/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ I năm học năm học 2022-2023 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 02/03/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ I năm học năm học 2022-2023 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 04/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	
H.01.17.0 3.02	Kế hoạch điều tra khảo sát việc làm đối với sinh viên tốt nghiệp năm 2021	KH số /KH-ĐHXDMT, ngày 13/07/1905	Phòng QLĐT	
	Kế hoạch điều tra khảo sát việc làm đối với sinh viên tốt nghiệp năm 2022	KH số 60/KH-ĐHXDMT, ngày 03/11/2022	Phòng QLĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021	BC số 124/BC-ĐHXDMT, ngày 23/12/2021	Phòng QLĐT	
	Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022	BC số 60/BC-ĐHXDMT, ngày 19/12/2022	Phòng QLĐT	
	Phiếu khảo sát việc làm năm 2022		Phòng QLĐT	
	Phiếu khảo sát việc làm năm 2023		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát việc làm năm 2021		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát việc làm năm 2022		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát việc làm năm 2023		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2021		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2022		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2023		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2021		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2022		Phòng QLĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2023		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2021		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2022		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2023		Phòng QLĐT	
	Báo cáo kết quả khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2021		Phòng QLĐT	
	Báo cáo kết quả khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2022		Phòng QLĐT	
	Báo cáo kết quả khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2023		Phòng QLĐT	
H.01.17.0 3.03	Hợp đồng cung cấp dịch vụ VNPT IOFFICE	Số 20220707/VNPT VNP-TTKDPYN-KHTCDN/HĐ IOFFICE, ngày 30/07/2022	Phòng TCKT	
	Quyết định về việc công nhận sáng kiến cải tiến đã nghiệm thu năm học 2021-2022 nhập học trực tuyến của Trường ĐHXDMT	QĐ số 493a/ĐHXDMT, ngày 05/08/2022	Phòng KHHTQT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Hợp đồng bảo trì phần mềm xây dựng ngân hàng đề thi và tổ chức quản lý thi BSC EXEM	HĐ số 01042023/BSC-ĐHXDMT, ngày 01/04/2023	Phòng TCKT	
	Hợp đồng bảo trì phần mềm xây dựng ngân hàng đề thi và tổ chức quản lý thi BSC EXEM	HĐ số 14072021/BSC-ĐHXDMT, ngày 01/11/2021	Phòng TCKT	
H.01.17.0 1				
H.01.17.0 1.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường ĐHXDMT	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/02/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021 của Trường ĐHXDMT	KH số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/03/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022 của Trường ĐHXDMT	KH số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Nội dung Website Phòng Công tác sinh viên		Phòng CT&HSSV	
	Hình ảnh, giao diện Website Phòng Công tác sinh viên		Phòng CT&HSSV	
	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ của Phòng CT HSSV Trường ĐHXDMT	QĐ số 114/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/03/2021	Phòng TCHC	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H.01.17.0 1.02	Nghị định về việc tạm hoãn nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ	NĐ số 38/2007/NĐ/CP, ngày 15/03/2007	Thủ Tướng CP	
	Quyết định về tín dụng đối với học sinh, sinh viên	QĐ số 175/2007/QĐ-TTg, ngày 27/09/2007	BGD&ĐT	
	Công văn về việc Giấy xác nhận và giấy cam kết trả nợ vay tín dụng đối với HSSV	CV số 7375/2008/BGDĐT-CTHSSV, ngày 14/08/2008	BGD&ĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế ngoại trú của HSSV các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy	TT số 27/2009/TT-BGDĐT, ngày 19/10/2009	Bộ BGD&ĐT	
	Thông tư Quy định về trao và nhận học bổng, trợ cấp cho người học trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	TT số 35/2011/TT-BGDĐT, ngày 03/05/2011	Bộ BGD&ĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế công tác HSSV nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	TT số 27/2011/TT-BGDĐT, ngày 27/06/2011	Thủ Tướng CP	
	Quyết định về việc thành lập Trường ĐH XDMT	QĐ số 1279/2011/QĐ-TTg, ngày 28/07/2011	Thủ tướng CP	
	Thông tư Hướng dẫn tạm hoãn nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ	TTLT số 175/2011/TTLT-BQP-BGDĐT, ngày 13/09/2011	Bộ BGD&ĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Văn bản hợp nhất Quyết định về học bổng KKHT đối với HSSV trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	VBHN số 28/2014/VBHN-BGDĐT, ngày 31/12/2014	Bộ BGD&ĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học chính quy	TT số 16/2015/TT-BGDĐT, ngày 12/08/2015	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần của Trường ĐHXDMT	QĐ số 493/QĐ-ĐHXDMT, ngày 21/10/2015	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định ban hành Quy chế thi và kiểm tra của Trường ĐHXDMT	QĐ số 251/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/05/2018	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định ban hành Quy tổ chức học lại, học cải thiện của Trường ĐHXDMT	QĐ số 258/QĐ-ĐHXDMT, ngày 23/07/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Thông tư ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy	TT số 10/2016/TT-BGDĐT, ngày 05/04/2016	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ của Trường ĐHXDMT	QĐ số 263/QĐ-ĐHXDMT, ngày 17/04/2016	Phòng QLĐT	
	Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ của Trường ĐHXDMT	QĐ số 243/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/05/2016	Phòng QLĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định ban hành Quy định công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và miễn trừ khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của sinh viên khi thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học	QĐ số 246/QĐ-ĐHXDMT, ngày 14/07/2021	Phòng QLĐT	
	Quyết định về việc sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 3 của Quy định được ban hành theo theo QĐ số 246/QĐ-ĐHXDMT ngày 14/07/2021 của Trường ĐHXDMT	QĐ số 474a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/07/2022	Phòng QLĐT	
	Quyết định ban hành Quy trình hướng dẫn bình xét danh hiệu thi đua SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 147/QĐ-ĐHXDMT, ngày 10/08/2016	Phòng CTSV	
	Quyết định ban hành Quy định chính sách học bổng cho SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 202/QĐ-ĐHXDMT, ngày 07/07/2017	Phòng CTSV	
	Quyết định phê duyệt Đề án "Hỗ trợ HSSV khởi nghiệp đến năm 2025"	QĐ số 1665/QĐ-TTg, ngày 30/10/2017	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định về việc ban hành Sứ mệnh-Tâm nhìn và giá trị cốt lõi của Trường ĐHXDMT	QĐ số 195/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/04/2018	Phòng TCNS	
	Quyết định ban hành Quy chế thi và kiểm tra của Trường ĐHXDMT	QĐ số 251/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/05/2018	Phòng QLĐT	
	Thông tư ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam	TT số 30/2018/TT-BGDĐT, ngày 24/12/2018	Bộ BGD&ĐT	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định điều chỉnh mức cấp học bổng cho SV của trường ĐHXDMT	QĐ số 362/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/08/2019	Phòng CTSV	
	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT	QĐ số 03/QĐ-HĐTĐHXDMT, ngày 19/09/2019	HĐT	
	Quyết định ban hành Quy định về nghiên cứu khoa học sinh viên Trường ĐHXDMT	QĐ số 451/QĐ-ĐHXDMT, ngày 30/09/2019	Phòng KH&HTQT	
	Thông tư ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học	TT số 08/TT-BGDĐT, ngày 18/03/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học của Trường ĐHXDMT	QĐ số 245/QĐ-ĐHXDMT, ngày 14/07/2021	Phòng QLĐT	
	Nghị định Quy định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	NĐ số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/08/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Văn bản hợp nhất về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập	VBHN số 05/VBHT-BGDĐT, ngày 30/08/2021	Bộ BGD&ĐT	
	Quyết định ban hành Quy định tạm thời tổ chức dạy và học trực tuyến của Trường ĐHXDMT	QĐ số 321/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/09/2021	Phòng QLĐT	
	Thông tin quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học	TT số 26/2021/TT-BGDĐT, ngày 17/09/2021	Bộ BGD&ĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định ban hành quy định tạm thời về việc quản lý sinh viên trong thời gian học trực tuyến của Trường ĐHXDMT	QĐ số 418/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành quy định tạm thời về việc tổ chức đánh giá hoạt động rèn luyện, công tác xã hội trong điều kiện xã hội bất thường của Trường ĐHXDMT	QĐ số 419/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành qui định miễn, giảm học phí đối với sinh viên đại học hệ chính quy Trường ĐHXDMT	QĐ số 434/QĐ-ĐHXDMT, ngày 20/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Nghị quyết ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHXDMT	NQ số 22/NQ-HĐT, ngày 28/10/2022	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành quy định quản lý hoạt động các câu lạc bộ sinh viên Trường ĐHXDMT	QĐ số 82/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/02/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Quản trị và khởi nghiệp sáng tạo của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 218/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB BIM của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 219/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Công nghệ thông tin của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 217/QĐ-ĐHXDMT, ngày 04/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Bóng chuyền của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 266/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Acoutis của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 267/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định thành lập CLB truyền thông của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 268/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Tình nguyện của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 269/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Vovinam của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 270/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB kỹ năng mềm của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 271/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Bóng rổ của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 272/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Kiến trúc của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 277/QĐ-ĐHXDMT, ngày 27/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Bóng đá của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 278/QĐ-ĐHXDMT, ngày 27/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB Kỹ thuật xây dựng của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 292/QĐ-ĐHXDMT, ngày 10/05/2023	Bộ BGD&ĐT	
	Văn bản hợp nhất Nghị định về cơ chế thu và quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	VBHN số 07/VBHT-BGDĐT, ngày 21/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định thành lập CLB tiếng anh của SV Trường ĐHXDMT	QĐ số 585/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành quy định hoạt động và công nghệ của Trường ĐHXDMT	QĐ số 744/QĐ-ĐHXDMT, ngày 25/09/2023	Phòng KH&HTQT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Quyết định ban hành Quy định công tác SV nội trú Trường ĐHXDMT	QĐ số 240/QĐ-ĐHXDMT, ngày 13/06/2019	Phòng CT HSSV	
	Quyết định ban hành Quy định công tác SV ngoại trú Trường ĐHXDMT	QĐ số 279/QĐ-ĐHXDMT, ngày 22/07/2019	Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 1.03	Nghị quyết ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHXDMT	NQ số 10/NQ-HĐT, ngày 06/04/2023	HĐT	
	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ của Phòng CT HSSV Trường ĐHXDMT	QĐ số 114/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/03/2021	Phòng TCHC	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu quy định của Bộ trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu quy định của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu kế hoạch, thông báo của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu CLB-sáng tạo khởi nghiệp của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh cập nhật dữ liệu hỗ trợ sinh viên của Trường trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H.01.17.0 1.04	Kế hoạch ký giấy xác nhận cho sinh viên hiện đang học tại trường năm học 2021-2022	KH số 75/KH-ĐHXDMT, ngày 21/08/2021	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch ký giấy xác nhận cho sinh viên hiện đang học tại trường năm học 2022-2023	KH số 35/KH-ĐHXDMT, ngày 10/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch về việc ký giấy xác nhận cho sinh viên hiện đang học tại trường năm học 2023-2024	KH số 32/KH-ĐHXDMT, ngày 03/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc ký giấy xác nhận cho sinh viên năm học 2022 - 2023	TB số 158 /TB-ĐXHDMT, ngày 15/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc ký giấy xác nhận cho sinh viên năm học 2023 - 2024	TB số 174 /TB-ĐXHDMT, ngày 11/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản tổng kết xác nhận các loại giấy cho sinh viên năm học 2021-2022	Ngày 19/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết công tác làm giấy xác nhận cho sinh viên đang học tại trường năm học 2021-2022	Ngày 19/07/2022	Phòng CT HSSV	
	Biên bản họp tổng kết ký xác nhận các loại giấy tờ hỗ trợ sinh viên năm học 2022-2023	Ngày 28/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết công tác làm giấy xác nhận cho sinh viên đang học tại trường năm học 2022-2023	Ngày 18/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh đăng ký làm giấy xác nhận trực tuyến trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Hình ảnh Mẫu khai thông tin đăng ký làm giấy xác nhận trực tuyến trên Website phòng CTHSSV		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 2				
H.01.17.0 2.01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/02/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021	KH số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/03/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022	KH số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số chức năng, nhiệm vụ của Phòng CT HSSV Trường ĐHXDMT	QĐ số 114/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/03/2021	Phòng TCHC	
	Nghị quyết ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHXDMT	NQ số 10/NQ-HĐT, ngày 06/04/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Hình ảnh chức năng nhiệm vụ cá nhân của đơn vị Phòng CTSV trên Websites		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 2.02	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường ĐHXDMT	QĐ số 54/QĐ-CEA.UD, ngày 22/02/2021	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2021 của Trường ĐHXDMT	KH số 19/KH-ĐHXDMT, ngày 04/03/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch cải tiến chất lượng CSGD sau đánh giá ngoài 2022 của Trường ĐHXDMT	KH số 52/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Quyết định ban hành quy định đánh giá công tác sinh viên của Trường ĐHXDMT	QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Phiếu đánh giá, xếp loại công tác sinh viên	kèm QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức đối thoại sinh viên năm học 2021-2022	KH số 100/KH-ĐHXDMT, ngày 15/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc chuẩn bị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên	TB số 01/TB-ĐHXDMT, ngày 04/01/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc chuẩn bị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên	TB số 59/TB-ĐHXDMT, ngày 05/05/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc chuẩn bị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên	TB số 71/TB-ĐHXDMT, ngày 18/05/2022	Phòng CT HSSV	
	Bảng tổng hợp ý kiến của SV trong biên bản họp lớp tháng 12/2021 chuẩn bị đối thoại SV học kỳ I năm học 2021-2022	Ngày 12/01/2022	Phòng CT HSSV	
	Bảng tổng hợp ý kiến của SV học kỳ I năm học 2022-2023	Ngày 25/12/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết đối thoại, giao ban với sinh viên năm học 2021-2022	Ngày 12/07/2022	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Thông báo tổng hợp ý kiến các lớp sinh viên chuẩn bị đối thoại sinh viên năm học 2022-2023	Ngày 20/04/2023	Phòng CT HSSV	
	Thông báo tổng hợp ý kiến các lớp sinh viên trong biên bản họp lớp cuối năm năm học 2022-2023	Ngày 20/06/2023	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức đối thoại sinh viên năm học 2021-2022	KH số 100/KH-ĐHXDMT, ngày 15/10/2021	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức đối thoại sinh viên năm học 2022-2023	KH số 33/KH-ĐHXDMT, ngày 08/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức giao ban khối sinh viên năm học 2022-2023	KH số 34/KH-ĐHXDMT, ngày 08/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Kế hoạch tổ chức giao ban - đối thoại giữa Nhà trường với sinh viên năm học 2023-2024	KH số 44/KH-ĐHXDMT, ngày 11/08/2023	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trong biên bản họp lớp tháng 12/2021 chuẩn bị đối thoại SV học kỳ 1 năm học 2021-2022	Ngày 12/01/2022	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trong biên bản họp lớp tháng 5/2022 chuẩn bị đối thoại SV học kỳ 2 năm học 2021-2022	Ngày 17/05/2022	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trả lời đối thoại sinh viên học kỳ I năm học 2022-2023	Ngày 12/01/2023	Phòng CT HSSV	
	Tổng hợp ý kiến trả lời đối thoại sinh viên học kỳ II năm học 2022-2023	Ngày 05/06/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản giao ban khối sinh viên	Ngày 23/10/2021	Phòng CT HSSV	



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Biên bản họp giao ban sinh viên với lãnh đạo nhà trường	Ngày 24/09/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết đối thoại, giao ban HSSV năm học 2021-2022	Ngày 27/07/2021	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng kết đối thoại, giao ban với sinh viên năm học 2022-2023	Ngày 19/07/2023	Phòng CT HSSV	
	Bảng tổng hợp ý kiến của các lớp sinh viên trong biên bản họp lớp đầu năm học 2023-2024	Ngày 06/09/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên năm học 2023-2024	Ngày 21/10/2023	Phòng CT HSSV	
	Hình ảnh các buổi đối thoại giữ lãnh đạo Nhà trường với sinh viên		Phòng CT HSSV	
H.01.17.0 2.03	Công văn cung cấp số liệu đối sánh phục vụ công tác kiểm định cơ sở giáo dục đại học	CV số 262a/ĐHXDMT-QLĐT, ngày 14/11/2022	Phòng CT HSSV	
	Báo cáo tổng hợp tình hình sinh viên nghỉ học năm học 2021-2022	Ngày 24/08/2022	Phòng CT HSSV	
	Thông báo về việc gặp mặt sinh viên bị cảnh báo học tập, rèn luyện chưa tốt	TB số 86/TB-ĐHXDMT, ngày 16/03/2023	Phòng CT HSSV	
	Danh sách sinh viên bị cảnh báo học tập, rèn luyện chưa tốt	TB số 86/TB-ĐHXDMT, ngày 16/03/2023	Phòng CT HSSV	
	Biên bản gặp mặt sinh viên có kết quả học tập rèn luyện chưa tốt năm học 2022-2023	Ngày 21/03/2023	Phòng CT HSSV	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo tổng hợp tình hình sinh viên nghỉ học năm học 2022-2023	Ngày 12/07/2023	Phòng CT HSSV	
		Ngày 00/01/1900		
H.01.17.0 2.04	Kế hoạch tổ chức chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2022 Trường ĐHXDMT	KH số 27/KH-ĐTN, ngày 30/06/2022	ĐTN	
	Kế hoạch tổ chức chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2023 Trường ĐHXDMT	KH số 15/KHPH-HSV-ĐTN, ngày 20/06/2023	ĐTN	
	Kế hoạch tháng thanh niên năm 2022 của Trường ĐHXDMT	KH số 21/KH-ĐTN, ngày 22/02/2022	ĐTN	
	Kế hoạch phối hợp tổ chức chương trình tiếp xúc mùa thi năm 2022	KH số 96/KHPH-ĐTN, ngày 20/06/2022	ĐTN	
	Kế hoạch tổ chức chương trình tiếp xúc mùa thi năm 2022 Trường ĐHXDMT	KH số 32/KH-ĐTN, ngày 05/07/2022	ĐTN	
	Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường ĐHXDMT	BC số 27/BC-ĐTN, ngày 26/12/2021	ĐTN	
	Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường ĐHXDMT	BC số 06/BC-ĐTN, ngày 12/11/2022	ĐTN	
	Báo cáo tổng kết chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh năm 2023 của Trường ĐHXDMT	BC số 31/BC-ĐTN, ngày 19/07/2023	ĐTN	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Phiếu khảo sát về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên Trường ĐHXDMT	Ngày 01/07/2022	ĐTN	
	Phiếu khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên Trường ĐHXDMT	Ngày 01/04/2022	ĐTN	
	Phiếu khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên Trường ĐHXDMT	Ngày 01/07/2022	ĐTN	
H.01.17.0 3				
H.01.17.0 3.01	Quyết định về việc ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học, viên chức, người lao động và các bên có liên quan của Trường MUCE	QĐ số 277/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/05/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022	KH số 108/KH-ĐHXDMT, ngày 29/10/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023	KH số 54/KH-ĐHXDMT, ngày 29/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ của Trường ĐHXDMT năm học 2021-2022	KH số 78/KH-ĐHXDMT, ngày 01/09/2021	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ của Trường ĐHXDMT năm học 2022-2023	Ngày 19/10/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học học kỳ 1 năm học 2021-2022	TB số 242/TB-ĐHXDMT, ngày 06/12/2021	Phòng KT&ĐBCL	
	Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học học kỳ 2 năm học 2021-2022	TB số 60/TB-ĐHXDMT, ngày 09/05/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo công tác đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022 nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 Trường ĐHXDMT	BC 47/BC-ĐHXDMT, ngày 28/09/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo công tác đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng năm học 2023-2024 Trường ĐHXDMT	BC 47/BC-ĐHXDMT, ngày 31/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ I năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	Ngày 23/03/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ II năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	Ngày 25/07/2023	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ I năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	Ngày 18/01/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của cán bộ giảng dạy học kỳ II năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	Ngày 15/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến của người học về khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 20/05/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến của người học về khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 23/12/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến của người học về khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 01/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo khảo sát online mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ của Trường ĐHXDMT	Ngày 15/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	Ngày 15/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	Ngày 04/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ I năm học năm học 2021-2022 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 18/01/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ II năm học năm học 2021-2022 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 18/08/2022	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ I năm học năm học 2022-2023 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 02/03/2023	Phòng KT&ĐBCL	
	Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động hướng dẫn thực hành, thí nghiệm kỳ I năm học năm học 2022-2023 khóa học của Trường ĐHXDMT	Ngày 04/08/2023	Phòng KT&ĐBCL	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H.01.17.0 3.02	Kế hoạch điều tra khảo sát việc làm đối với sinh viên tốt nghiệp năm 2021	KH số /KH-ĐHXDMT, ngày 13/07/1905	Phòng QLĐT	
	Kế hoạch điều tra khảo sát việc làm đối với sinh viên tốt nghiệp năm 2022	KH số 60/KH-ĐHXDMT, ngày 03/11/2022	Phòng QLĐT	
	Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021	BC số 124/BC-ĐHXDMT, ngày 23/12/2021	Phòng QLĐT	
	Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022	BC số 60/BC-ĐHXDMT, ngày 19/12/2022	Phòng QLĐT	
	Phiếu khảo sát việc làm năm 2022		Phòng QLĐT	
	Phiếu khảo sát việc làm năm 2023		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát việc làm năm 2021		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát việc làm năm 2022		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát việc làm năm 2023		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2021		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2022		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2023		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2021		Phòng QLĐT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2022		Phòng QLĐT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát tuyển dụng việc làm của các doanh nghiệp năm 2023		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2021		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2022		Phòng QLĐT	
	Kế hoạch khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2023		Phòng QLĐT	
	Báo cáo kết quả khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2021		Phòng QLĐT	
	Báo cáo kết quả khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2022		Phòng QLĐT	
	Báo cáo kết quả khảo sát chương trình đào tạo các ngành của Nhà trường năm 2023		Phòng QLĐT	
H.01.17.0 3.03	Hợp đồng cung cấp dịch vụ VNPT IOFFICE	Số 20220707/VNPT VNP-TTKDPYN-KHTCDN/HĐ IOFFICE, ngày 30/07/2022	Phòng TCKT	



Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
	Quyết định về việc công nhận sáng kiến cải tiến đã nghiệm thu năm học 2021-2022 nhập học trực tuyến của Trường ĐHXDMT	QĐ số 493a/ĐHXDMT, ngày 05/08/2022	Phòng KHHTQT	
	Hợp đồng bảo trì phần mềm xây dựng ngân hàng đề thi và tổ chức quản lý thi BSC EXEM	HĐ số 01042023/BSC-ĐHXDMT, ngày 01/04/2023	Phòng TCKT	
	Hợp đồng bảo trì phần mềm xây dựng ngân hàng đề thi và tổ chức quản lý thi BSC EXEM	HĐ số 14072021/BSC-ĐHXDMT, ngày 01/11/2021	Phòng TCKT	
<b>Tiêu chuẩn 18</b>				
H18.18.01.01	Nghị quyết của HĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung (2022)	Số : 22/NQ-ĐHXDMT, 28/10/2022	Trường ĐHXDMT	
H18.18.01.04	Quyết định kiện toàn Hội đồng KH&ĐT Trường ĐHXD Miền Trung	Số: 34a/QĐ-ĐHXDMT, 27/1/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.01.12	Quy định hoạt động khoa học và công nghệ Trường ĐHXDMT	Số: 744/QĐ-ĐHXDMT, 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.01.32	Quyết định khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH năm học 2021-2022	Số: 535/QĐ-ĐHXDMT, 17/8/2022	Trường ĐHXDMT	
	Quyết định khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH năm học 2022-2023	Số: 939/QĐ-ĐHXDMT, 9/11/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H18.18.02 .07	Thông báo thành lập nhóm nghiên cứu mạnh, tiềm năng, giảng dạy 2023	Số 220/ĐHXDMT-KH&HTQT, 02/10/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.03 .01	Thông báo thống kê chỉ số NCKH năm 2020-2021	Số 85/TB-ĐHXDMT-KH&HTQT, 28/5/2021	Trường ĐHXDMT	
	Thông báo thống kê chỉ số NCKH năm 2021-2022	Số 69/TB-ĐHXDMT-KH&HTQT, 16/5/2022	Trường ĐHXDMT	
	Thông báo thống kê chỉ số NCKH năm 2022-2023	Số 156/TB-ĐHXDMT-KH&HTQT, 10/7/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.03 .03	Quyết định công nhận chỉ số NCKH 2020-2021	Số 275/QĐ-ĐHXDMT, 6/8/2021	Trường ĐHXDMT	
	Quyết định công nhận chỉ số NCKH 2021-2022	Số 491/QĐ-ĐHXDMT, 3/8/2022	Trường ĐHXDMT	
	Quyết định công nhận chỉ số NCKH 2022-2023	Số 820/QĐ-ĐHXDMT, 12/10/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.03 .10	Thông báo Kiểm tra tiến độ và kế hoạch nghiệm thu năm 2020-2021	Số 43/TB-ĐHXDMT, 14/3/2021	Trường ĐHXDMT	
	Thông báo Kiểm tra tiến độ và kế hoạch nghiệm thu năm 2021-2022	Số 50/TB-ĐHXDMT, 19/4/2022	Trường ĐHXDMT	
	Thông báo Kiểm tra tiến độ và kế hoạch nghiệm thu năm 2022-2023	Số 141/TB-ĐHXDMT, 15/6/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.03 .20	Quyết định cho triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023	Số 86/QĐ-ĐHXDMT, 16/2/2023	Trường ĐHXDMT	
H18.18.04 .13	Quyết định thành lập Hội đồng Nghiệm thu năm 2019-2020	Số: 181/QĐ-ĐHXDMT, 21/5/2020	Trường ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng Nghiệm thu năm 2020-2021	Số: 218/QĐ-ĐHXDMT, 28/5/2021	Trường ĐHXDMT	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
	Quyết định thành lập Hội đồng Nghiệm thu năm 2021-2022	Số: 374/QĐ-ĐHXDMT, 22/6/2022	Trường ĐHXDMT	
	Quyết định thành lập Hội đồng Nghiệm thu năm 2022-2023	Số: 501/QĐ-ĐHXDMT, 10/7/2023	Trường ĐHXDMT	
<b>Tiêu chuẩn 19</b>				
H19.19.01.01	QĐ hoạt động KH&CN Trường ĐHXDMT	QĐ 744/QĐ-ĐHXDMT, ngày 25/9/2023	BGH	
H19.19.01.02	Quy chế Chi tiêu nội bộ Trường ĐHXD Miền Trung	, ngày		
	Năm 2020	QĐ 48a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 21/01/2020	P. TCKT	
	Năm 2021	QĐ 10/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/01/2021	P. TCKT	
	Năm 2022	QĐ 39/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/02/2021	P. TCKT	
	Năm 2023	QĐ 183/QĐ-ĐHXDMT, ngày 21/3/2023	P. TCKT	
H19.19.01.03	Báo cáo tổng kết công tác khoa học và hợp tác quốc tế năm 2020-2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021-2022	Ngày 6/8/2021	P.KH&HTQT	
	Báo cáo tổng kết công tác khoa học và hợp tác quốc tế năm 2021-2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022-2023	Ngày 15/7/2022	P.KH&HTQT	
	Báo cáo tổng kết công tác khoa học và hợp tác quốc tế năm 2022-2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023-2024	Ngày 01/8/2023	P.KH&HTQT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H19.19.01 .04	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước - CNNV: TS. Nguyễn Bá Phi	2021-26-143/KQNC, ngày 02/02/2021	Cục TT Khoa học & Công nghệ Quốc gia	
	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước - CNNV: PGS.TS. Nguyễn Vũ Phương	2022-26-0655/NS-KQNC, ngày 22/6/2022	Cục TT Khoa học & Công nghệ Quốc gia	
H19.19.01 .05	Quyết định công nhận nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học năm học 2020-2021 của trường ĐHXD Miền Trung	QĐ 246/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/7/2021	BGH	
	Quyết định công nhận đề tài Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2020-2021	QĐ 262/QĐ-ĐHXDMT, ngày 29/7/2021	BGH	
	Quyết định công nhận các Sáng kiến cải tiến đã nghiệm thu năm học 2020-2021	QĐ 272/QĐ-ĐHXDMT, ngày 4/8/2021	BGH	
H19.19.01 .06	Quyết định công nhận nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học năm học 2021-2022 của trường ĐHXD Miền Trung	QĐ 430/QĐ-ĐHXDMT, ngày 15/7/2022	BGH	
	Quyết định công nhận đề tài Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2021-2022	QĐ 462/QĐ-ĐHXDMT, ngày 22/7/2022	BGH	
	Quyết định công nhận các Sáng kiến cải tiến đã nghiệm thu năm học 2021-2022	QĐ 493a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 05/8/2022	BGH	
H19.19.01 .07	Quyết định công nhận nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học năm học 2022-2023 của trường ĐHXD Miền Trung	QĐ 677/QĐ-ĐHXDMT, ngày 12/9/2023	BGH	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
	Quyết định công nhận nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học năm học 2022-2023 của trường ĐHXD Miền Trung	QĐ 642/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/9/2023	BGH	
	Quyết định công nhận đề tài Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2022-2023	QĐ 644/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/9/2023	BGH	
	Quyết định công nhận các Sáng kiến cải tiến đã nghiệm thu năm học 2022-2023	QĐ 643/QĐ-ĐHXDMT, ngày 06/9/2023	BGH	
	Quyết định công nhận các công trình Nghiên cứu khoa học của cá nhân, tập thể năm học 2022-2023 của Trường ĐHXD Miền Trung	QĐ 1051/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/12/2023	BGH	
H19.19.01 .08	Danh mục các đề tài NCKH Nhà trường , CSDL tại <a href="http://quanlykhoaoc.muce.edu.vn">http://quanlykhoaoc.muce.edu.vn</a>		P. KH&HTQT	
	Quản lý, lưu trữ CSDL khoa học theo từng năm tại <a href="https://drive.google.com/drive/u/1/folders/1zqTmsgIQQ-N2ev6qVH6hp9GqLzZs8DrK">https://drive.google.com/drive/u/1/folders/1zqTmsgIQQ-N2ev6qVH6hp9GqLzZs8DrK</a>		P. KH&HTQT	
	Mẫu giấy xác nhận chuyển giao sản phẩm KH&CN cấp trường (Phụ lục kèm theo QĐ 744/QĐ-ĐHXDMT)		P. KH&HTQT	
<b>Tiêu chuẩn 20</b>				
H20.20.01 .01	Quy chế Chi tiêu nội bộ Trường ĐHXD Miền Trung Năm 2023	183/QĐ-ĐHXDMT, ngày 21/3/2023	Trường ĐHXDMT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H20.20.01 .02	QĐ hoạt động KH&CN Trường ĐHXDMT	744/QĐ-ĐHXDMT, ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H20.20.01 .03	Thông báo đăng kí thành lập nhóm nghiên cứu của Trường ĐHXDMT	220/TB-ĐHXDMT, ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	
H20.20.01 .04	Quản lý dữ liệu hợp tác trong nước và quốc tế trên phần mềm Hemis		P.KH&HTQT	
H20.20.01 .05	QĐ triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2023-2024 của Trường ĐHXDMT	1052/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/12/2023	Trường ĐHXDMT	
H20.20.01 .06	QĐ lấy ý kiến phản hồi của học viên cao học về hoạt động Nghiên cứu Khoa học của Trường ĐHXDMT	298 /QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/08/2023	Trường ĐHXDMT	
H20.20.02 .01	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Tập đoàn Takumino, Nhật Bản	01/TTr-ĐHXDMT, ngày 07/02/2023	P.KH&HTQT	
	Công ty Nishikenseke và Công ty Bidico Việt Nhật	10/TTr-ĐHXDMT, ngày 13/10/2023 35/TTr-ĐHXDMT, ngày 13/10/2023	P.KH&HTQT	
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Công ty TNHH TNKAS	11/TTr-ĐHXDMT, ngày 11/05/2023	P.KH&HTQT	
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Sơn Đông, Trung Quốc	20/TTr-ĐHXDMT, ngày 25/07/2023	P.KH&HTQT	
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Trường Đại Học Texas Rio Grande Valley, Mỹ	21/TTr-ĐHXDMT, ngày 31/07/2023	P.KH&HTQT	
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Đoàn quân nhân Chương trình đối tác Thái Bình Dương 2023	24 /TTr-ĐHXDMT, ngày 11/08/2023	P.KH&HTQT	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Viện Công nghệ Quốc gia, Trường Gifu College, Nhật Bản	25/TTr-ĐHXDMT, ngày 14/08/2023	P.KH&HTQT	
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Đoàn khảo sát về hợp tác nhân lực của tỉnh Wakayama, Nhật Bản	29/TTr-ĐHXDMT, ngày 26/09/2023	P.KH&HTQT	
	Tờ trình báo khách nước ngoài đến làm việc - Trường Đại học Southern Leyte State, Philippines	36/TTr-ĐHXDMT, ngày 16/10/2023	P.KH&HTQT	
H20.20.02 .02	Kế hoạch tổ chức "Sử dụng gỗ hợp pháp và bền vững trong Xây dựng, thiết kế Kiến trúc và Nội thất"	05/KH-ĐHXDMT, ngày 12/01/2021	Trường ĐHXDMT	
	Thông báo tổ chức Hội thảo trực tuyến: 'Cơ hội và thách thức trong việc thúc đẩy xây dựng công trình xanh khu vực ven biển miền trung: tiềm năng hợp tác trong dự án CAMaRSEC"	248/TB-ĐHXDMT, ngày 13/12/2021	Trường ĐHXDMT	
	Kế hoạch Tổ chức giao lưu văn hóa – thể thao – văn nghệ với đoàn quân nhân Chương trình Đối tác Thái Bình Dương năm 2022	23/KH-ĐHXDMT, ngày 17/06/2022	Trường ĐHXDMT	
	Thông báo về việc tổ chức tọa đàm chuyên đề "Tư duy hệ thống trong phát triển đô thị bền vững"	13/TB-ĐHXDMT, ngày 08/02/2022	Trường ĐHXDMT	
	Kế hoạch tọa đàm "Cơ hội nghề nghiệp với dự án triệu đô ngành 3D Modeling"	38/KH-ĐHXDMT, ngày 17/08/2023	Trường ĐHXDMT	

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
	Kế hoạch Tổ chức Hội thảo khoa học với Đoàn quân nhân Chương trình Đối tác Thái Bình Dương (PP23) “Chia sẻ những tiến bộ trong xây dựng, cầu đường, kiến trúc và môi trường”	36/KH-ĐHXDMT, ngày 07/08/2023	Trường ĐHXDMT	
	Kế hoạch Tổ chức Workshop “Các nguyên tắc cơ bản của chuỗi khối, Web3, Metaverse và NFT”	50/KH-ĐHXDMT, ngày 25/08/2023	Trường ĐHXDMT	
H20.20.02.03	QĐ công nhận các công trình NCKH của cá nhân, tập thể năm học 2021-2022 của Trường ĐHXDMT	492a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 05/08/2022	Trường ĐHXDMT	
	QĐ công nhận các công trình NCKH của cá nhân, tập thể năm học 2022-2023 của Trường ĐHXDMT	1051/QĐ-ĐHXDMT, ngày 08/12/2023	Trường ĐHXDMT	
H20.20.02.04	Xét chọn học bổng Hessen, CHLB Đức năm học 2021-2022	170/HTQT, ngày 22/02/2022	Bộ GD&ĐT	
	Xét chọn học bổng Hessen, CHLB Đức năm học 2023-2024	1334/HTQT, ngày 30/10/2023	Bộ GD&ĐT	
<b>Tiêu chuẩn 21</b>				
H21.21.01.01	Kế hoạch chất lượng hàng năm của đoàn thanh niên	01-CTr/ĐTN, 06/10/2021 01-CTr/ĐTN, 22/11/2022 04-CTr/ĐTN, 12/10/2023	Trường ĐHXDMT	ĐTN
H21.21.01.02	Kế hoạch tổ chức festival kiến trúc lần thứ XIII	Biên bản ngày 17/3/2022	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT



<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H21.21.01.0 3	Kế hoạch Hội sách tổ chức trong toàn tỉnh Phú Yên	Số 08/STTTT-TTCNTTTT ngày 13/04/2022 Số 14/KH-ĐHXDMT ngày 11/4/2023	Sở Thông tin và Truyền thông Phú Yên Trường ĐHXDMT	TTTTTV
H21.21.01.0 4	Kế hoạch ngày hội việc làm, phối hợp với các doanh nghiệp giới thiệu và tuyển dụng sinh viên làm việc	Số 01a/KH-ĐHXDMT, ngày 04/01/2021 Số 01a/KH-ĐHXDMT, ngày 18/01/2022 Số 02a/KH-ĐHXDMT, ngày 02/02/2023	Trường ĐHXDMT	TTTT&QH DN
H21.21.01.0 5	Kế hoạch tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh kết hợp với Báo Tuổi trẻ	Số 02a/KH-ĐHXDMT, ngày 02/02/2023	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H21.21.01.0 6	Kế hoạch tổ chức hoạt động kết nối doanh nghiệp	Số 01a/KH-ĐHXDMT, ngày 04/01/2021 Số 01a/KH-ĐHXDMT, ngày 18/01/2022 Số 02a/KH-ĐHXDMT, ngày 02/02/2023	Trường ĐHXDMT	TTTT&QH DN
H21.21.01.0 7	Kế hoạch làm nhiệm vụ tại kỳ thi tốt nghiệp THPT	Kế hoạch đoàn kiểm tra, ngày 02/7/2021 Kế hoạch đoàn kiểm tra, ngày 29/6/2022 Kế hoạch đoàn kiểm tra, ngày 22/6/2023	Đoàn kiểm tra theo QĐ 2159/QĐ-BGDĐT Đoàn kiểm tra theo QĐ 1818/QĐ-BGDĐT Đoàn kiểm tra theo QĐ 1675/QĐ-BGDĐT	KT&ĐBCL
H21.21.01.0 8	Kế hoạch chào đón tân sinh viên	Số 191/TB-ĐHXDMT, ngày 13/9/2022	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H21.21.01.0 9	Kế hoạch về các hoạt động hỗ trợ sinh viên, khởi nghiệp sáng tạo	KH số 08/KH-ĐHXDMT, ngày 22/02/2023	Trường ĐHXDMT	CTHSSV

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H21.21.01.1 0	Kế hoạch xây dựng hệ thống cải cách hành chính cho người học về việc đăng ký trực tuyến các loại giấy xác nhận, vay vốn	KH số 32/KH-ĐHXDMT, ngày 02/08/2023	Trường ĐHXDMT	CTHSSV
H21.21.01.1 1	Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	1437/QĐ-BXD, ngày 30/12/2022	Bộ Xây dựng	Vụ TCCB
H21.21.01.1 2	Nghị quyết thông qua quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường	Số: 17/NQ-HĐT, 15/12/2023 Số: 31/NQ-HĐT, 19/8/2022	Trường ĐHXDMT	TK HĐT
H21.21.01.1 3	Báo cáo giao ban hàng tháng của Đoàn trường có kết quả thực hiện hoạt động PVCĐ	Từ số 15-25 (Th 1 đến 12/2021) Từ số 26-32 (Th 1 đến 7/2022) Từ số 01 - 05 (Th 8 đến 12/2022) Từ số 06-17 (Th 1 đến 12/2023)	Trường ĐHXDMT	ĐTN
H21.21.01.1 4	Báo cáo tổng kết hàng năm của Đoàn trường có kết quả thực hiện hoạt động PVCĐ	27-BC/ĐTN, 26/12/2021 06-BC/ĐTN, 12/11/2022 20-BC/ĐTN, 03/6/2024	Trường ĐHXDMT	ĐTN
H21.21.01.1 5	Báo cáo tổng kết năm học hàng năm (2021, 2022, 2023)	Số 90/BC-ĐHXDMT, ngày 27/9/2021 Số 03a/BC-ĐHXDMT, ngày 16/01/2023 Số 04/BC-ĐHXDMT, ngày 29/01/2024	Trường ĐHXDMT	TCHC
H21.21.02.0 1	Báo cáo giao ban hàng tháng của Đoàn thanh niên có nội dung giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ	Từ số 15-25 (Th 1 đến 12/2021) Từ số 26-32 (Th 1 đến 7/2022) Từ số 01 - 05 (Th 8 đến 12/2022) Từ số 06-17 (Th 1 đến 12/2023)	Trường ĐHXDMT	ĐTN

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H21.21.02.0 2	Báo cáo giao ban hằng tháng của Phòng Khoa học và hợp tác quốc tế có nội dung giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ	Báo cáo giao ban hàng tháng	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT
H21.21.02.0 3	Báo cáo giao ban hằng tháng của Phòng Công tác Học sinh sinh viên có nội dung giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ	Báo cáo giao ban hằng tháng năm 2021-2023 của phòng CTSV	Trường ĐHXDMT	CTHSSV
H21.21.02.0 4	Báo cáo giao ban hằng tháng của Phòng Quản lý Đào tạo có nội dung giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ	Báo cáo giao ban hằng tháng năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H21.21.02.0 5	Thông báo kết quả họp giao ban hằng tháng của Hiệu trưởng có nội dung giám sát, rà soát, đánh giá hoạt động PVCĐ	Kết luận giao ban hàng tháng từ năm 2021-2023	Trường ĐHXDMT	TCHC
H21.21.02.0 6	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 của Đoàn Thanh niên	30-BC/ĐTN, 18/6/2022 12-BC/ĐTN, 25/6/2023 24-BC/ĐTN, 20/6/2024	Trường ĐHXDMT	ĐTN
H21.21.02.0 7	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 của Phòng Khoa học và hợp tác quốc tế	Báo cáo tháng 12/ 2022 Báo cáo tháng 12/ 2023	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT
H21.21.02.0 8	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 của Phòng Quản lý Đào tạo	Bảng báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch ĐBCL năm 2021 Bảng báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch ĐBCL năm 2022 Bảng báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch ĐBCL năm 2023	Trường ĐHXDMT	QLĐT

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H21.21.02.0 9	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 của Phòng Công tác Học sinh sinh viên	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021-2023 của phòng CTSV	Trường ĐHXDMT	CTHSSV
H21.21.02.1 0	Thông báo của Hiệu trưởng về việc báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023 của các đơn vị	Số 123/TB-ĐHXDMT, ngày 23/5/2023	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBCL
H21.21.03.0 1	Quyết định công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung nhiệm kỳ 2022-2027	1215/QĐ-BXD, ngày 14/12/2022	Bộ Xây dựng	Vụ TCCB
H21.21.03.0 2	Quy định đảm bảo chất lượng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 350/QĐ-ĐHXDMT, ngày 13/6/2022	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBCL
H21.21.03.0 3	Quy định đào tạo liên thông, vừa làm vừa học và liên kết đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 257/QĐ-ĐHXDMT, 23/07/2021 Số 474a/QĐ-ĐHXDMT, 28/07/2022	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H21.21.03.0 4	Quy chế thực hiện chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác nước ngoài của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 306/QĐ-ĐHXDMT ngày 27/8/2021	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT
H21.21.03.0 5	Quy định Hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Số 744/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT
H21.21.03.0 6	Quy định đánh giá công tác sinh viên trong nhà trường	QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/8/2022	Trường ĐHXDMT	CTHSSV
H21.21.03.0 7	Bộ tiêu chí để hoàn thiện bộ chỉ số cải thiện các hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học	QĐ số 538/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/8/2022	Trường ĐHXDMT	CTHSSV

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H21.21.03.0 8	Quy định rà soát, đối sánh, so chuẩn các hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	Đã thông qua dự thảo ngày 17/10/2023	Trường ĐHXDMT	KT&ĐBCL
H21.21.03.0 9	Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn của Tỉnh đoàn Phú Yên	577-QĐ/TĐTN-TCKT, 05/3/2021 729-QĐ/TĐTN-TCKT, 17/3/2022 44-QĐ/TĐTN-TCKT, 07/3/2023	Tỉnh đoàn	ĐTN
H21.21.04.0 1	Kế hoạch khảo sát cựu sinh viên và nhà tuyển dụng	Số 01a/KH-ĐHXDMT, ngày 04/01/2021 Số 60/KH-ĐHXDMT, ngày 03/11/2022 Số 02b/KH-ĐHXDMT, ngày 02/02/2023	Trường ĐHXDMT	TTTT&QH DN
H21.21.04.0 2	Phiếu khảo sát trực tiếp cựu SV và nhà tuyển dụng	276/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/7/2018	Trường ĐHXDMT	TTTT&QH DN
H21.21.04.0 3	Phiếu khảo sát bằng hình thức online cựu sinh viên và nhà tuyển dụng	Mẫu phiếu khảo sát ngành kế toán khóa D18KT và D19KT	Trường ĐHXDMT	KKT&QLX D
H21.21.04.0 4	Kết quả khảo sát bằng phỏng vấn trực tiếp cựu người học	Số 124/BC-ĐHXDMT, ngày 23/12/2021 Số 60/BC-ĐHXDMT, ngày 19/12/2022 Số 77/BC-ĐHXDMT, ngày 26/12/2023	Trường ĐHXDMT	TTTT&QH DN
H21.21.04.0 5	Kết quả khảo sát bằng phỏng vấn trực tiếp lãnh đạo doanh nghiệp	Số 124/BC-ĐHXDMT, ngày 23/12/2021 Số 60/BC-ĐHXDMT, ngày 19/12/2022 Số 77/BC-ĐHXDMT, ngày 26/12/2023	Trường ĐHXDMT	TTTT&QH DN
H21.21.04.0 6	Kết quả khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên	Bảng tổng hợp kết quả khảo sát năm 2021, 2022, 2023	Trường ĐHXDMT	ĐTN
H21.21.04.0 6	Kết quả khảo sát cộng đồng về chất lượng hoạt động tình nguyện của sinh viên			Đoàn TN
<b>Tiêu chuẩn 22</b>				

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H22.22.01 .01	Báo cáo tổng hợp sinh viên Nhập học, Thôi học, Tốt nghiệp			
1	Báo cáo tổng hợp sinh viên Nhập học, Thôi học, Tốt nghiệp 2022	01/BC-QLDT-DHXDMT, 05/01/2023	ĐHXDMT	
2	Báo cáo tổng hợp sinh viên Nhập học, Thôi học, Tốt nghiệp 2023	01/BC-QLDT-DHXDMT, 04/01/2024	ĐHXDMT	
H22.22.02 .01	Khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp			
1	Mẫu Google form Khảo sát việc làm SV sau tốt nghiệp	Mẫu chuẩn	TT TT&QHDN	
2	Phiếu khảo sát KS Việc làm (năm 2023)	Mẫu chuẩn	TT TT&QHDN	
3	BC về tình hình việc làm của sinh viên năm 2022	60/BC-DHXDMT, 19/12/2022	ĐHXDMT	
4	BC về tình hình việc làm của sinh viên năm 2023	60/BC-DHXDMT, 26/12/2022	ĐHXDMT	
H22.22.01 .01	Báo cáo tổng hợp sinh viên Nhập học, Thôi học, Tốt nghiệp			
1	Báo cáo tổng hợp sinh viên Nhập học, Thôi học, Tốt nghiệp 2022	01/BC-QLDT-DHXDMT, 05/01/2023	ĐHXDMT	
2	Báo cáo tổng hợp sinh viên Nhập học, Thôi học, Tốt nghiệp 2023	01/BC-QLDT-DHXDMT, 04/01/2024	ĐHXDMT	
H22.22.04 .01	Khảo sát chất lượng làm việc của các bên liên quan (bên trong)			

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo ngành KTXD			KXD
2	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo ngành Kiến trúc			KKT
3	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo Kỹ thuật XDCTGT			KCĐ
4	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo Kỹ thuật CTN			KKTHTĐ T
5	Đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp của khóa trước và khóa sau của chương trình đào tạo ngành Kế toán			KKT&QL XD

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H22.22.04 .02	Khảo sát chất lượng làm việc của các bên liên quan (bên ngoài)			
1	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả về việc hợp tác hỗ trợ về địa điểm thực hành thực tập, cơ sở vật chất, tuyển dụng, trao học bổng cho sinh viên đến hợp tác nghiên cứu về BIM			Phòng QLĐT
2	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả về việc mở chuyên ngành mới			Phòng QLĐT
3	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác giữa Trường Đại học Xây dựng Miền Trung với Tập đoàn Đèo Cả về việc đề xuất chuyên gia giảng dạy các chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên môn của tập đoàn			Phòng QLĐT
4	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trường Đại học Nha Trang			Phòng QLĐT
5	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt			Phòng QLĐT



Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
6	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác liên kết đào tạo với Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bình Định			Phòng QLĐT
H22.22.05.01	Các chỉ số ĐT của CTĐT được đối sánh ngoài			
1	hỗ trợ cung cấp số liệu đối sánh phục vụ công tác kiểm định chương trình đào tạo	103/ĐHXDMT-QLĐT, 29/02/2024	ĐHXD Miền Tây	
2	Cung cấp số liệu đối sánh phục vụ công tác kiểm định chương trình đào tạo	62/ĐHXDMT-QLCL, 01/04/2024	ĐHXD Miền Trung	
3	Cung cấp số liệu đối sánh phục vụ công tác kiểm định chương trình đào tạo	185/ĐHXDMT-QLĐT, 05/04/2024	ĐHXD Miền Tây	
4	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác với Trường Gifu (Nhật Bản) thực hiện chương trình trao đổi sinh viên ngắn hạn giữa hai Trường			Phòng KH&HTQT
5	Kế hoạch cải thiện và triển khai hợp tác với Trường Gifu (Nhật Bản) thực hiện chương trình trao đổi sinh viên ngắn hạn giữa hai Trường			Phòng KH&HTQT
<b>Tiêu chuẩn 23</b>				
H.23.23.0.1.01a	Quy định tổ chức và hoạt động của các nhóm nghiên cứu Trường ĐHXD Miền Trung	104a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 18/03/2020	Trường ĐHXDMT	KH&HTQT

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H.23.23.0 1.01b	Thành lập nhóm nghiên cứu Trường ĐHXD Miền Trung 2020	141a/QĐ-ĐHXDMT, ngày 31/03/2020	Trường ĐHXDMT	KH&HTQ T
H.23.23.0 1.01c	Cập nhật và thành lập nhóm nghiên cứu trường ĐHXD Miền Trung	141a/TB-ĐHXDMT, ngày 31/03/2020	Trường ĐHXDMT	KH&HTQ T
H.23.23.0 1.02	Quy định hoạt động khoa học công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học trong đó có nhiều quy định về nhóm nghiên cứu	109/NĐ-CP, ngày 31/12/2022	Chính Phủ	Cổng thông tin
H.23.23.0 1.03	Quy định hoạt động Khoa học và công nghệ Trường ĐHXD Miền Trung	744/QĐ-ĐHXDMT, ngày 25/9/2023	Trường ĐHXDMT	KH&HTQ T
H.23.23.0 1.04	Thông báo đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu	220/TB-ĐHXDMT, ngày 02/10/2023	Trường ĐHXDMT	KH&HTQ T
H.23.23.0 2.01	Chương trình đào tạo có học phần hỗ trợ người học nghiên cứu khoa học	Nhiều QĐ	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H.23.23.0 2.02	Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học đưa vào chương trình đào tạo ngành tài chính ngân hàng	332/QĐ-ĐHXDMT, ngày 19/5/2023	Trường ĐHXDMT	QLĐT
H.23.23.0 3.01	Phân công nhiệm vụ chuyên viên phụ trách công tác quản lý SHTT và lãnh đạo đơn vị quản lý SHTT		Phòng KH&HTQT	KH&HTQ T
H.23.23.0 4.01	Thành lập ban chỉ đạo Đề án " Hỗ trợ sv khởi nghiệp đến năm 2025"	221/QĐ-ĐHXDMT, ngày 24/5/2018	Trường ĐHXDMT	CTHSSV
H.23.23.0 4.02	Triển khai Đề án " Hỗ trợ sv khởi nghiệp đến năm 2025"	110/TB-ĐHXDMT, ngày 31/5/2018	Trường ĐHXDMT	CTHSSV
<b>Tiêu chuẩn 24</b>				

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H24.24.01 .01	Quy định chức năng, nhiệm vụ, của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHXD Miền Trung	Số 1082, ngày 18/12/2023	ĐHXDMT	
H24.24.02 .01	Kế hoạch chất lượng năm học			
1	Kế hoạch chất lượng năm học 2021-2022	TB 146 /TB-ĐHXDMT, 06 /09/2021 và Bảng tổng hợp	ĐHXDMT	TCNS
2	Kế hoạch chất lượng năm học 2022-2023	TB 257/TB-ĐHXDMT, 30/11 /2022 và Bảng tổng hợp	ĐHXDMT	TCNS
H24.24.02 .02	Kế hoạch công tác của Công Đoàn Trường ĐHXD Miền Trung			
1	Chương trình công tác năm học 2022 - 2023	04/BC-CĐ-ĐHXDMT, 06/12/2022	CĐT	
2	Chương trình công tác năm học 2023 - 2024	08/BC-CĐ-ĐHXDMT, 05/12/2023	CĐT	
H24.24.02 .03	Báo cáo tổng kết công tác Công đoàn			
1	Báo cáo tổng kết công tác Công đoàn năm học 2021-2022	04/BC-CĐ-ĐHXDMT, 06/12/2022	CĐT	
2	Báo cáo tổng kết công tác Công đoàn năm học 2021-2022	08/BC-CĐ-ĐHXDMT, 05/12/2023	CĐT	
H24.24.02 .04	Kế hoạch công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung			

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Kế hoạch công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung năm học 2021-2022	01-CTr/ ĐTN, 06/10/2021	ĐTN	
2	Kế hoạch công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung năm học 2022-2023	01-CTr/ ĐTN, 22/11/2022	ĐTN	
3	KH hiến máu tình nguyện 2022	04/KH-ĐTN, 17/02/2022	ĐTN	
4	KH hiến máu tình nguyện 2023	23/KH-ĐTN, 17/02/2023	ĐTN	
5	KH mùa hè xanh 2022	27/KH-ĐTN, 30/06/2022	ĐTN	
6	KH mùa hè xanh 2023	15-KHPH/HSV-ĐTN, 20/06/2023	ĐTN	
7	KH tháng thanh niên 2021	13/KH-ĐTN, 25/02/2021	ĐTN	
7	KH tháng thanh niên 2022	21-KH/ĐTN, 22/02/2022	ĐTN	
8	KH tháng thanh niên 2023	11-KH/ĐTN, 21/02/2023	ĐTN	
H24.24.02 .05	Báo cáo tổng kết công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung			
1	Báo cáo tổng kết công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung năm 2021	27-BC/ĐTN, 26/12/2021	ĐTN	
2	Báo cáo tổng kết công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung năm 2022	06-BC/ĐTN, 22/11/2022	ĐTN	
3	Báo cáo tổng kết công tác của Đoàn Thanh Niên Trường ĐHXD Miền Trung năm 2023	20-BC/ĐTN, 03/6/2024	ĐTN	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H24.24.02 .06	Kế hoạch công tác của Trung tâm BDNV và Thí nghiệm Trường ĐHXD Miền Trung			
1	Kế hoạch công tác của Trung tâm BDNV và Thí nghiệm Trường ĐHXD Miền Trung năm học 2021-2022	Kế hoạch, 01/2021	TT BDNV-TN	
2	Kế hoạch công tác của Trung tâm BDNV và Thí nghiệm Trường ĐHXD Miền Trung năm học 2022-2023	Kế hoạch, 01/2022	TT BDNV-TN	
H24.24.02 .07	Báo cáo tổng kết công tác của Trung tâm BDNV và Thí nghiệm Trường ĐHXD Miền Trung			
1	Báo cáo tổng kết công tác của Trung tâm BDNV và Thí nghiệm Trường ĐHXD Miền Trung 2021 - 2022	Báo cáo, 08/7/2022	TT BDNV-TN	
2	Báo cáo tổng kết công tác của Trung tâm BDNV và Thí nghiệm Trường ĐHXD Miền Trung 2022 - 2023	Báo cáo, 08/7/2023	TT BDNV-TN	
H24.24.02 .08	Kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng của TT Ngoại Ngữ - Tin học			
1	Kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng của TT Ngoại Ngữ - Tin học năm học 2021-2022	09/KH-TTNNT, 25/4/2022 đến 19/TTr-TTNNT, 26/12/2022	TT NN-TH	
2	Kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng của TT Ngoại Ngữ - Tin học năm học 2022-2023	01/KH-TTNNT, 06/01/2023 đến 16/TTr-TTNNT, 16/8/2023	TT NN-TH	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H24.24.02 .09	Tổng kết năm học của TT Ngoại Ngữ - Tin học			
1	Tổng kết năm học của TT Ngoại Ngữ - Tin học năm học 2021-2022	61/BC-ĐHXDMT, 20/12/2022	TT NN-TH	
2	Tổng kết năm học của TT Ngoại Ngữ - Tin học năm học 2022-2023	28/BC-ĐHXDMT, 21/6/2023 và 111/BC-ĐHXDMT-TTNNTN, 8/6/2023	TT NN-TH	
H24.24.02 .10	Kế hoạch công tác năm của Viện Nghiên cứu Hóa Môi trường Miền Trung			
1	Kế hoạch công tác năm của Viện Nghiên cứu Hóa Môi trường Miền Trung năm học 2021-2022	Kế hoạch, 01/2021	VNCHMT MT	
2	Kế hoạch công tác năm của Viện Nghiên cứu Hóa Môi trường Miền Trung năm học 2022-2023	Kế hoạch, 01/2022	VNCHMT MT	
H24.24.02 .11	Báo cáo tổng kết năm học của Viện NC Hóa Môi trường Miền Trung			
1	Báo cáo tổng kết năm học của Viện NC Hóa Môi trường Miền Trung năm học 2021-2022	Báo cáo, 09/2022	VNCHMT MT	
2	Báo cáo tổng kết năm học của Viện NC Hóa Môi trường Miền Trung năm học 2022-2023	Báo cáo, 09/2023	VNCHMT MT	
H24.24.02 .12	Kế hoạch năm học của Phòng KH&HTQT			

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1	Kế hoạch năm học của Phòng KH&HTQT năm học 2021-2022	Số 111/TB-ĐHXDMT, 26/7/2021 và các TB khác	ĐHXDMT	P. KH&HTQ T
2	Kế hoạch năm học của Phòng KH&HTQT năm học 2022-2023	Số 182/TB-ĐHXDMT, 9/6/2022 và các TB khác	ĐHXDMT	P. KH&HTQ T
H24.24.02 .13	Tổng kết năm học và triển khai ký các MOU			
1	Tổng kết năm học 2021-2022 của Phòng KH&HTQT	Biên bản tổng kết năm học của phòng	P. KH&HTQT	
2	Tổng kết năm học 2022-2023 của Phòng KH&HTQT	Biên bản tổng kết năm học của phòng	P. KH&HTQT	
3	Các MOU ký trong năm 2022	MOU với MIT Miền Trung; SS4U Express; TVHpro Edu; Trường CĐ Nghề Phú Yên; FPTSoft; SJ Viet Nam; MOET-TSC; SCLVN	ĐHXDMT	P. KH&HTQ T
4	Các MOU trong năm học 2023	MOU với Cty TNHH Ê Su Hai	ĐHXDMT	P. KH&HTQ T
H24.24.02 .14	Kế hoạch kết nối doanh nghiệp			
1	Kế hoạch kết nối doanh nghiệp năm học 2021	Số 01a/KH-ĐHXDMT, 04/11/2021	ĐHXDMT	TTTT&Q HDN
2	Kế hoạch kết nối doanh nghiệp năm học 2022	Số 01a/KH-ĐHXDMT, 18/01/2022	ĐHXDMT	TTTT&Q HDN

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
3	Kế hoạch kết nối doanh nghiệp năm học 2023	Số 02a/KH-ĐHXDMT, 02/02/2023	ĐHXDMT	TTTT&Q HDN
H24.24.02 .15	Ký kết trao học bổng với Tập đoàn Đèo cả	35 /KH-ĐHXDMT, 04/8/2023	ĐHXDMT	TTTT&Q HDN
H24.24.02 .16	Tổng kết tuyển sinh năm học 2022-2023	01a/BC-ĐHXDMT, 03/01/2023	QLĐT	
H24.24.02 .17	Báo cáo tổng kết của Hội sinh viên Trường ĐHXD Miền Trung			
1	Báo cáo tổng kết của Hội sinh viên Trường ĐHXD Miền Trung năm học 2021-2022	44-BC/HSV, 30/5/2022	HSV	
2	Báo cáo tổng kết của Hội sinh viên Trường ĐHXD Miền Trung năm học 2022-2023	58-BC/HSV, 01/6/2023	HSV	
H24.24.03 .01	Kế hoạch giám sát của HĐT			
1	Kế hoạch giám sát của HĐT năm 2022	17a/KH-HĐT -20/8/2022	HĐT	
2	Kế hoạch giám sát của HĐT năm 2023	05/KH-HĐT -16/01/2023	HĐT	
H24.24.03 .03	Báo cáo tổng kết của Ban Thanh Tra Nhân dân			
1	Báo cáo tổng kết của Ban Thanh Tra Nhân dân năm 2022	01/BC-TTND, 11/01/2023	Ban TTND	
2	Báo cáo tổng kết của Ban Thanh Tra Nhân dân năm 2023	02/BC-TTND, 27/01/2024	Ban TTND	



Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
H24.24.03 .04	Tổng kết chiến dịch mùa hè xanh của ĐTN			
1	Tổng kết chiến dịch mùa hè xanh của ĐTN năm 2022	03-BC/DTN, 09/9/2022	ĐTN	
2	Tổng kết chiến dịch mùa hè xanh của ĐTN năm 2023	31-BC/DTN, 19/7/2023	ĐTN	
H24.24.03 .05	Các bài viết về hoạt động phục vụ cộng đồng trên website Nhà trường	Muce.edu.vn		
H24.24.03 .06	Khen thưởng của Công đoàn, Hội sinh viên			
1	Khen thưởng cho tập thể, các nhân của Công đoàn, Hội sinh viên năm 2021-2022	08/QĐ-ĐHXDMT-CĐ, 29/9/2022; 31-QĐ/HSV, 06/6/2022 và 32-QĐ/HSV, 18/8/2022	CĐ, HSV	
2	Khen thưởng cho tập thể, các nhân của Công đoàn, Hội sinh viên năm 2022-2023	01/QĐ-ĐHXDMT-CĐ, 03/01/2024; 39-QĐ/HSV, 28/3/2023; 40-QĐ/HSV, 11/5/2023; 41-QĐ/HSV, 15/5/2023; 42-QĐ/HSV, 11/7/2023; và 43-QĐ/HSV, 28/7/2023	CĐ, HSV	
H24.24.03 .07	Đối sánh công tác phục vụ cộng đồng			
1	Đối sánh về loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội	Báo cáo, 03/2024	ĐTN	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
2	Đôi sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội	Báo cáo, 03/2024	ĐTN	
H24.24.03 .09	Kế hoạch tổ chức Robot			
1	Kế hoạch tổ chức Robot mở rộng lần 1 - năm 2023	65-KHLT/ĐHXDMT-TĐTN-SGDĐT-SKHCCN, 16/10/2023	ĐHXDMT	Khoa HTKTĐT
2	Kế hoạch tổ chức Robot mở rộng lần thứ 2 - năm 2024	20-KHLT/ĐHXDMT-TĐTN-SGDĐT-SKHCCN, 25/3/2024	ĐHXDMT	Khoa HTKT-CN
H24.24.04 .01	Quyết định khen thưởng NCKH			
1	Quyết định khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH năm 2021-2022	535/QĐ-ĐHXDMT -17/8/2022	ĐHXDMT	P. KH&HTQT
2	Quyết định khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong NCKH năm 2022-2023	939/QĐ-ĐHXDMT -09/11/2023	ĐHXDMT	P. KH&HTQT
H24.24.04 .02	Quyết định khen thưởng của Nhà trường			
1	Quyết định công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến của Nhà trường năm học 2021-2022	495/QĐ-ĐHXDMT -8/8/2022	ĐHXDMT	TCNS

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
2	Quyết định công nhận danh hiệu lao động tiên tiến của Nhà trường năm học 2021-2022	496/QĐ-ĐHXDMT -8/8/2022	ĐHXDMT	TCNS
3	Quyết định công nhận tập danh hiệu CSTĐ của Nhà trường năm học 2021-2022	497/QĐ-ĐHXDMT -8/8/2022	ĐHXDMT	TCNS
4	Quyết định công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến của Nhà trường năm học 2022-2023	738/QĐ-ĐHXDMT -22/9/2023	ĐHXDMT	TCNS
5	Quyết định công nhận danh hiệu lao động tiên tiến của Nhà trường năm học 2022-2023	739/QĐ-ĐHXDMT -22/9/2023	ĐHXDMT	TCNS
6	Quyết định công nhận tập danh hiệu CSTĐ của Nhà trường năm học 2022-2023	740/QĐ-ĐHXDMT -22/9/2023	ĐHXDMT	TCNS
H24.24.04 .03	Quyết định khen thưởng sinh viên đạt giải trong các kỳ thi cấp Quốc gia ; Đoàn TN			
1	Quyết định khen thưởng sinh viên đạt giải trong các kỳ thi cấp Quốc gia năm học 2021-2022	661/QĐ-ĐHXDMT -19/9/2022	ĐHXDMT	QLĐT
2	Quyết định khen thưởng sinh viên đạt giải trong các kỳ thi cấp Quốc gia năm học 2021-2022	812/QĐ-ĐHXDMT -09/10/2023	ĐHXDMT	QLĐT

Mã MC	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
3	Quyết định khen thưởng của ĐTN năm học 2021-2022	701/QĐ-ĐHXDMT -05/10/2022; 26-QĐ/ĐU, 09/8/2022 và 1695/QĐ-BTNMT, 29/7/2022	ĐTN	
4	Quyết định khen thưởng của ĐTN năm học 2022-2023	153-QĐ/TĐTN-TTNTTH, 20/11/2023; 174-QĐ/TĐTN-VP, 08/1/2024	ĐTN	
H24.24.04 .04	Quy chế chi tiêu nội bộ			
	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022	39/QĐ-ĐHXDMT -08/02/2022	ĐHXDMT	P.TCKT
	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023	183/QĐ-ĐHXDMT -21/03/2023	ĐHXDMT	P.TCKT
<b>Tiêu chuẩn 25</b>				
H7.07.01. 01	Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	01/2021/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30/01/2021	ĐHXDMT	
H25.25.01 .02	Văn bản ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.TCKT	
H25.25.01 .03	Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (trong đó có phân công giao nhiệm vụ bộ phận QTTB phối hợp với P.TCKT thực hiện kế hoạch đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị)	186/QĐ-ĐHXDMT 22/03/2023	ĐHXDMT	
H25.25.01 .04	Hợp đồng sử dụng phần mềm quản lý tài sản MISA	HĐBH-MISA-HCM/2017/10254	P.TCKT	
	Thống kê cơ sở vật chất và trang thiết bị Trường từng năm học trong giai đoạn 2021-2023	Website trường chuyên mục Ba công khai	QTTB	

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H25.25.01 .05	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	ĐHXDMT	
	Thông báo kèm theo biểu mẫu về việc kiểm kê tài sản các Phòng /Khoa /Trung tâm /Trường năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	ĐHXDMT	
	Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.TCKT	
H25.25.04 .06	Hình giao diện trang web của Trường	Website		
H25.25.04 .07	Hình giao diện phần mềm BSC Emis		P.TCKT	
	Hình giao diện phần mềm BSC Exam		P.TCKT	
	Hình giao diện phần mềm quản lý NCKH, giờ NCKH		Phòng KH&HTQT	
	Hình giao diện phần mềm quản lý thư viện		TTTT-TV	
H25.25.02 .01	"Nghị quyết Đảng bộ nhà trường			
Báo cáo tổng kết hàng năm của trường"	2021/2022/2023	ĐHXDMT		

<b>Mã MC</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày/tháng ban hành</b>	<b>Nơi ban hành</b>	<b>Ghi chú</b>
H25.25.02 .02	Báo cáo kết quả thực hiện NQ Hội nghị CBVC cấp trường (trong đó có đánh giá sử dụng nguồn lực học tập và hiệu quả đầu tư các nguồn lực học tập)	2021/2022/2023	ĐHXDMT	
H25.25.02 .03	Biên bản họp hội nghị VC - NLĐ 2021/2022/2023	2021/2022/2023/2023	Phòng TC-NS	
H25.25.02 .04	Đề án tuyển sinh trường ĐHXDMT các năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.QLĐT	
H25.25.02 .04	Chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh trường ĐHXDMT các năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.QLĐT	
H25.25.02 .05	Kế hoạch cải tiến chất lượng trường hàng năm 2021/2022/2023	2021/2022/2023	P.KT&ĐBCL	
H25.25.02 .06	Đề án mở ngành và CTĐT bậc đại học các ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Logictis, Tài chính Ngân hàng	2021/2022/2023	P.QLĐT	
H25.25.02 .07	Biên bản họp hội nghị đối thoại sinh viên năm 2021/2022/ 2023	2021/2022/2023	P.CTSV	